

Nhạn

TIỂU THUYẾT

Mori Ogai

Hoàng Long dịch
từ nguyên tác Nhật ngữ



MORI
物語

NHẬT

Hoàng Long
dịch từ nguyên tác Nhật ngữ



vh NHÀ XUẤT BẢN
VĂN HỌC

NHẠN



Tác giả: Mori Ogai

Người dịch: Hoàng Long

NXB Văn Học

epub©vctvegroup

21-12-2017

Lời người dịch

Văn học thời Minh Trị ghi dấu ấn của hai tác gia lớn là Natsume Soseki (Hạ Mục, Thấu Thạch) 夏目漱石 (1867-1916) và Mori Ogai (Sâm, Âu Ngoại) 森鷗外 (1862-1922). Là thế hệ nhà văn tiếp xúc với tri thức và văn minh phương Tây (Natsume đi du học Anh, Mori Ogai đi du học Đức), cả hai người đều có những đóng góp quan trọng trong việc cách tân văn học Nhật Bản cận đại. Trong khi Natsume được dịch và giới thiệu với độc giả Việt hầu hết những tác phẩm quan trọng thì Mori Ogai chưa có được cái may mắn ấy. Khác với tác giả của “Nỗi lòng” 心 và “Từ đó về sau” それから hầu như chỉ chuyên tâm sáng tác, Mori Ogai ngoài văn chương dịch thuật còn tham gia quân ngũ. Chính Mori Ogai là người khởi xướng tạp chí văn học “Phên giậu” Shigarami soshi しがらみ草紙 và đã dịch tác phẩm “Faust” lừng danh của Goethe ra Nhật ngữ. Ngoài sự nghiệp dịch thuật và binh nghiệp lẫy lừng (làm đến chức Tổng trưởng Quân y Lục quân), văn nghiệp Mori Ogai cũng rất phong phú và trải qua nhiều biến chuyển gắn liền với lịch sử văn học Nhật Bản hiện đại. Vì thế chúng tôi chọn dịch một tác phẩm tiêu biểu của Mori Ogai, tiểu thuyết “Nhạn” 雁.

Quyển tiểu thuyết này gồm 24 chương ngắn không có nhan đề được cấu trúc theo như chính lời tác giả ở chương 24: “Một nửa câu chuyện này là những chuyện xảy ra khi tôi với Okada còn chơi với nhau thân thiết, một nửa còn lại là nghe Otama mà tôi quen sau này kể lại sau khi Okada đã ra đi. Cũng giống như hai mảnh trái phải của một bức tranh dưới kính thực thể cùng phản chiếu một ảnh tượng, câu chuyện này là ghép và tương chiếu những điều tôi thấy trước đó và những điều nghe kể sau này”. Tuy vậy, theo nhà nghiên cứu Takemori Tenyu¹ ở phần giải thích tác phẩm cho rằng, “Câu

chuyện được tái cấu thành từ “hai mảnh trái phải của một bức tranh”, tức là “những điều thấy trước đó và những điều nghe kể sau này”.

Tính chất của sự tái cấu thành này không chỉ trong quyển “Nhạn” mà còn là điểm cần phải chú ý xuyên qua chỗ thâm sâu của văn nghiệp Ogai”^[2].

Takemori Tenyu cũng cho rằng vấn đề tái cấu thành này có bao hàm yếu tố phức tạp. Khi phân tích cụ thể tác phẩm ta có thể nhận ra 27 tình tiết. Chẳng hạn từ chương 1 đến chương 3 ta thấy có 5 tình tiết như sau:

1. “Tôi” dọn về khu nhà trọ Kamijo. Thời điểm là năm “Minh Trị thứ 13”. (Chương 1)
2. Okada, sinh viên trường y, dọn đến trọ sát phòng của nhân vật “tôi”. (Chương 1)
3. “Tôi” do mua quyển truyện “Kim Bình Mai” ở nhà sách cũ mà quen thân với Okada. (Chương 1)
4. Căn nhà phòng nhì nơi con dốc Vô Duyên. (Chương 2)
5. Truyện về “cô gái ngồi bên cửa sổ”. (Chương 2, 3)

Và “sau khi thử kiểm tra các tình tiết truyện, tôi (Takemori) đi đến suy nghĩ rằng đây không phải là nguyên vẹn một “câu chuyện cũ” của nhân vật “tôi”. Hơn nữa khi giản lược hóa câu chuyện đến đoạn cuối từ chương 22 đến chương 24 ta lại có thể lấy ra được 5 tình tiết khác.

- I. Bữa ăn tối ở phòng trọ Kamijo có món cá saba hầm súp miso. (Chương 22)
- II. Cuộc gặp gỡ giữa Otama, Okada và “tôi” ở con dốc Vô Duyên. (Chương 22, 24)
- III. Câu chuyện về con ngỗng trời. (Chương 22, 23)
- IV. Chuyện Okada đi du học Tây phương. (Chương 23, 24)
- V. Các chuyện về sau và giải thích phương pháp viết. (Chương 24)

Tình tiết truyện từ I đến IV với tình tiết 1 đến 5 trước đó gắn gũi về mặt thời gian, tuy nói là tồn tại với tư cách “nguyên hình” (hình dạng ban đầu, tự nhiên, chưa chỉnh sửa) nhưng chẳng phải là những tình tiết riêng biệt hay sao?”^[3]

Còn về nội dung thì tác phẩm này xoay quanh chuyện tình của ba nhân vật chính là Suezō, Okada và Otama. Tuy gọi là tình tay ba nhưng thực ra chỉ xoay quanh tâm tình của Otama. Suezō hoàn toàn không hay biết gì về tình địch còn Okada thì chỉ như người đi qua đường, một lần giúp đỡ mỹ nhân mà còn chút gì lưu luyến.

Con dốc Vô Duyên là một địa danh có thật nhưng nó cũng hàm chứa ý nghĩa biểu tượng nghệ thuật. Điềm báo của một cuộc tình không thành. Như một tấm tranh cuộn dần dần được mở ra, các nhân vật từ từ xuất hiện cùng những biến chuyển tâm lý qua các hoàn cảnh được Mori Ogai khắc họa rất sắc nét. Tâm trạng thất thường của người cha khi an ổn tuổi già nhớ nhung con gái, toan tính con buôn của Suezō, nỗi muộn phiền của người vợ Otsune, sự chuyển biến từ ngây thơ đến dạn dày của Otama, cả những giảng xé của Okada và của cả nhân vật “tôi”, thói ba hoa của Ishihara lần lượt điểm tô cho tấn tuồng có ba nhân vật chính.

Với giọng văn thông dong, điềm đạm và các câu văn gãy gọn rõ ràng, Mori Ogai kể lại cho chúng ta một câu chuyện đầy đủ chương hồi. Tác phẩm dần dần mở ra như một bộ phim quay chậm, như chiếc đèn kéo quân. Trên đó những toan tính, dằn vặt, mâu thuẫn gia đình, bản chất con người dần dần hiện lên rõ ràng minh bạch. Nhân sinh từ ngàn đời nay, dù nơi nào cũng vậy, cũng diễn đi diễn lại một vở tuồng. Có trung có nịnh, có khao khát đam mê, có tuyệt vọng thần thờ, có những toan tính nhỏ nhen với những ước vọng phi thường. Tuy chỉ có chừng ấy nội dung nhưng cách diễn đạt và hình ảnh mỗi thời mỗi khác với văn phong riêng biệt của từng tác gia khiến chúng ta mỗi lần xem là một lần cảm thấy tươi mới. Cũng như một bàn cờ tướng chỉ có ba mươi hai quân mà thiên biến vạn hóa, bàn cờ vây chỉ hai màu trắng đen mà mấy ngàn năm để lại biết bao nhiêu huyền thoại, diễn ra biết bao nhiêu trận thư hùng. Mori Ogai đã mang đến cho chúng ta thêm một phối

cảnh mới của vở kịch đời với sắc màu riêng biệt độc đáo Nhật Bản. Qua biến thiên dâu bể hàng trăm năm, tác phẩm vẫn ngời sáng lung linh một ngọn lửa tinh thần bất diệt.

Nagoya, ngày 23/2/2013

Hoàng Long

1

Đây là một câu chuyện cũ. Ngẫu nhiên mà nhớ lại thì chuyện xảy ra vào năm Minh Trị mười ba (1880). Sở dĩ tôi có thể nhớ được rõ ràng năm tháng là vì khoảng thời gian đó, tôi ngụ ở khu nhà trọ Kamijo, đối diện cổng sắt của trường Đại học Tokyo, cách phòng của nhân vật chính trong câu chuyện này đúng một bức tường. Khi hỏa hoạn thiêu rụi căn nhà trọ Kamijo này vào năm Minh Trị mười bốn thì tôi trở thành kẻ trắng tay. Câu chuyện mà tôi kể ra đây xảy ra chừng một năm trước vụ hỏa hoạn kinh hoàng đó.

Hầu hết dân trọ ở Kamijo này đều là sinh viên trường y, ngoài ra còn một số bệnh nhân đến điều trị ở bệnh viện của trường đại học. Ở bất cứ khu nhà trọ nào cũng có những khách dùng địa vị hay tiền bạc của mình để gây ảnh hưởng lên người khác. Hẳn rất biết tận dụng những cơ hội nhỏ như mỗi lần đi ngang qua hàng lang trước phòng chủ nhà, thấy bà đang ngồi sưởi ấm trước lò than hình vuông^[4] là hẳn lại cất tiếng chào hỏi. Đôi khi hẳn còn ngồi đối diện bà mà tán gẫu dăm ba câu. Hẳn tổ chức tiệc rượu trong phòng, cố tình nhờ bà làm vài món nhắm thực chất ra là để bà ta kiếm lợi khi tính tiền. Thường thì loại người như vậy sẽ được kính trọng và thừa cơ đó mà tác oai hay tạo phúc nơi nhà trọ này. Tuy nhiên người thanh niên ở sát phòng tôi cũng gây ảnh hưởng đến khu nhà trọ Kamijo này nhưng theo một kiểu hoàn toàn khác biệt.

Người học trò này tên là Okada, nhỏ hơn tôi một tuổi nên chẳng bao lâu nữa cậu ta cũng tốt nghiệp rồi. Để giải thích về con người của Okada như thế nào trước hết tôi không thể không đề cập đến diện mạo nổi bật của cậu ấy. Okada thật sự đẹp trai! Không phải là cái đẹp yếu ớt xanh xao đâu mà là cái đẹp rắn chắc, đầy khí huyết sinh lực. Tôi chưa bao giờ thấy một gương

mặt đàn ông đẹp như vậy. Nếu bất đắc dĩ phải nói thì cậu ta giống với Bizan Kawakami^[5] ngày trẻ mà tôi biết được mãi tận sau này. Văn sĩ Kawakami đó sau này rơi vào cùng quần và sống những ngày bi thảm cuối đời. Gương mặt thời thanh niên của Kawakami cũng tựa tựa như Okada vậy. Nhưng Okada vượt trội hơn nhiều về thể lực vì cậu ta là vận động viên đua thuyền vào thời điểm đó.

Diện mạo tuấn tú thì cũng có thể ảnh hưởng đến người khác đấy nhưng trong khu nhà trọ này chỉ có thể thôi thì vẫn chưa đủ vì phẩm hạnh như thế nào cũng được người ta chú trọng. Theo tôi thấy thì chắc không có bao nhiêu thanh niên duy trì được cuộc sống cân bằng chuẩn mực như Okada đâu. Cậu ta không phải là con mọt sách chỉ biết chú mũi vào việc học hành thi cử để đạt được thứ hạng cao trong mỗi kỳ thi. Cậu ta làm những việc cần làm một cách nghiêm túc và thành tích lúc nào cũng nằm ở vị trí tầm trung ở lớp, không khi nào tụt hạng. Đến giờ chơi thì chơi hết mình. Sau bữa tối, nhất định phải đi tản bộ và về nhà vào trước mười giờ đêm. Chủ nhật thì chèo thuyền hay đi du ngoạn đâu đó.

Ngoại trừ thời gian cậu ấy đi tập huấn ở đảo Mukojima cùng đồng đội trước giải đua thuyền hay là về quê nghỉ hè thì nếp sinh hoạt lúc trong nhà, khi ra ngoài hầu như không hề thay đổi. Khi ai đó quên chỉnh đồng hồ theo tiếng pháo hiệu buổi trưa^[6] thì đều sang phòng Okada mà hỏi. Còn đồng hồ ở quầy thu ngân khu nhà trọ Kamijo thỉnh thoảng cũng được điều chỉnh theo đồng hồ bỏ túi của cậu Okada nữa. Những người xung quanh càng quan sát hành động của cậu ta thì càng cảm thấy đấy là một chàng thanh niên đáng tin. Việc bà chủ nhà bắt đầu khen ngợi Okada dù cậu ta không nịnh nọt, bợ đỡ hay xài tiền phóng túng là dựa trên niềm tin này. Cũng phải thừa nhận là do cậu ấy trả tiền thuê nhà đều đặn hàng tháng nữa.

Bà chủ nhà thường nói:

"Hãy nhìn Okada kia!"

Như lờng trước lời bà, có sinh viên đã nói:

"Vâng, chẳng nào thì tôi cũng không thể giống như cậu Okada được!"

Như thế, không biết từ lúc nào Okada đã trở thành hình mẫu chuẩn mực trong khu nhà trọ Kamijo này.

Mỗi ngày cậu ta đi dạo theo một lộ trình quen thuộc. Thả bộ xuống con dốc Vô Duyên tịch liêu, đi vòng qua hướng bắc của hồ Shinobazu có làn nước đen như thuốc nhuộm răng^[2] của sông Aisomegawa, rồi dạo quanh ngọn đồi trong công viên Ueno. Sau đó rẽ sang Hirokoji, xuyên qua khu Nakacho nhỏ hẹp mà náo nhiệt, vào trong khuôn viên đền thần đạo Yushima rồi rẽ qua con đường phía góc chùa Karatachi âm u trước khi về nhà. Cũng có khi cậu ta rẽ phải ngay khu Nakacho và đi dọc theo con dốc Vô Duyên đìu hiu buồn tẻ về nhà. Đây là một lộ trình đi dạo.

Có khi cậu ta xuyên qua trường đại học mà ra phía cổng Đỏ. Vì cổng sắt đóng sớm nên cậu ta đi vào bằng cổng dành cho bệnh nhân khám chữa bệnh vĩnh lai. Về sau cái cổng này bị dẹp bỏ thay bằng một cái cổng đen mới khác ngay chỗ cuối đường Haruki bây giờ. Từ cổng Đỏ cậu ta thả bộ trên con phố Hongo cho đến trước tiệm bánh nếp, tiếp tục đi vào khuôn viên của đền Kanda. Sau khi băng qua cầu Mắt Kính Meganebashi^[3] mà cho đến lúc đó vẫn là một kiến trúc tân kỳ, Okada đi thêm một lúc nữa nơi khu Yanagiwara mà các ngôi nhà đều nằm ở một phía đường dọc theo con sông. Sau đó cậu ta quay lại đường theo con đường nhỏ phía tây Narimichi, rồi ra đến trước chùa Karatachi. Đây là một lộ trình khác nữa.

Trên đường tản bộ, việc cậu ta thường xuyên làm là ghé vào những hiệu sách cũ và xem lướt qua những trang sách. Những hiệu sách cũ nằm giữa phố Ueno Hirokoji và Nakacho ngày đó vẫn còn hai, ba tiệm cho đến bây giờ. Còn những nhà sách ở đường Narimichi thì vẫn còn giữ nguyên đến nay. Song ở khu Yanagiwara thì hoàn toàn tuyệt tích. Những nhà sách đường Hongo thì cũng mấy lần thay gia đổi chủ. Hiếm khi nào Okada rẽ phải ngay cổng Đỏ là vì những con đường khu Morigawa chật chội tù túng và một lý do nữa là chỉ có một nhà sách cũ ở phía Tây khu phố mà thôi.

Việc Okada hay ghé vào những hiệu sách cũ, nói theo ngôn ngữ ngày nay, là vì sở thích văn chương. Vào thời đó các tiểu thuyết mới và các vở kịch

chưa được xuất bản, còn thơ ca thì cũng chưa có thơ haiku của Shiki^[9] và tanka của Tekkan^[10] nên mọi người đều đọc các tạp chí như *Hoa nguyệt tân chí*^[11] in trên giấy đường chỉ^[12], hay *Quế Lâm nhất chí*^[13] (*Một cành quế*) in trên giấy bạch chỉ^[14], và những bài thơ theo thể Hương liễm^[15] của Kainan^[16] hay Mukou^[17] là thịnh hành nhất. Vì tôi là độc giả thường xuyên của tạp chí *Hoa nguyệt* nên cho đến bây giờ hãy còn nhớ. Đó là tờ tạp chí đầu tiên đăng tải những tiểu thuyết dịch của Tây phương. Tôi còn nhớ được người đã dịch truyện một sinh viên đại học Tây phương bị sát hại trên đường về quê sang thể văn đơn giản là Kanda Takahira. Đó dường như là tiểu thuyết Tây phương đầu tiên mà tôi đọc. Vì thời đó như vậy nên cái sở thích văn chương của Okada cũng chỉ dừng ở mức thấy thú vị khi đọc những chuyện mới của xã hội được các vị học giả Hán học viết thành tác phẩm thi văn mà thôi.

Tôi thuộc dạng người không thích xã giao, thậm chí không nói chuyện với những sinh viên mà tôi thường chạm mặt trong khuôn viên trường, nếu như không có việc cần thiết. Ngay cả với những sinh viên trong khu nhà trọ, tôi cũng hiếm khi ngả mũ chào hỏi. Nhưng nhờ những hiệu sách cũ làm cầu nối mà tôi và Okada trở nên thân thiết hơn.

Tuy không áp đặt sẵn lộ trình đạo bộ của mình như Okada nhưng khi đã quen chân rồi tôi thường đi rẽ chéo từ khu Hongo xuống Shitaya rồi lượn quanh khu Kanda và dừng chân tại các cửa hàng sách cũ. Vào những lúc như thế tôi tình cờ bắt gặp Okada ở đấy. Không nhớ ai là người bắt chuyện trước nhưng đại thể là:

"Thường gặp nhau tại hiệu sách cũ quá nhỉ!"

Và thế là chúng tôi bắt đầu nói chuyện thân thiết với nhau.

Hồi đó, ngay chỗ rẽ cuối con dốc trước đền Kanda có một cửa hiệu làm một tấm phản nơi chỗ hình móc câu mà bày bán sách cũ. Một lần tôi tìm được quyển "*Kim Bình Mai*" in giấy đường bản và hỏi giá chủ tiệm thì nghe đáp là bảy yên. Khi tôi ngã giá xuống còn năm yên thì chủ tiệm mới bảo là:

"Lúc này cậu Okada có trả giá sáu yên mà tôi đã từ chối đấy!"

Sẵn tiện có mang theo đủ tiền nên tôi đã mua đúng giá.

Chừng hai, ba ngày sau khi gặp Okada, cậu ta đã nói:

"Cậu xấu quá! Chẳng phải cậu đã mua quyển "*Kim Bình Mai*" mà mình để mắt trước rồi sao."

"Đúng, đúng, chủ tiệm nói cậu không thỏa thuận được giá còn gì. Nếu cậu muốn thì mình nhượng lại cho."

"Cái gì chứ? Chúng mình là láng giềng nên khi nào đọc xong cậu cho mình mượn là được thôi mà!"

Tôi vui vẻ nhận lời. Cứ như thế tôi và Okada, cho đến nay vốn không giao thiệp với nhau dù chỉ cách bức tường, giờ đã có thể qua lại phòng nhau mà không cần giữ kẽ nữa.

2

Vào thời đó ở phía nam con dốc Vô Duyên có ngôi biệt thự của nhà Iwasaki, lúc đó chưa có xây tường rào đất cao như bây giờ. Hồi đó chỉ có bức tường đá dơ bẩn được đắp lên, cỏ đuôi ngựa và cây dương xỉ mọc trên những đám rêu xanh giữa những tảng đá. Đến bây giờ tôi vẫn không biết bên trên bức tường đó bằng phẳng hay là lượn sóng vì tôi chưa vào bên trong biệt thự Iwasaki lần nào. Những đám cây dại rậm rạp mọc chen chúc nhau trên bức tường đá, hầu chưa chẳng bao giờ được cắt dọn. Từ ngoài đường nhìn vào trông thấy cả đám rể cây.

Phía bắc con dốc là những dãy nhà lụp xụp nằm san sát nhau, căn nhà nhìn được nhất trong số đó có dựng hàng rào gỗ, còn lại là dãy nhà dành cho những người thợ lao động chân tay. Cửa tiệm thì chỉ có cửa hàng tạp hóa với quầy bán thuốc lá mà thôi. Trong đó, căn nhà đáng nhìn nhất là của cô giáo dạy cắt may. Ban ngày, nhìn qua cửa kính ta có thể thấy nhiều cô gái trẻ tụ tập làm việc. Những khi đẹp trời, căn nhà mở cửa sổ và khi đám sinh viên bọn tôi đi ngang qua các cô gái lúc nào cũng trò chuyện huyền thuyên ấy đều ngược mắt nhìn. Rồi lại tiếp tục nói chuyện cười đùa. Ngay sát bên là một căn nhà có cửa kính lúc nào cũng được lau chùi sạch sẽ, lối vào nhà được trải đá hoa cương và thường buổi chiều khi đi ngang qua tôi thấy chúng được rưới nước. Khi trời lạnh, căn nhà đóng kín cửa. Khi nóng nực, căn nhà hạ rèm trúc. Và vì căn nhà dạy may kể bên lúc nào cũng náo nhiệt khiến cho ta cảm giác là căn nhà này lạng lẽ vô cùng.

Khoảng tháng Chín của năm xảy ra câu chuyện này, Okada mới vừa từ quê lên, sau bữa cơm chiều đều đi dạo bộ như thường lệ, khi đi ngang qua căn nhà cũ biệt điện Gia Châu, có đặt tạm một phòng phẫu thuật, rồi lững

thững thả bộ xuống con dốc Vô Duyên thì tình cờ nhìn thấy một cô gái từ nhà tắm công cộng về, bước vào căn nhà hiu quạnh kế bên nhà dạy cắt may. Tiết trời đã vào thu, ít người còn ra ngoài hóng gió nên khi Okada đi qua con dốc Vô Duyên tuyệt không có lấy một bóng người. Khi người con gái về đến trước cửa căn nhà lạng lẽ đó, định mở cửa vào thì nghe tiếng guốc của Okada, bất thần dừng tay mở cửa, quay người lại và đối mặt nhau.

Okada chẳng có ấn tượng sâu sắc gì với cô gái trong bộ kimono mùa hè với dây lưng vải sa tanh màu nâu đen, tay phải vẫn vịn cánh cửa còn tay trái thì trễ nải xách giỏ tre đựng xà bông, khăn tắm, túi đựng trấu để kỳ da^[18]. Tuy vậy, Okada lại chú ý đến kiểu tóc hình lá ngân hạnh^[19] với hai mái mỏng như cánh ve cùng sống mũi cao, gương mặt trái xoan thon dài phẳng phất vẻ u buồn, từ trán đến gò má gợi cho chàng một cảm giác bằng phẳng. Đó chỉ là chút tri giác được trải nghiệm thoáng qua nên khi vừa xuống hết con dốc Vô Duyên là Okada đã hoàn toàn quên người con gái ấy.

Nhưng khoảng hai ngày sau, khi đi dạo về hướng con dốc Vô Duyên, đến gần căn nhà có cửa sổ mắt cáo, hình ảnh người con gái khi đi tắm về bữa trước chợt hiện lên từ đáy ký ức nên Okada thử liếc nhìn qua. Qua lớp cây trúc chắn ngang và hai hàng cây được cắt tỉa gọn ghẽ, có một cánh cửa sổ thấp. Từ cánh cửa chỉ mở hé chừng một xích^[20] ấy, Okada có thể nhìn thấy một chậu cây vạn niên thanh. Vì chú ý nhìn đến những điều ấy, nên những bước chân chàng có phần chậm lại, và khi đến trước cửa ngôi nhà, Okada ngừng lại chừng mấy giây. Lúc ấy, từ phía quầng tối xám phía trên chậu cây vạn niên thanh, bất ngờ có một gương mặt trắng trẻo hiện lên. Hơn nữa, gương mặt ấy còn nhìn Okada và mỉm cười với chàng.

Từ đó trở đi, mỗi lần Okada đi dạo ngang qua ngôi nhà ấy hầu như đều bắt gặp khuôn mặt kia. Đôi lúc, hình bóng người con gái ấy lại lén vào trong tâm tưởng chàng, dần dà trở thành một thứ tự do đứng ngồi trong vùng tâm tư ấy. Rồi Okada còn khởi lên nghi vấn rằng không biết người con gái kia chờ mình đi qua hay chỉ băng quơ nhìn ra ngoài đường và ngẫu nhiên đối diện với mình thôi chẳng? Chàng thử suy nghĩ xem là trước ngày chàng nhìn thấy nàng khi đi tắm về thì có khi nào thấy người con gái ấy nhìn ra ngoài

cửa sổ hay không nhưng ngoài cái ký ức là căn nhà nằm kế bên nhà dạy may náo nhiệt nhất khu phố ven đường dốc Vô Duyên này lúc nào cũng được quét dọn sạch sẽ và yên tĩnh vô cùng ra thì chẳng có gì khác nữa cả. Thậm chí Okada cũng nghi ngờ là không biết sống trong căn nhà đó là người thế nào kia nữa nhưng rồi cũng chẳng biết được gì hơn. Cửa nhà lúc nào cũng khép chặt, rèm trúc lúc nào cũng buông kín, che kín đằng sau một cuộc sống lặng lẽ quạnh hiu. Cuối cùng Okada cũng đoán được là dường như người con gái ấy đã chú tâm nhìn ra bên ngoài, mở cửa sổ để chờ mình đi ngang qua.

Mỗi lần đối diện nhìn nhau rồi ngẫm nghĩ về chuyện này, Okada dần dần trở nên thân thiết với “cô gái bên cửa sổ”. Khoảng hai tuần sau, vào một buổi tối đi dạo, Okada bất chợt ngả mũ chào. Lúc ấy, khuôn mặt trắng trẻo của người con gái ửng hồng và nụ cười cô đơn của nàng trở nên rạng rỡ. Từ đó trở đi, mỗi lần đi dạo ngang qua, Okada đều cúi đầu chào cô gái bên cửa sổ kia.

3

Okada rất thích tác phẩm “*Ngu sơ tân chí*”^[21] đến mức có thể thuộc lòng toàn văn truyện “*Đại thiết truy truyện*” trong đó. Vốn trước đây chàng có nguyện vọng muốn học võ nghệ, nhưng vì chưa có cơ hội nên đành thôi. Những năm gần đây, sau khi bắt đầu tập đua thuyền, Okada được sự khích lệ của bạn bè trở nên nhiệt tình ra sức tập luyện đến mức trở thành vận động viên cũng là để phát huy một mặt cái ý chí đó.

Trong cùng tác phẩm “*Ngu sơ tân chí*”, có một truyện mà Okada cũng rất thích. Đó là truyện nàng Tiểu Thanh^[22]. Người con gái được miêu tả trong truyện ấy, nếu nói theo ngôn ngữ bây giờ là người đã biến cái đẹp thành sinh mệnh, lạng lẽ điểm trang đẹp đẽ trong khi tử thần đứng chờ ngoài ngưỡng cửa. Điều đó chắc đã gây rung động đồng cảm nơi Okada? Có cảm tưởng rằng đối với chàng, người nữ là sinh vật đẹp đẽ, đáng yêu, cam chịu và phải giữ gìn nhan sắc của mình trong bất kỳ cảnh ngộ nào đi nữa. Mà có lẽ do chàng thường đọc các bài thơ Hương liễm thể, rồi các áng văn chương mang tính cảm thương và định mệnh luận của các tài tử thời Minh Thanh rồi chịu ảnh hưởng từ lúc nào không hay biết.

Sau một thời gian dài cứ cúi đầu chào người con gái bên cửa sổ mà Okada cũng không mấy may có ý định điều tra thân thế của nàng. Căn cứ vào cách ăn mặc và kiểu cách nàng, Okada đoán nàng chắc là tình nhân của ai đó. Nhưng chàng không lấy làm khó chịu. Chưa biết tên nàng nhưng chàng cũng không có ý định cần phải biết. Có lần Okada nghĩ nếu nhìn bảng tên nhà thì sẽ biết tên nàng thôi nhưng khi có người con gái trong cửa sổ chàng lại thấy không tiện. Những lúc khác thì chàng sợ những người lân cận hay khách qua

đường có thể nhìn thấy. Cuối cùng chàng cũng vẫn không nhìn xem cái bảng tên nhà nhỏ dưới bóng mái hiên có viết những chữ gì nữa.

4

Thân phận của người con gái bên cửa sổ thì tôi mới được nghe nói đến sau khi chuyện về nhân vật chính Okada này đã trở thành quá khứ nhưng để cho thuận tiện tôi quyết định kể ra đây.

Hơn nữa, lúc này khoa y của trường đại học còn ở Shitaya. Mái ngói xám được trát đầy vôi vữa, đôi chỗ nơi tường có những cánh cửa sổ nhỏ kẹp giữa những thân cây to bằng bắp tay người, cổng dài Môn trường ốc của tòa nhà Đăng đường ốc đã trở thành ký túc xá của sinh viên, nhiều kẻ trong số đó bất mãn khó chịu sinh hoạt như dã thú. Dĩ nhiên ngày nay nếu có ý định xem cánh cửa sổ thì chỉ còn vết tích nơi tháp Marunouchi mà thôi hay nơi cánh cửa chuồng sư tử hay chuồng hổ ở sở thú Ueno nhưng mà cũng không đẹp và cứng cáp bằng.

Ở ký túc xá cũng có kẻ làm sai vặt. Sinh viên có thể nhờ những người đó làm việc ở ngoài. Thường mấy món mà đám sinh viên mặc áo hakama Kokura với thắt dây lưng Heikoobi vải bông trắng nhờ mua chỉ có “dương canh”^[23] và “kim mễ đường”^[24]. “Dương canh” là khoai nướng còn “kim mễ đường” là món lạc rang. Có lẽ ghi chép ra điều này cũng có giá trị tham khảo cho lịch sử văn minh đấy. Mỗi lần đi mua đồ giùm như vậy, kẻ sai vặt được nhận hai xu.

Trong số những kẻ sai vặt có một người tên là Suezo. Trong khi những người khác nuôi râu dài như vỏ hạt dẻ và mở miệng liến thoắng suốt ngày thì hẳn ta lúc nào cũng cạo râu sạch sẽ. Giữa cái vết xanh của râu cạo ấy có hai cái môi gắn chặt, miệng kín như bình. Những kẻ khác mặc áo vải bông

dơ bẩn thì Suezô lúc nào cũng sạch sẽ. Có lần tôi thấy hăn mặc cả áo lụa hay tạp dề nữa kia.

Không biết ai nói và từ khi nào nữa nhưng tôi nghe rằng khi sinh viên không có tiền thì Suezô cũng sẽ cho mượn. Dĩ nhiên chỉ khoảng năm mười xu đến một yên thôi. Nhưng dần dần có người mượn đến năm yên, rồi mười yên. Suezô bắt người mượn viết giấy cam đoan rồi cũng cho mượn. Cuối cùng Suezô trở thành một kẻ cho vay chuyên nghiệp. Không biết tiền vốn hăn lấy đâu ra nhỉ? Không lẽ là tích lũy từ từng hai xu lúc được nhờ sai vặt chẳng? Có lẽ con người khi dồn hết tinh lực để tập trung vào một công việc trong một lúc nào đó thì thực tế chắc là cũng có khả năng chẳng?

Nhưng dù sao từ khi trường học chuyển từ Shitaya về khu Hongo, thì Suezô không còn là một tên sai vặt nữa. Nhưng nơi căn nhà mà Suezô dọn về nơi xóm Bờ Ao Ikenohata thì sinh viên lũ lượt ra vào không dứt. Khi Suezô còn làm một tên sai vặt thì cũng đã ngoài ba mươi, nhà nghèo và có vợ con nữa. Khi thành công ở công việc làm kẻ cho vay, và sau khi dọn đến xóm Bờ Ao thì Suezô bắt đầu chán ngấy người vợ xấu xí lắm điều của mình.

Lúc đó Suezô nhớ đến một người phụ nữ. Đó là người đàn bà mà hăn đôi khi bắt gặp lúc xuyên qua một con đường nhỏ sau khu phố Neribei để đi đến trường đại học làm việc thu tiền. Nơi cái chỗ mương nước mà tấm ván phủ lúc nào cũng bị hư, có một căn nhà u ám, cánh cửa quanh năm khép hờ. Ban đêm về ngang qua đó, thì có một cái xe bán hàng chen vào dưới mái chĩa nên con đường vốn hẹp lại càng hẹp hơn, phải lách nghiêng người mới qua được. Điều làm cho Suezô chú ý đầu tiên là tiếng đàn samisen văng vẳng cất lên trong nhà. Sau rồi hăn biết chủ nhân của tiếng đàn ấy là một cô gái dễ thương chừng mười sáu, mười bảy tuổi. Không như những căn nhà nghèo hèn khác, nàg không có vẻ gì lam lũ và trang phục lúc nào cũng sạch sẽ. Cho dù nàg đứng ngoài cửa nhưng hễ có người đi ngang qua là nàg lại lẩn ngay vào trong căn nhà tối ám. Suezô vốn có tính chú tâm cặn kẽ mọi chuyện, không cần cất công tìm hiểu cũng biết được nàg tên là Ngọc (Otama), không có mẹ, đang sống cùng với cha. Cha nàg có một cửa tiệm nhỏ bán kẹo tò he^[25] ở khu Akiha no hara. Trong khi ấy thì căn nhà phía sau

xảy ra biến động cách mạng. Cái xe bán hàng vốn chen vào mái nhà giờ ban đêm không thấy xuất hiện nữa. Căn nhà lúc nào cũng lặng lẽ với vùng xung quanh, nói theo ngôn ngữ thịnh hành thời bấy giờ là đã bị tấn công bởi “khai hóa văn minh”, nên tấm cầu ván trên mương nước nửa phần hư hại nửa phần cong vênh đã được thay thế, lối vào nhà được sửa sang, cánh cửa cũng được thay mới. Có khi còn thấy đôi giày đặt nơi bậc cửa. Chẳng bao lâu sau, khi nhìn đến cái biển mới được gắn trước nhà thì thấy có viết chữ tuần tra gì gì đó. Suezô đi mua sắm từ phố Matsunaga đi đến phố Nakaokachi, lại cũng chẳng cần tìm hiểu, đã biết được người cha bán tò he đã có người con rể. Cái bảng tuần tra dán trên cửa nhà là của người con rể ấy. Người cha vốn cứng chiều đưa con gái Otama hơn cả con người trong mắt mình, lại trao nàng cho viên cảnh sát tuần tra có gương mặt đáng sợ thì chẳng khác gì như bị Thiên Cẩu bắt đi. Cái việc cùng quẩn như vậy xảy ra chắc là do không có ai khuyên thẳng nên từ chối chuyện chàng rể kia dù đã trao đổi với nhiều người.

Có người bảo rằng: “Đáng đời chưa. Chúng tôi đã sắp xếp cho một chỗ tốt mà cứ bảo là phiền phức, nói là con gái duy nhất nên không muốn gả đi, cuối cùng vợ phải thẳng rể đáng ghét như vậy đấy”.

Cũng có kẻ khác thì dọa dẫm: “Nếu ông ghét bỏ nó, thì chỉ có cách dọn đi chỗ nào xa khuất mắt, nhưng vì nó là cảnh sát tuần tra nên sẽ điều tra ngay là ông dọn đi đến đâu mà lòng bắt nên không thể nào trốn thoát được đâu”.

Trong số đó, có một lời khuyên của một người phụ nữ nghe thuận tai hơn cả. “Con bé có một dung nhan đẹp đẽ như vậy lại còn được bậc thầy khen ngợi tài nghệ đàn samisen nên sớm cho nó vào trường Shitajitsuko mà học làm geisha đi. Chẳng phải tôi đã khuyên thế còn gì? Cái ngày mà chàng rể cảnh sát một thân một mình đến đây nó đi xem xét từng nhà, thấy nơi nào có con gái đẹp là nó dẫn đi mất dù cho ông có thích hay không. Bị kẻ như vậy nhòm ngó đến thì đúng chỉ có nước cam chịu bất hạnh chứ biết làm sao?”

Sau khi Suezô nghe được lời đồn đại này chừng ba tháng thì một buổi sáng nơi căn nhà của ông bán tò he thấy đóng kín cửa và có dán tờ giấy cho

thuê nhà. Suezô tranh thủ hỏi thăm trong khi đi mua sắm thì nghe nói là viên cảnh sát đã có vợ con ở quê nhà, hai người đó đột nhiên đến thăm mà làm lớn chuyện nên Otama đã chạy ra khỏi và nói sẽ đâm đầu xuống giếng nhưng có người láng giềng nghe thấy mới ngăn lại. Khi hỏi đến chuyện viên cảnh sát làm rồi thì nghe nói ông bố đã trao đổi với nhiều người nhưng không có ai biết làm cố vấn pháp luật cho cả nên chẳng để ý gì đến giấy tờ hộ tịch như thế nào và đơn từ ra sao cả. Thành ra khi nghe viên cảnh sát vượt râu mà nói tất cả giấy tờ con sẽ lo cho thì không mấy may nghi ngờ một chút nào.

Có một người phụ nữ có gương mặt tròn trắng trẻo nơi cửa tiệm tạp hóa góc bắc khu phố Matsunaga, thường bị đám sinh viên gọi là “cô gái không cầm” nói với Suezô như thế này. “Thật là tội nghiệp cho bé Taa-chan^[26]. Đó là một cô bé ngoan hiền chẳng, mấy may nghi ngờ gì lời nói của viên cảnh sát là anh chỉ muốn tìm một chốn nương thân thôi.”

Có ông già đầu trọc lóc ở khu bắc cũng nói thêm rằng: “Tội nghiệp cho cả ông bố nữa. Vì xấu hổ với bà con láng giềng và cũng chẳng thể cứ như vậy mãi được nên ông ta đã dọn nhà về khu Nishitorigoe rồi. Nhưng vì đó không phải là nơi tụ tập nhiều trẻ con nên không thể bán tò he được. Thành ra nghe nói ông ta lại chuyển về khu Akiha no hara rồi. Cửa tiệm cũng đã bán đi, nhưng ông ta chuộc lại được nhờ trình bày hoàn cảnh với người chủ tiệm đồ cũ ở khu Sakumachiyo. Chuyện đó rồi còn thêm chuyện dọn nhà tiêu tốn tiền bạc nữa nên chắc hẳn giờ rất khó khăn. Viên cảnh sát sau khi vợ vét hết đồ đạc rồi bỏ đói vợ con ở quê nhà thì làm mặt tỉnh bơ mà uống rượu, bắt ông bố vốn từ lượng kém của mình bồi tiếp, quả thật mơ màng vui thú ăn cơm”. Ông vừa lấy tay xoa xoa đầu vừa nói.

Sau đó thì Suezô quên băng đi cô Otama con nhà bán kẹo tò he ấy, nhưng rồi tiền bạc rủng rinh, dần dần trở nên phóng túng thì hẳn lại bắt chợt nhớ đến người con gái ấy.

Suezô bây giờ giao thiệp đã rộng rãi nên ngấm ngấm cho người điều tra khu Nishitorigoe, cuối cùng biết được chỗ của ông bán kẹo tò he ở bên nhà để xe sau rạp hát Liễu Thịnh tọa. Cô con gái Otama cũng ở đấy. Sau đó

Suezo cử một bà mai đến hỏi xem nàng có chịu làm thiếp một thương gia lớn hay không thì đầu tiên nàng không ưa việc làm vợ lẽ nhưng vì là một cô gái ngoan, để giúp đỡ cha mình nên nàng đồng ý làm lẽ ra mắt vị hôn phu ở quán Matsugen.

5

Suezo là kẻ từ xưa đến giờ chưa từng nghĩ chuyện gì khác ngoài tiền bạc ra thì lần này ngay sau khi biết được chỗ ở của cô Otama, trong khi còn chưa biết nàng có nhận lời hay không đã tự mình đi tìm một căn nhà cho thuê gần đó. Trong những căn nhà đó, Suezo để ý hai căn. Một căn là ngay xóm Bờ Ao, nằm giữa căn nhà của tác gia Fukuchi Genichiro^[27] đang sống với tiệm mì soba rất nổi tiếng thời đó là Liên Ngọc Am. Từ góc tây nam xóm Bờ Ao đi về hướng tiệm mì Liên Ngọc Am căn nhà đó gây sự chú ý cho Suezo. Trong hàng rào trúc bốn mắt^[28] đan kín có trồng một cây thông lá kim, hai ba cây bách. Từ đám cây nhìn vào có thể thấy một cánh cửa sổ thấp rèm trúc. Vì căn nhà có gắn bảng cho thuê nên Suezo bước vào hỏi thử xem thì có một bà lão tuổi chừng năm mươi vẫn còn sống ở đó dẫn vào xem nhà. Không khảo mà xưng, bà bảo chồng mình là gia lão của một lãnh chúa vùng Chugoku, từ sau khi bị phế phiên^[29] thì chuyển sang làm chân sai vặt cho một viên thuộc quan Bộ Tài chính^[30]. Tuy đã hơn sáu mươi tuổi rồi như vẫn ưa thích sự sạch sẽ, cứ đi quanh Tokyo tìm một căn nhà theo kiểu kiến trúc mới để thuê, hễ mà cũ đi một chút là chuyển sang thuê nhà mới liền. Dĩ nhiên con cái dọn ra ở riêng đã lâu, nên tuy không có chuyện bỏ nhà hoang hóa nhưng cửa giấy và chiếu tatami cũng phải thay. Mà vì ông nhà không muốn làm chuyện phiền phức như thế nên đang tính dọn đi chỗ khác. Bà lão thì cũng muốn thế nên mới thổ lộ tâm tình của chồng với người xa lạ. “Trong nhà vẫn còn sạch sẽ như thế này đấy nhưng chúng tôi cũng sắp dọn đi”, nói vậy rồi bà lão dẫn đi xem căn nhà tương tận. Căn nhà được lau dọn khá là sạch sẽ đến từng ngõ ngách. Suezo thấy cũng ưa nên mới viết vào quyển sổ tay tên người chủ nhà, tiền thuê nhà và tiền đặt cọc.

Một căn nữa thì nằm lưng chừng con dốc Vô Duyên. Căn nhà này thì chẳng hề bằng hiệu gì cả nhưng Suezô nghe nói đang rao bán nên tìm đến xem. Người chủ là một chủ tiệm cầm đồ ở đường Yushima, sống ẩn cư ở đây nhưng nay đã mất nên bà nhà mới muốn dọn về cửa tiệm luôn. Sát bên là nhà của một cô dạy cắt may nên hơi ồn ào nhưng vì là chốn mà người chủ cố tình chọn làm nơi ẩn cư nên đã lưu tâm tuyển lựa trồng cây cối, chăm sóc vườn tược khiến cho nơi này phảng phất một cảm giác dễ sống bình yên. Từ cánh cổng vào đến khu vườn lát đá hoa cương xuất hiện một căn phòng nhỏ bên trong sạch sẽ thanh khiết.

Một buổi tối, Suezô nằm trần trọc trên giường, suy nghĩ xem nên chọn căn nào đây. Người vợ nằm kế bên nghĩ rằng đứa con đã ngủ nên cũng lăn ra ngủ vùi, cái miệng mở to mà ngáy chẳng ra vẻ đàn bà gì cả. Chị ta cho rằng đêm nào chồng mình cũng thức khuya trần trọc nghĩ cách kiếm tiền là chuyện thường nên không để tâm một chút nào đến việc chồng mình còn thức khuya đến bao giờ. Suezô thì trong lòng cứ luôn cảm thấy kì dị. Hắn suy nghĩ lung lăm rồi nhìn mặt vợ mình mà nghĩ thế này: “Chà cùng là đàn bà mà sao có khuôn mặt khác đến như vậy chứ. Con bé Otama đã lâu rồi ta không gặp nhưng lúc ấy cho dù còn đang tuổi dậy thì mà gương mặt nó trong vẻ ngoan ngoãn vẫn có một khí vị khiến người khác phải say mê. Bây giờ thì chắc ra dáng phụ nữ rồi đây. Mình mong chờ gặp mặt nó quá. Cái mẹ vợ mình. Cứ điềm nhiên mà ngủ. Nếu cho rằng ta chỉ có nghĩ về tiền không thì nhầm lẫn lớn đó. Ái, con muỗi bay mất rồi. Mình ghét căn nhà Shitaya cũng vì cái này đây. Mình phải đi giăng màn thôi. Mẹ vợ mình thì tốt đấy còn lũ trẻ thì cũng phải nuôi ăn nữa nhỉ”. Hắn nghĩ thế rồi lại xoay qua nghĩ về chuyện nhà. Trần trọc suy tư chọn lựa đến hơn một giờ sáng. Lúc đó hắn mới nghĩ thế này:

“Căn nhà ở phía Bờ Ao có cái khung cảnh nhìn ra đẹp đấy nhưng về khung cảnh đẹp căn nhà này cũng có nhiều. Tiền nhà tuy rẻ đấy nhưng hề thuê nhà thì tốn kém lắm. Hơn nữa nó nằm nơi thoáng mát rộng rãi thì lại dễ chạm tai mắt người đời. Nếu lơ đễnh mà mở cửa sổ ra mà mẹ vợ dẫn lũ con đi lên phố Nakacho thấy thì phiền lắm. Căn nhà ở phía dốc Vô Duyên thì có

vẻ âm u nhưng ngoài bọn sinh viên đi dạo bộ qua thì chẳng mấy khi có người lai vãng. Bây giờ bỏ tiền ra mua thì có phiền hà đấy nhưng được cái là các đồ gỗ trong nhà còn sử dụng tốt lắm nên nếu mình có mua thêm bảo hiểm thì lúc nào bán lại cũng được nguyên giá nên có thể yên tâm. Thôi, chọn ngay, chọn ngay căn nhà ở dốc Vô Duyên. Còn mình thì đến tối, cứ nói với mẹ vợ già mấy câu tùy tiện như đi tắm nước nóng chẳng hạn là có thể lừa mẹ để đi ra ngoài. Rồi mở cánh cửa đó đi sâu vào bên trong thì sẽ tuyệt diệu như thế nào đây? Nàng Otama ơi. Phải chăng nàng đang ôm con mèo trên đầu gối mà vùng vằng đợi chờ trong cô đơn? Dĩ nhiên là nàng phải trang điểm mà chờ đợi. Dù thế nào cũng cho nàng mặc kimono. Đợi đấy nhé. Ta không tiêu tiền ngu ngốc đâu. Trong những thứ cầm đồ quá hạn có nhiều thứ hay lắm. Không cần phải cố gắng ngu ngốc để mua kimono hay những thứ trang sức trên đầu như những đứa con gái khác cũng được. Như lão Fukuchi kể bên nhà ta ấy. Lão còn làm dáng hơn mình. Dẫn đám geisha ở Sukiyamachi đi lang thang ở xóm Bờ Ao làm cho đám thư sinh phải ghen tị. Trông có vẻ nổi bật đấy nhưng nội tình thì như lửa cháy trong xe, nghe tiếng hắt là học giả mà ta lấy làm buồn cười. Nếu sử dụng ngòi bút giỏi vậy thì đã không bị sa thải chức thư ký rồi. À, mà đúng rồi. Nghe nói Otama có thể đàn được đàn samisen. Dùng ngón tay gảy đàn mà cho ta nghe được tiếng lòng thì cũng tuyệt đấy, nhưng từ hồi làm vợ viên cảnh sát tuần tra đến giờ nàng chẳng biết một chút gì về thế gian bên ngoài cả nên như vậy cũng không được. Cho dù mình nói nàng gảy đàn đi thì chắc nàng sẽ nói rằng chỉ sợ làm chàng cười chê nên sẽ không chịu gảy đâu. Chắc là chuyện gì cũng làm nàng ngượng ngùng cả. Chắc nàng sẽ đỏ mặt bẽn lễn đấy. Đêm đầu tiên mình đến phải làm sao đây ta?”. Suezō cứ suy nghĩ tưởng tượng lan man miết như vậy. Rồi cuối cùng suy nghĩ của hắn chập chờn hình ảnh làn da trắng muốt. Hắn nghe thấy tiếng thềm thì rồi chìm vào giấc ngủ ngon. Trong khi bên cạnh, mẹ vợ vẫn ngáy đều.

6

Về việc ra mắt ở quán Matsugen, Suezo đã làm một bữa tiệc nhỏ. Có nhiều điều mà chúng ta hay nói về những kẻ kiết tiệm tiền như là vắt cổ chày ra nước. Tính cách chung của những người này đại khái là chú ý đến những điều nhỏ nhặt, như dùng giấy vệ sinh cũng cắt làm đôi, hay là viết thư nhờ vả người ta trên tờ bưu thiệp chữ nhỏ li ti khiến cho không có kính hiển vi cũng không đọc nổi, nhưng trong khi có những người thực sự vắt cổ chày ra nước^[31], triệt để áp dụng những điều ấy vào toàn thể cuộc sống của mình thì cũng có người thỉnh thoảng dừng lại nghỉ ngơi lấy sức. Những kẻ giữ tiền được khắc họa trong tiểu thuyết hay đưa lên sân khấu kịch cho đến bây giờ toàn là những kẻ bị tuyệt đối hóa như vậy cả. Có nhiều điều thực tế không đúng với những cuộc sống và của kẻ kiếm tiền. Cái chuyện dù keo kiệt nhưng lại mờ mắt vì gái, bao ăn mọi người là như thế đó. Trước đây tôi đã nói qua rồi, là Suezo có sở thích ăn mặc sạch sẽ, với lại khi còn làm chân sai vặt ở đại học thì cứ đến ngày nghỉ lại thay cái áo tay thụng Kokura mà mặc kimono ra vẻ thương nhân đặc ý. Hẳn xem đó là một niềm vui. Bọn sinh viên khi tình cờ thấy Suezo mặc áo lụa là đã ngạc nhiên vì lẽ đó. Ngoài điều đó ra Suezo không có sở thích gì khác nữa. Chưa từng quan hệ với các cô kỹ nữ xướng ca hay uống rượu ở quán bao giờ. Hẳn đã từng một lần phẫn khích ăn soba ở quán Liên Ngọc Am nhưng vợ và con hẳn thì chưa được dẫn đi lần nào. Lý do là vì hẳn không có ý muốn mua sắm cho vợ ngang hàng với sự diêm dúa của mình. Hễ vợ có yêu cầu gì là ngay lập tức hẳn gạt đi: “Đừng có nói vợ vãn. Mụ với ta đây khác nhau. Ta còn có giao thiệp với người khác nên phải ăn mặc như thế đấy”. Sau này khi tiền sinh lời đã có kha khá, Suezo mới thường xuyên đi ăn quán nhưng chỉ đi cùng nhóm bạn

để bàn chuyện làm ăn chứ không bao giờ đi một mình cả. Cho nên lần này hẳn chọn ra mắt Otama ở quán Matsugen là muốn làm buổi lễ này thành một nghi thức công khai và gây ấn tượng cho người khác.

Khi ngày lễ ra mắt càng đến gần thì phát sinh một vấn đề không thể tránh được. Đó là y phục của Otama. Nếu chỉ là trang phục cho Otama thôi thì không nói làm gì, đằng này còn phải tiêu phí tiền mua trang phục cho cả ông cha của nàng nữa chứ.

Bà già mai mới được chuyện này cũng đã khá khổ sở rồi nên nếu cưỡng bách quá thì đưa con gái chỉ một mực nghe lời cha kia có thể phá vỡ giao thiệp vì thế mà chẳng còn cách nào khác. Ông cha có thể bất mãn: “Otama là đứa con gái yêu duy nhất của tôi, nó khác với những đứa con gái con nhà khác, tôi quý nó hơn chính bản thân mình vì ngoài nó ra tôi chẳng còn ai thân thích. Tôi đã sống một cuộc sống cô đơn, vợ tôi ngoài ba mươi tuổi mới sinh con bé Otama nhưng rồi bị bệnh mà qua đời. Tôi phải cho con bé đi bú nhờ nhà người ta, mới vừa bốn tháng tuổi thì Edo xảy ra một trận dịch sốt lớn, tôi phải bỏ hết công việc buôn bán mà chăm lo cho nó khi bác sĩ đã bó tay, cuối cùng mới giữ lại cho con bé được một cái mạng. Đó là năm liên tiếp xảy ra những sự không may, là năm thứ hai từ khi ngài Ito^[32] bị ám sát, là năm mà bọn lính Tây Dương bị cắt cổ ở Namamugi^[33]. Từ đó trở đi tôi chẳng còn cửa tiệm chẳng còn gì nữa, nghĩ rằng mình chẳng thà chết đi còn hơn. Nhưng tôi không nỡ lòng nào mà giết con bé Otama để thương đang lấy bàn tay nhỏ xíu bầu lấy ngực tôi, ngược đôi mắt to tròn nhìn tôi mà cười, chúng tôi từng ngày nối kết sinh mệnh với nhau, sống qua những ngày tháng không tài nào chịu đựng nổi. Khi con bé Otama được sinh ra tôi đã bốn mươi lăm tuổi đầu, thêm vào đó vì vất vả mà tôi già yếu trước tuổi. Cũng có người tử tế bảo tôi rằng: “Về sinh kế thì hai người chẳng phải tốt hơn một người hay sao? Anh nên đi bước nữa với một người có tiền đi, con thì gửi về quê cũng được”, nhưng tôi từ chối thẳng thừng vì con bé Otama tội nghiệp. Con bé tôi nuôi nấng đến bây giờ vì nghèo hèn nên ngu muội, phải làm vật giải sầu cho một kẻ dối trá đã bỏ chạy đi mất, thật không làm sao kể xiết nỗi thương tâm. Nó là một đứa con gái ngoan và vì là cha nó nên tôi cũng muốn gả nó vào

một nơi tử tế để cho nó hạnh phúc nhưng không phải ai tôi cũng gả đâu. Huống chi còn làm thiếp hay vợ lẽ nữa. Nhưng bà nói là vị hôn phu của nó đang hoàng lắm mà con bé Otama năm sau cũng hai mươi tuổi rồi, trong lúc còn chưa quá lứa lỡ thì tôi cũng đành nhượng bộ vậy. Nhưng con bé quan trọng với tôi lắm nên tôi phải cùng với nó ra mắt vị hôn phu đó mới được”.

Khi câu chuyện đó đến tai Suezo, hẳn thấy chán nản vì khác với toan tính của mình. Vì hẳn tính rằng sau khi đưa cô Otama ra quán Matsugen xong, thì bà mới nhanh chóng ra về để hẳn và Otama vui vầy với nhau. Bây giờ có ông cha đi cùng nữa thì thật là lộ liễu ngoài ý muốn. Mặc dù Suezo có tâm thế muốn phô trương nhưng sự kiêng dè dục vọng cho đến bây giờ đã được giải phóng một bước, mang ý nghĩa của niềm vui khởi hành thì việc hai người đối mặt tâm tình là điều tất yếu. Nhưng giờ lại xuất hiện ông cha xen vào giữa, tính chất của sự phô trương đó đã hoàn toàn thay đổi. Khi hỏi chuyện bà mới thì biết cha con họ là người đang hoàng đứng đắn, đầu tiên không ưa gì chuyện làm thiếp cả. Đến một ngày bà mới mới gọi riêng người con gái ra mà khuyên nhủ là con không muốn làm cho cha con vốn đã mệt mỏi vì sinh kế được vui vẻ lên hay sao... cuối cùng làm cho nàng ta hiểu để thuyết phục cha nàng. Khi Suezo nghe thấy thế thì mừng thầm trong bụng vì mình sắp sửa nắm được trong tay người con gái ngoan hiền như vậy. Nhưng giờ nghe nói con rể phải ra mắt bố vợ ở quán Matsugen nên sự thay đổi này đã giội lên cái đầu nhiệt tình của Suezo một gáo nước lạnh.

Tuy nhiên, Suezo nghĩ là phải biến cái lời tuyên truyền rằng hẳn là một nhà buôn lớn thành hiện thực nên cuối cùng hẳn đã nhận lời. Thêm nữa, hẳn còn tự nhủ thậm chí nếu lấy được Otama rồi thì chẳng thế nào bỏ mặc người cha được nên giờ việc mình làm cũng chỉ là làm trước việc sau này phải làm thôi. Vì thế mà hẳn cam chịu và thêm quyết tâm. Thói thường thì sau khi cân nhắc xem hết bao nhiêu tiền rồi đưa một lần cho nhà người ta nhưng Suezo không làm như thế. Vốn có sở thích ăn mặc đẹp đẽ nên Suezo có quen một cửa hàng để đặt đồ may riêng. Hẳn đến thẳng đó để bàn bạc sự tình và đặt may quần áo cho hai cha con, cùng lúc hẳn nhờ bà mới hỏi Otama về thức tấc. Đối với chuyện tội nghiệp này, cha con Otama lại vui mừng với cách xử

trí như vậy của Suez, cho rằng hẳn là người cẩn thận và vì không đưa tiền trực tiếp cho mình có nghĩa là hẳn tôn trọng hai cha con ta.

7

Tôi không nghe nói là quán Matsugen bị cháy trong vụ hỏa hoạn khu Ueno nên giờ có lẽ chắc vẫn còn căn phòng kiến trúc Nhật Bản ở khu đó. Vì Suezo đặt một căn phòng nhỏ và yên tĩnh nên người ta dẫn hẳn vào căn phòng sáu chiếu nằm phía bên trái của hành lang phía nam.

Khi hẳn đến thì thấy một người đàn ông mặc áo Shirushi banten^[34] đang cuộn tấm giấy Shibugami^[35] che nắng.

“Vì đã chập choạng nên chúng tôi làm vậy để ánh tà dương chiếu vào”, người hầu gái giải thích cho hẳn.

Suezo ngồi quay lưng về phía tokonoma^[36] có treo một bức tranh cuộn theo phong cách phù thế hội không biệt giả hay chân và một bình hoa nhỏ đang được cắm một cành hoa sơn chi (dành dành) dùng ánh mắt sắc bén quét qua một lượt.

Khác với tầng hai, từ nơi này kéo dài tận đằng sau được vây quanh bởi hàng rào của trường đua ngựa phong cảnh đơn điệu, sau đó lại qua một cuộc bể dâu thương hải tằng diền, lại biến thành nơi đua xe đạp. Và để cho người ngoài đường phía góc bờ ao không nhìn thấy, nên phía ngoài căn phòng hướng về ao Shinobazu hình vuông người ta đã vây kín bằng một hàng rào trúc. Giữa tường rào với căn nhà là một dải đất hẹp nhỏ như cái dây đai lưng nên về căn bản không thể làm thành một khu vườn được. Từ chỗ Suezo đang ngồi chỉ nhìn thấy hai, ba thân cây ngô đồng bóng loáng như được lau bằng một chiếc khăn thấm dầu mỡ. Và một chiếc lồng đèn đá Kasuga. Ngoài ra toàn là những bụi cây bách đại mọc tán loạn. Mặt trời còn chiếu một lúc lâu sau, ngoài đường Hirokoji tiếng chân người làm bốc lên đám bụi đất màu

trắng nhưng bên trong hàng rào đám rêu xanh được tưới nước thường xuyên trông thật xanh mát.

Chẳng bao lâu sau, người hầu gái mang trà và nhang muỗi đến, hỏi Suezô đặt những món gì. Suezô bảo sẽ gọi sau khi khách đến để người hầu gái rời đi, một mình hẩn hút thuốc. Lúc đầu đến đây hẩn thấy hơi nóng nhưng đứng dậy đi qua nhà bếp và nhà vệ sinh thì làn gió mang theo mùi đồ ăn phảng phất từ phía hành lang đôi khi thổi đến khiến Suezô không còn cần phải dùng cái quạt dơ bẩn mà người hầu gái đã đặt kế bên chỗ ngồi.

Suezô đứng dựa vào cái cột tokonoma, liên tục nhả khói, chìm vào suy tưởng. Cô Otama từ dạo hẩn liếc nhìn qua nói gì thì cũng còn là một cô bé. Bây giờ nàng như thế nào rồi nhỉ? Nàng đến đây với dáng vẻ như thế nào đây? Cái vụ ông cha cũng đến cùng nàng thì thật là tệ quá. Mình phải nghĩ cách làm cho lão ấy về sớm mới được. Trên tầng hai chợt nghe tiếng đàn samisen trầm bổng.

Ngoài hàng lang nghe tiếng bước chân của hai, ba người. Người hầu gái bước vào trước và nói “Khách đã đến rồi ạ”. Rồi sau đó là đến giọng đưa đẩy của bà mối rí rả như tiếng đế kêu: “Trời, mãi mà không chịu vào cơ đấy. Tránh mặt lang quân mà. Nhưng thôi, không cần khách sáo gì đâu”.

Suezô nhóm ngay người dậy. Và khi ra đến hành lang nhìn thử xem thì thấy sau cái lưng gù do dự của người cha nơi góc tường là cô Otama đang đứng nhìn quanh với vẻ lạ lẫm và e dè. Đứa bé dễ thương với khuôn mặt tròn bầu bĩnh ngày nào giờ đã thành gương mặt trái xoan, thân hình cũng cao hơn trước nhiều. Tóc nàng kết theo kiểu đơn giản Ichiyogaeshi, lại không trang điểm đậm như người khác trong dịp lễ lạt này mà hầu như để mặt mộc tự nhiên. Điều này khác với điều Suezô hình dung và hẩn thấy nàng đẹp hơn bội phần. Suezô nhìn như bị hút mắt vào thân hình ấy và trong tâm tư cảm thấy thỏa mãn vô cùng. Còn Otama vì phải bán mình để giúp cho cha già bớt khổ, đã quyết tâm vứt bỏ thân mình, đâu quan tâm đến chuyện người mua ra sao nên khi nhìn thấy vẻ ham muốn hiện lên trong ánh mắt hơi đen và sắc bén của Suezô, và phục sức cao quý thanh nhã của hẩn

thì cảm thấy mình đã lượm lại được cái cuộc đời đã bỏ đi và cũng thấy hài lòng trong thoáng chốc.

Suezo cung kính nói với người cha: “Xin mời đi hướng này” rồi vừa lấy tay chỉ vào căn phòng trải chiếu tatami, vừa đưa mắt nhìn sang Otama mà thôi thúc “Vào đi”. Sau khi hai người đã vào phòng, Suezo mới gọi bà mỗi ra chỗ khuất đưa bà ta một vật được gói bằng giấy rồi thì thầm gì đó. Chỉ thấy bà ta nhe hàm răng dơ bẩn có những chỗ bong tróc thuốc nhuộm răng đen ra mà phá lên cười vừa như tôn kính vừa như coi thường người khác, rồi mụ gật đầu hai, ba cái và quay lại chỗ ngồi.

Khi Suezo quay vào phòng, nhìn thấy hai cha con cứ mãi giữ kẽ, còn đứng yên nơi ngưỡng cửa, hẳn mới giục già bước vào và gọi món ăn với người hầu gái còn đang đứng chờ. Chẳng bao lâu sau rượu với vài món nhắm được mang ra nên Suezo rót rượu cho người cha rồi mở lời hỏi han thì mới biết cuộc sống trước đây của hai người cũng không đến nỗi nào và cách ăn mặc cũng không giống như người mới đến quán này lần đầu. Suezo đầu tiên vốn mang tâm trạng sốt ruột, thấy ông cha làm kỳ đà cản mũi nhưng dần dần hẳn có cảm tình với ông và câu chuyện trao đổi đã trở nên thư thái, điềm đạm hoàn toàn, không như dự tưởng ban đầu. Rồi thì Suezo cố gắng thể hiện cái tính cách tốt đẹp của mình ra bên ngoài nhưng sâu trong tâm tư hẳn vui mừng vì ngẫu nhiên phát sinh ra một cơ hội không thể nào thích hợp hơn để lấy lòng tin của Otama ngoan ngoãn.

Khi các món ăn được đưa lên, thì tất cả những người có mặt đều đã cảm thấy như cả gia đình đang trên đường đi chơi xa, tiện thể ghé vào quán này ăn uống vậy. Suezo bình thường đối xử với vợ như bạo chúa nên đôi khi bị vợ phản kháng, đôi khi được nhẫn nhục tuân phục nên khi nhìn thấy cảnh Otama thay người hầu gái mỉm cười mà kính cẩn chuốc rượu cho mình, mặt đỏ bừng vì xấu hổ thì hẳn cảm thấy một nỗi hoan lạc nhẹ nhàng và thanh thoát mà trước đây chưa bao giờ có. Tuy nhiên Suezo trong lúc mơ màng cảm nhận được cái bóng hạnh phúc đang chập chờn như huyễn ảnh ở nơi này thì cũng chẳng suy nghĩ sâu xa mà phản tỉnh rằng tại sao trong nhà mình lại không có cái hương vị đầm ấm như thế, hay cân nhắc xem thử là nếu nhà

mình chỉ cần có điều kiện đó thôi thì có đủ làm thỏa mãn mình với vợ mình hay không.

Đột nhiên ngoài hàng rào có tiếng hai thanh gỗ va đập vào nhau chan chát. Tiếp theo sau đó là giọng nói “Diễn viên đang được mển mộ”. Tiếng đàn samisen trên lầu hai ngưng bật, người hầu gái nắm chặt tay vịn và nói điều gì đó. Lập tức có giọng nói bắt chước lời thoại kịch bắt đầu cất lên: “Tạm biệt Kouchiyama của Naritaya và Naozamurai của Otowaya, đầu tiên là Kouchiyama”.

Người hầu gái mang bình rượu mới vào và nói: “Chuyện tối nay là thực sự đấy”.

Suezo không hiểu. “Vậy thì có diễn kịch giả và có thật nữa sao?”

“Vâng, dạo gần đây cũng có sinh viên đi diễn.”

“Hắn có thể diễn với nhạc cụ sao?”

“Vâng, cả trang phục cũng giống y hệt. Nhưng có thể nhận ra nhờ giọng nói.”

“Nếu vậy thì biết là ai liền nhỉ?”

“Vâng chỉ có mình hắn dám làm vậy thôi”, người hầu gái cười nói.

“Vậy cô biết hắn à?”

“Vâng, bởi hắn cũng thường đến đây ăn uống mà.”

Người cha ngồi bên nói thêm: “Cái tay sinh viên đó cũng thật có tài nghệ nhỉ.”

Người hầu gái im lặng.

Suezo khẽ mỉm cười. “Chắc hắn là một đứa sinh viên không ra gì rồi” và thầm nghĩ đến đám sinh viên thường hay qua lại chỗ mình. Trong số đó cũng có kẻ bắt chước thợ thủ công nói huyền thuyên không ngừng thứ ngôn ngữ của đám thợ để chọc gheo đám gái trong những căn tiểu lâu và lấy đó

làm thú vị. Tuy nhiên Suezo chưa bao giờ nghĩ lại có kẻ sử dụng giọng bắt chước thoại kịch nghiêm túc đi biểu diễn đó đây.

Suezo nhìn sang phía Otama nãy giờ đang im lặng lắng nghe mà hỏi:

“Cô Otama yêu thích diễn viên nào?”

“Em không có ái mộ ai hết ạ.”

Người cha nói thêm: “Bởi em nó chưa từng đi xem kịch lần nào ạ. Dù rạp hát Liễu Thịnh Tọa ở ngay sát nhà và tất cả các cô gái khác trong khu phố đều đi xem nhưng Otama thì chưa từng ghé vào đó bao giờ. Đám con gái yêu thích kịch nghệ kia chỉ cần nghe thấy tiếng trống châu thôi là đã không tài nào mà ở yên trong nhà được”.

Lời người cha không ngờ lại có vẻ tự hào về con gái của mình.

8

Mọi chuyện đã được quyết định xong xuôi và Otama dọn đến ở căn nhà nơi dốc Vô Duyên.

Nhưng việc chuyển nhà mà Suezô nghĩ là cực giản đơn này lại phát sinh ra nhiều phiền toái. Là bởi vì Otama muốn được ở gần cha để đôi khi còn đi qua chăm nom săn sóc. Ngay từ đầu Otama đã dành phần lớn số tiền được cấp mỗi tháng để gửi cho cha và có ý định tìm một cô hầu gái cho người cha đã trên sáu mươi tuổi đỡ vất vả trong cuộc sống. Nếu được như vậy thì không cần để cho người cha sống nơi căn nhà tồi tàn có chen vào cái xe bán hàng ở Torigoe nữa. Nàng muốn ông dọn đến gần chỗ nàng hơn. Mặc dù Suezô nghĩ rằng chỉ cần thiết lập phòng nhì để đón Otama về đó là ổn thỏa nhưng cuối cùng phải lo việc chuyển nhà cho cả hai cha con vì cùng lý do là để cha mình có thể đến thăm được.

Dĩ nhiên Otama nói rằng việc chuyển nhà cho cha là việc riêng của mình và không muốn làm phiền đến phu quân một chút nào cả. Nhưng khi biết chuyện, Suezô đâu thể nào ngoảnh mặt làm ngơ như không biết gì được. Suezô cũng muốn tỏ ra cho Otama (từ lúc gặp nàng hẳn càng yêu thêm) thấy tấm lòng rộng rãi trước đây của mình nên đã ra tay giúp đỡ. Cuối cùng khi Otama dọn về căn nhà nơi dốc Vô Duyên thì người cha cũng dọn đến căn nhà ở xóm Bờ Ao mà Suezô đã tìm ra. Khi tâm tình thì Otama lại nói là muốn tự mình quyết định chi tiêu trong số tiền hàng tháng nhận được nên lại không thể làm ngơ trước chuyện khổ sở, Suezô lại phải móc hầu bao thêm. Mặc dù Suezô thấy chuyện đó là bình thường nhưng không ít lần khiến cho bà mỗi phải trở mặt lên mà nhìn.

Khi việc chuyển nhà của hai cha con đã xong xuôi thì đã vào khoảng trung tuần tháng Bảy. Cái vẻ đứng ngồi với lời ăn tiếng nói thơ ngây của Otama đã làm lay động cái tính cách ngắc khiết của nghề cho vay nặng lãi của Suezo khiến hăn mê đắm mà hết sức ngon ngọt để lấy lòng nàng, hầu như đến với Otama mỗi đêm. Nói theo lời các sử gia thì đây đúng là “anh hùng khó thoát qua ải mỹ nhân” vậy.

Suezo không ngủ lại đêm nào cả nhưng cứ đều đặn đến mỗi đêm. Hăn nhờ bà mối tìm cho một người hầu gái tuổi chừng mười ba tên là Ume để giúp việc lật vật trong bếp như thể trẻ con chơi đồ hàng. Vì thế mà Otama rảnh rỗi, chán chường vì không có người trò chuyện. Nàng chỉ mong ngóng đến tối để phu quân đến thăm. Khi nhận ra điều ấy, nàng lại tự cười mình. Khi còn ở Torigoe, mỗi lần cha nàng đi bán kẹo, nàng một mình trông nhà, làm mấy việc vặt rồi khích lệ mình là làm được chừng này thì sẽ được bao nhiêu tiền, khi cha về sẽ kinh ngạc cho mà xem. Cho nên dù không thân thiết gì với mấy đứa con gái trong xóm, nàng cũng chưa từng cảm thấy chán nản gì cả. Bây giờ cũng lúc với nỗi khổ sinh kế đã không còn nữa thì nàng cũng nếm được cảm giác chán chường.

Sự chán chường của Otama khi đêm xuống được phu quân đến an ủi thì cũng còn được đi. Điều buồn cười là người cha sau khi chuyển nhà về xóm Bờ Ao vốn trước đây chật vật về sinh kế, đột nhiên lại trở nên quá nhàn nhã thoải mái nên cứ ngơ ngẩn như bị hồ ly bắt mất hồn vía. Rồi thì nhớ nhung vô ngần những đêm tâm tình của hai cha con dưới chiếc đèn nhỏ nay đã không còn nữa, thật như một giấc mộng đẹp đã trôi qua. Thế là chỉ mong ngóng từng ngày từng giờ con bé Otama đến thăm mình. Tuy vậy đã nhiều ngày trôi qua mà Otama chưa một lần ghé đến.

Trong vòng một, hai ngày đầu thì người cha trong niềm vui được dọn vào một căn nhà đẹp đẽ, nên chỉ cho người hầu gái ở quê ra lấy nước nấu cơm thôi còn tự mình dọn dẹp lau chùi rồi nhớ ra những gì còn chưa đủ trong nhà mà sai người hầu chạy ra khu Nakacho mua về. Rồi đến tối vừa lắng nghe tiếng động trong nhà bếp của người hầu gái đang sửa soạn cơm nước, vừa tưới nước cho mấy cây thông ngoài cửa sổ, hay vừa hút thuốc mà giật mình

vì tiếng quạ kêu trên núi Ueno, rồi nhìn ngắm cánh rừng Biện Thiên ở Nakajima hay sương chiều lãng đãng trên mặt ao đầy hoa sen nở.

Người cha nghĩ mình thật là đầy đủ, thật là biết ơn. Tuy nhiên từ lúc đó trở đi ông bắt đầu cảm thấy thiếu một điều gì. Đó là vì không còn cô bé Otama đợi ông trở về nhà, không còn cô bé Otama lúc nào cũng dịu dàng với ông, không còn cô bé Otama mà ông một tay nuôi nấng từ khi còn nhỏ, hầu như không cần nói gì mà cha con vẫn có thể hiểu được hết ý nhau. Ông ngồi bên cửa sổ, nhìn ra phong cảnh ngoài ao. Nhìn người đi đường qua lại. Con cá chép mới nhảy lên thật lớn làm sao. Trên cái mũ của một người phụ nữ Tây phương mới đi ngang qua có gắn cả một con chim. Những lúc như thế ông lại muốn nói “Otama, con nhìn xem kìa”. Và vì không có Otama nên ông mới cảm thấy thiếu hụt.

Chừng ba, bốn ngày sau đó ông bắt đầu phấp phỏm không yên, đến nỗi bên cạnh người hầu gái thấy cô ta làm gì cũng khó chịu. Mấy mươi năm không sử dụng người giúp việc, tính tình bản thân vốn hiền lành nên ông không buông lời cạnh khóe. Những việc mà cô giúp việc làm không hợp ý, ông cũng không lấy làm bất bình. Chỉ bởi vì ông cứ nhìn cô để so sánh với Otama làm việc gì cũng dịu dàng ngoan ngoãn thành thử một gái mới từ quê ra chỉ là phiền phức. Cuối cùng cho đến bữa sáng thứ tư, khi nhìn thấy cô giúp việc để ngón tay cái vào bát canh súp ông mới nói: “Cô khỏi làm ở đây nữa cũng được, về quê đi”.

Cơm nước xong xuôi, từ cửa sổ nhìn ra ngoài, trời âm u nhưng không có vẻ gì sắp mưa mà ngược lại còn thấy mát mẻ dễ chịu hơn ngày nắng nên ông cảm thấy vui vẻ để đi ra ngoài chơi. Nhưng ông lại lo lắng rằng trong khi ông đi vắng biết đâu Otama sẽ đến thăm nên ông vừa đi bộ ra đến bờ ao vừa chốc chốc lại quay đầu lại nhìn cánh cửa nhà. Rồi ông đi đến chiếc cầu nhỏ nằm giữa phố Kayacho và Shichikencho, nơi dẫn đến con dốc Vô Duyên. Ông định đi đến thăm con gái một chút nhưng lại cảm thấy giờ như đã khác rồi, mình phải giữ kẽ thôi. Nếu là người mẹ thì đâu có gì ngăn trở nhỉ. Thế là ông không băng qua cầu mà đi về hướng bờ ao. Khi nhận ra thì thấy mình đang hướng về phía nhà Suezō. Căn nhà này bà mối đã lấy tay chỉ cho ông

từ trong cửa sổ của căn nhà mới dọn đến. Ông nhìn xem thì căn nhà quả thật hoa lệ. Trên lớp tường đất bên ngoài có cắm những cây trúc vót nhọn. Căn nhà kể bên mà ông nghe nói đó là nhà của một học giả danh tiếng tên là Fukuchi thì rộng ới là rộng nhưng kiến trúc cũ kĩ, so với căn nhà của Suezo thì không nổi bật và uy nghi bằng. Ông đứng đó một lúc lâu, nhìn vào cánh cửa gỗ trơn phía sau nhà, giữa buổi trưa mà vẫn đóng im ỉm nhưng không hề có ý muốn bước vào xem thử ra sao. Tuy nhiên, dù cho không nghĩ gì cả nhưng cảm giác cô đơn và trống vắng xâm chiếm lấy ông, khiến ông cứ thẫn thờ một lúc. Nếu nói thẳng ra thì cảm giác đó không gì khác hơn là vì cảnh nhà bị thảm mà phải gả con gái đi làm thiếp cho nhà người ta.

Cả một tuần sau cũng không thấy con gái đến thăm. Nỗi nhớ mong da diết thấm sâu vào tâm tư ông, đã làm đầu óc ông lan man những nghi vấn không biết vì con gái được ăn sung mặc sướng nên đã quên mất mình rồi chăng? Nhưng ông tự an ủi mình rằng nỗi nghi ngờ này là cố ý và vô cùng nông cạn nên nghi ngờ thì có nghi ngờ nhưng ông không ghét bỏ gì con gái. Nó cũng giống như phản ngữ dùng khi ta nói về điều gì với người tôn quý thì ông cũng nghĩ rằng nếu như mình có thể ghét bỏ được con gái thì còn hay hơn.

Rồi người cha lại nghĩ là chuyện như thế này nữa. “Nếu cứ ở nhà hoài thì mình cứ suy nghĩ lung tung nên từ giờ mình sẽ đi ra ngoài, nhưng lúc ấy nếu con gái đến mà không gặp được mình thì có phải đáng tiếc hay không? Chắc chắn nó sẽ không những cảm thấy tiếc mà còn thấy mất công, uổng phí sức lực, thời gian. Nếu làm cho nó nghĩ như vậy thì cũng tốt thôi”. Ông nghĩ như vậy rồi đi ra ngoài.

Ông đi ra công viên Ueno, đến ngồi ở một chiếc ghế đá nơi râm mát, vừa nhìn những chiếc xe kéo có gắn mái che chạy qua công viên mà tưởng tượng là con gái mình đến thăm thấy mình vắng nhà liệu nó có hoang mang hoảng loạn không nhỉ. Lúc này cảm xúc của ông là như muốn thử thách chính mình, muốn xem đó là một điều vui vẻ. Gần đây buổi tối nào ông cũng đến chỗ diễn kịch mà nghe truyện của Encho, hay tuồng "Gidayu" do Gomanosuke thủ diễn. Đi xem kịch mà ông cũng tưởng tượng là con gái mình đến thăm trong khi vắng nhà. Rồi ông lại nghĩ biết đâu con gái mình

cũng có đến xem chãng. Rồi ông lại nhìn ngó những cô gái trẻ có kết tóc kiểu tóc ngân hạnh Ichiyogaeshi. Có một lần trong thoáng chốc ông đã nghĩ cô gái để kiểu tóc Ichiyogaeshi được một người đàn ông mặc áo yukata, đội mũ nan rộng vành còn hiểm hoi vào thời bấy giờ dẫn đi, ngồi ở tầng hai vịn tay mà nhìn xuống đám khách phía dưới là con bé Otama nữa. Nhìn kĩ lại thì cô gái ấy dáng người thấp và vẻ mặt tròn trịa hơn Otama. Hơn nữa người đàn ông đội mũ nan rộng vành không chỉ dẫn mình cô gái ấy mà còn dẫn theo hai cô bé để tóc kiểu Shimada và tóc trái đào nữa. Còn những người khác đều là geisha tập sự. Một thư sinh ngồi kế bên ông thì thầm: “A, tiên sinh Fukuchi đã đến”. Đến khi hết kịch ra về, ông nhìn thử thì thấy người đàn bà mang một cái lồng đèn lớn và dài trên có viết mấy chữ “quán Fukinuki” nghiêng nghiêng đang dẫn đường cho người đàn ông đội mũ nan rộng vành, theo sau là các cô geisha tập sự. Ông nhập vào cùng hàng với họ khi vượt lên trước, khi tụt lại sau cho đến về trước cửa nhà mình.

9

Otama muốn đi thăm người cha mà từ nhỏ đến giờ chưa từng xa cách, để xem ông sống thế nào. Tuy nhiên vì phu quân đến hầu như là mỗi ngày nên nàng lo lắng nếu chuyện vắng nhà mà vỡ lở ra thì gây tổn hại đến tình cảm của Suezô, vì vậy mà cứ lần lữa ngày này qua tháng khác. Phu quân không ở cùng nàng đến sáng. Có bữa sớm thì mới mười một giờ đêm đã về rồi. Hơn nữa, có khi lại như hôm nay bảo là có chuyện gấp phải đi chỉ ghé qua thăm chút thôi, ngồi nơi cái lò sưởi than, hút thuốc rồi quày quả đi về. Tuy vậy hôm nay không phải là ngày phu quân nhất định không đến nên không thể dứt quyết mà đi ra ngoài được. Nếu tranh thủ đi vào buổi trưa thì cũng có thể được đấy nhưng không thể bỏ mặc nhà cửa cho đứa hầu gái hãy còn là trẻ con như thế được. Hơn nữa nàng lại sợ người xung quanh nhìn thấy nên không muốn đi vào buổi trưa. Ngay cả lúc đầu đi tắm nước nóng ở nhà tắm nơi cuối dốc, nàng cũng phải sai con bé Ume đi xem thử có vắng người hay không rồi mới lén đi.

Cái chuyện đáng kinh ngạc của Otama vốn hay nhút nhát trong mọi chuyện chẳng đáng gì như thế này xảy ra vào ngày thứ ba từ khi dọn đến nhà mới. Ngày dọn nhà đầu tiên thì cả người bán rau và người bán cá đều mang sổ ghi nợ đến để nhờ nàng thanh toán. Vì người bán cá không đến nên nàng đã nhờ con bé Ume xuống đó mua vài lát cá. Nàng không muốn ăn cá mỗi ngày. Vốn bản tính nàng từ xưa là chỉ cần không gây hại đến sức khỏe của người cha không biết uống rượu của nàng thì bất cứ món gì cũng được nên nàng có thói quen là chỉ ăn đạm bạc thôi. Nhưng vì nàng sợ căn nhà nghèo ở kế bên đàm tiếu là căn nhà này mấy ngày liền mà chẳng ăn đồ tươi gì cả, rồi thì để cho con bé Ume không bất mãn, và người chồng đã tử tế với

mình vừa lòng, nên nàng mới sai con bé Ume xuống tiệm cá dưới con dốc để cho người ta biết. Tuy nhiên, con bé Ume ôm mặt khóc lóc mà trở về. Khi hỏi lý do tại sao thì nó trả lời như thế này: "Con nhìn thấy tiệm cá và bước vào trong nhưng không phải là tiệm của người mang số nợ đến nhà mình. Tiệm không có người chủ mà chỉ có bà vợ thôi. Con nghĩ là chắc ông ta mới đi mua cá ngoài biển về, để tạm nơi cửa hàng rồi chạy đến gọi những khách hàng thân thiết chẳng? Trong tiệm có rất nhiều cá tươi. Ngay lúc đó bà vợ mới hỏi con là "Mày là người hầu ở nhà nào đấy, sao tao chưa thấy lần nào?", thế là con mới trả lời từ nhà mình đến. Bà vợ đột nhiên có vẻ mặt rất khó chịu và nói "Tội nghiệp mày rồi, về nói với chủ mày là nhà tao không có bán cá cho loại người làm vợ hờ cho kẻ vay nặng lãi" rồi bà ấy quay ngoắt mặt đi, hút thuốc mà chẳng thèm để ý gì đến con nữa". Vì quá choáng váng nên con bé Ume không có ý muốn mua cá ở chỗ khác nữa mà chạy thẳng về nhà. Và lặp lại lời của bà bán cá với giọng ngắt quãng rất tội nghiệp.

Otama nghe xong thì xanh xám mặt mũi. Và nàng im lặng hồi lâu. Trong lồng ngực của người con gái chưa từng biết mùi đời trỗi lên những cảm xúc hỗn loạn, tự mình không thể tháo được sợi chỉ đã được đan dệt với nhau thì đã đành rồi nhưng toàn thể những cảm giác hỗn loạn ấy thêm vào tâm tư người con gái ngây thơ vốn đã chịu nhiều áp lực nên đã làm cho máu nàng rút hết về tim, mặt trắng bệch, lưng toát ra mồ hôi lạnh đầm đìa. Câu chuyện nhỏ này đã làm nàng ý thức được vấn đề và nàng có ý định là không thể để con bé Ume trong nhà mình được nữa.

Con bé Ume nhìn chăm chú vào khuôn mặt trắng bệch không có chút huyết sắc nào của chủ nhân, và biết rằng chủ nhân mình đang vô cùng khó xử nhưng khó xử chuyện gì thì con bé không biết. Nhưng nó nhận thấy là mình đừng đừng giận dữ mà bỏ về nên vẫn chưa có gì để nấu cơm trưa, cứ để như vậy thì không ổn. Tiền lúc này nhận được nó vẫn để trong đai lưng áo chưa trả lại. Nên con bé nhìn mặt Otama an ủi: "Con sẽ không đến chỗ cái bà đáng ghét đó nữa. Ai thèm mua cá của cái nhà ấy chứ? Phía trước gần chỗ bán gạo còn có một tiệm nữa mà, để con đi mua ngay" rồi đứng dậy.

Otama thấy con bé đứng về phía mình nên cảm thấy vui lên trong thoáng chốc, theo phản xạ mỉm cười mà gật đầu. Thế là con bé Ume vội vàng chạy đi.

Otama vẫn ngồi im không nhúc nhích. Cảm thấy sự căng thẳng đã dịu lại đôi chút vì vì nước mắt ứa ra tràn mi sắp sửa đầm đìa gương mặt nên nàng mới lấy trong ống tay áo chiếc khăn tay mà chạm nước mắt. Trong ngực vang lên những tiếng kêu than hối tiếc không ngừng. Đó là thanh âm của một sinh vật đang hỗn loạn, ngổn ngang trăm mối. Dĩ nhiên nàng không phải buồn vì ghét cái tiệm cá kia không bán cho mình hay là hối tiếc vì nổi biết thân phận mình người ta chẳng bán cho, cũng không phải vì nàng hiểu được rằng kẻ Suezô mà nàng trao gửi thân phận lại là một tên cho vay nặng lãi mà đâm ra căm ghét Suezô rồi hối tiếc nổi trao thân của mình. Otama cũng thường nghe nói là những kẻ cho vay nặng lãi là kẻ đáng ghét, đáng sợ, bị mọi người khinh bỉ. Trước đây cha nàng có mượn tiền của tiệm cầm đồ nhưng vì kinh doanh bất lợi nên chủ tiệm không cho mượn và tuy có khó khăn cha nàng cũng không bao giờ oán hận gì cả. Nhưng mặc dù nàng được dạy là kẻ cho vay nặng lãi đáng sợ như trẻ con sợ ma, sợ cảnh sát vậy chứ ngoài ra nàng chẳng có cảm thấy gì thống thiết cả. Vậy thì nàng hối tiếc vì điều gì đây?

Nói chung trong khái niệm nuôi tiếc của Otama cái hàm nghĩa giận đời, hận người khá là mờ nhạt. Nhưng nếu buộc phải nói đến ý nghĩa của căm giận thì phải chăng đó là sự căm giận vận mệnh của chính bản thân mình? Mình không làm điều gì xấu xa cả mà sao người ta cứ hãm hại mình? Đó là một cảm giác thống khổ. Hối tiếc chính là chỉ cảm giác thống khổ này. Khi nghĩ mình bị người khác lừa gạt và vứt bỏ Otama mới lần đầu tiên thấy hối tiếc. Rồi sau đó nghĩ đến chuyện mình phải về làm thiếp cho nhà người ta nàng lại thấy thêm một lần tiếc nuối. Bây giờ nàng mới biết thêm mình không chỉ là người thiếp mà còn là thiếp của một kẻ cho vay nặng lãi bị người ta căm ghét, rồi thì “sự hối tiếc” đã bị hàm răng của “thời gian” hôm qua hôm nay bào mòn góc cạnh rồi được rửa đi bằng nước “cam chịu” nên đã phai màu giờ lại hiện lên trong tâm tư nàng với đầy đủ góc cạnh và màu

sắc tươi mới. Phải chăng cái bản thể của vật đang uất kết trong ngực nàng nếu như ép buộc phải nói theo kiểu đạo đức là chính nó chẳng?

Cuối cùng Otama cũng đứng lên, mở cửa tủ để chặn màn, lấy ra trong chiếc cặp giả da voi một cái tạp dề bằng vải bạch kim tự mình may lấy, đeo vào lưng, thở dài thườn thượt, nàng đi xuống nhà bếp. Cũng là cái tạp dề thôi nhưng cái bằng lụa thì nàng quyết định không bao giờ mặc khi làm bếp. Nàng thậm chí còn không ưa cổ áo yukata bị dơ nên nàng phải gấp khăn đặt nơi chỗ đằng sau và hai bên cổ áo.

Bây giờ Otama đã bình tĩnh lại. Cam chịu là tác dụng tâm lý hay nhất mà nàng được trải nghiệm, và tinh thần nàng lại tươi nhuận như một cỗ máy đã được bôi dầu để vận hành trơn tru tiến về phía trước.

10

Đây là chuyện một buổi tối kia. Suezo đến và ngồi đối diện nàng nơi cái lò sưởi than hình vuông. Từ đêm đầu tiên đến giờ mỗi khi thấy Suezo bước vào là Otama lấy đệm ngồi trải sẵn ra ở phía lò than. Suezo ngồi xếp bằng trên đó vừa hút thuốc vừa tán gẫu với nàng. Otama tay chân cứ như thừa thãi, lúc nào cũng ngồi yên nơi chỗ của mình, lấy tay xoa xoa cạnh lò, vừa cầm chơi cái que cời lửa, vừa trả lời ngắn gọn các câu hỏi của Suezo với vẻ ngượng ngùng. Cái dáng vẻ ấy khiến ta nghĩ rằng nếu bắt nàng ngồi xa bếp than thì sẽ vô cùng khó xử. Có thể nói cái bếp than là bức tường thành để nàng náu mình khi chạm trán với kẻ địch. Trong khi nói chuyện với Suezo, Otama thường hay bất chợt kể lể dài dòng. Đại khái là cho đến bây giờ nàng chỉ sống cùng với cha, hai người thui thủi, trong bao nhiêu năm chỉ có những nỗi vui buồn giận hờn nho nhỏ. Suezo chủ yếu nghe cái giọng rí rả dễ thương của nàng như tiếng kêu của một con dế nuôi trong chiếc lồng nhỏ hơn là nghe nội dung câu chuyện mà nàng kể rồi bất giác mỉm cười. Lúc ấy Otama chợt nhận ra là nàng đang nói về mình nên mặt đỏ bừng, ngay lập tức chuyển hướng câu chuyện, quay trở về kiểu đối đáp ngắn gọn lúc ban đầu. Tất cả những cử động và ngôn từ ấy nhìn bằng con mắt của Suezo vốn đã quen với thói quan sát sắc bén thì thật ngây thơ đáng yêu, như thể nhìn vào một lớp nước đã lắng trong, có thể nhìn xuyên mọi góc ngách không gì che giấu được. Cái mùi vị của hai người đối mặt như thế thỉnh thoảng làm cho Suezo thấy sáng khoái như thể sau khi làm lụng chân tay rồi ngâm mình hưởng thụ trong bồn nước nóng. Vì sự thụ hưởng này đem lại cho Suezo một trải nghiệm hoàn toàn mới nên từ khi hấn lui tới căn nhà này đã vô thức nhận chịu một thứ “văn hóa”^[37] giống như dã thú đã quen hơi người vậy.

Nhưng từ khoảng ba, bốn ngày sau, mỗi khi Suezô ngồi xếp bằng nơi chiếc lò than thì Otama cứ đứng ngồi nhấp nhੌm không yên nên dần dần Suezô cũng nhận ra điều ấy. Đầu tiên thì cũng có e ấp nhìn nhau, trả lời bâng quơ nhưng tối nay hình như cách hành xử của nàng có một lý do đặc biệt nào đó.

“Này, em đang suy nghĩ gì đấy”, Suezô vừa nhੌi thuốc vào tẩu vừa hỏi.

Otama đang cố tình dọn dẹp, lấy tay kéo cái ngăn đựng than ra một nửa, vẫn chưa đóng lại và đang nhìn vào bên trong nghe thấy vậy thì đáp lời “Không có chi” rồi ngược đôi mắt to nhìn vào khuôn mặt Suezô. Đó không phải là ánh mắt ẩn chứa bí mật gì trọng đại và chưa từng biết đến những điều thần bí của những câu chuyện xa xưa.

Khuôn mặt đang chau lại của Suezô bất chợt giãn ra.

“Không phải là không có chi đâu. Trên mặt em rõ ràng có viết chữ “khó xử quá, làm sao bây giờ” đấy.”

Gương mặt Otama lập tức đỏ bừng lên. Rồi nàng im lặng một lúc lâu. Suy nghĩ xem phải nói sao đây. Suezô như đã nhìn thấu suốt sự chuyển động của một khí cụ mong manh.

“A, em có định đến thăm cha vào một ngày gần đây nhưng cứ lần lữa mãi cũng đã lâu rồi nên...”

Tuy thấy được cái khí cụ mong manh ấy vận hành như thế nào nhưng Suezô lại không thấy được khí cụ ấy vận hành để làm gì. Thường những con côn trùng phải trốn tránh sự xâm hại của những sinh vật mạnh và lớn hơn mình nhiều lần thì bao giờ cũng có tài bắt chước, ngụy trang^[38]. Phụ nữ thì thường nói dối.

Suezô trên mặt thì cười nhưng nói với cái giọng như la mắng:

“Cái gì chứ. Đã chuyển cho cha nàng về khu Bờ Ao gần ngay trước mũi vậy mà nàng vẫn chưa đi thăm ông lần nào ư? Hãy nghĩ về căn nhà ở

Iwasaki ấy như ở trong cùng một nhà với mình thôi. Từ giờ trở đi muốn đi thăm lúc nào cũng được. Hay sáng ngày mai nàng đi đi."

Otama cầm que cời, đùa giỡn với mấy viên than rồi lén lút liếc nhìn mặt Suezo như tên trộm. "Nhưng em suy nghĩ lung tung về việc đi thăm cha ấy."

"Đừng đùa nữa. Chuyện đó mà cần nghĩ ngợi gì. Nàng cứ trẻ con mãi thế", lần này giọng nói đã dịu dàng.

Câu chuyện kết thúc tại đó. Suezo còn nói thêm là nếu như cảm thấy khó quá thì hẳn sẽ đến sớm dẫn đường cho nàng qua bốn, năm khu phố nữa.

Đạo này Otama hay suy nghĩ vẩn vơ. Gặp được phu quân, nhìn thấy trước mắt vẻ dịu dàng, lạnh lợi, có vẻ đáng tin như thế mà tại sao lại làm một nghề đáng ghét như vậy thì thật không hiểu nổi, rồi còn suy nghĩ rằng biết đâu mình nói chuyện rồi phu quân sẽ đổi qua một nghề nào đàng hoàng hơn chẳng? Tuy nhiên nàng không may nghĩ rằng phu quân của mình đáng ghét ở chỗ nào cả.

Suezo đã mơ hồ nhận thấy được trong tâm tư của Otama có che giấu một điều gì đó và đã thử dò hỏi xem nhưng nàng lại nói một chuyện trẻ con vớ vẩn như vậy. Nhưng sau đó, khoảng hơn mười một giờ khuya, khi rời khỏi nhà thả bộ xuống con dốc Vô Duyên và ngẫm nghĩ, Suezo thấy rằng trong tâm tư Otama còn ẩn chứa điều gì khác nữa. Cái quan sát sắc bén và thuần thực của Suezo quả thật chưa từng bỏ sót điều gì. Từ một chút cảm giác khó chịu đó Suezo đã đi đến đoán định rằng chắc là đã có ai nói điều gì với Otama chẳng? Nhưng cuối cùng hẳn không biết được ai đã nói với Otama điều gì.

11

Sáng hôm sau, khi Otama đến thăm nhà cha mình ở xóm Bờ Ao thì vừa lúc cha mình mới ăn sáng xong. Tuy nàng nghĩ rằng mình chưa kịp trang điểm, vội vàng đến như vậy không biết là sớm quá chẳng nhưng ông già đã dậy từ trước, quét dọn nhà cửa sạch sẽ, tưới nước cho cây, rửa ráy chân tay rồi bước lên chiếc chiếu mới, dùng bữa sáng trong cô độc.

Cách đó khoảng hai, ba căn, mấy căn nhà dành cho geisha cũng được xây dựng và cứ tối đến thì chắc sẽ ồn ào náo nhiệt đây nhưng hai căn nhà hai bên thì lại khép kín cửa giống nhà cha nàng nên nơi này vào buổi sáng vô cùng yên tĩnh.

Từ cánh cửa sổ thấp nhìn ra qua đám cây tùng, thấy tơ liễu run nhẹ trong làn gió buổi sáng trong lành, lá sen phủ kín bờ ao. Trong đám màu xanh ấy, có một đóa hoa vừa nở sáng nay điểm một màu hồng nhạt. Người ta nói căn nhà hướng bắc thì lạnh nhưng là nơi đáng sống nhất vào mùa hè.

Otama từ sau khi có chút hiểu biết thì hay suy nghĩ rằng nếu như mình được hạnh phúc thì sẽ làm điều này điều kia cho người cha thương yêu, nhưng hôm nay thấy tận mắt cha mình được sống trong căn nhà như thế này, như thế ước nguyện cả đời đã được thành tựu nên nàng vui mừng không sao tả xiết. Nhưng trong niềm vui đó vẫn có lẫn một giọt đắng cay. Nếu như không có điều đó thì cuộc gặp gỡ sáng nay giữa hai cha con sẽ vui biết bao nhiêu. Nàng vùng vằng giận dữ mà cho rằng đúng là cuộc đời không thể như mình nghĩ được.

Người cha vừa mới gác đũa và nhấp một ngụm trà nóng thì nghe thấy tiếng cửa mở mà từ khi dọn đến giờ chưa có ai đến thăm cả mới ngạc

nhiên đặt chén trà xuống mà đưa mắt nhìn ra ngoài. Trong khi dáng người còn khuất sau tấm bình phong Yoshizu thì đã nghe thấy tiếng gọi “Cha ơi” của Otama khiến ông cứ ngồi yên dần lòng tâm trạng muốn nhòm ngay người dậy mà đón con mình. Rồi trong tâm tư thì vội vàng suy nghĩ xem phải nói gì với con bé đây. Đầu tiên ông định nói là “Vẫn còn nhớ đến cha cơ à?” nhưng khi nhìn thấy con bé vội vàng đi vào, ngồi bên mình với vẻ nhớ nhung thì lời nói đó không sao thốt ra khỏi miệng được nữa. Thấy bất mãn với chính mình, ông ngồi lặng yên nhìn vào mặt con gái.

Chà, thật là một đứa con gái xinh đẹp. Chuyển từ tâm trạng nhu nhược sang tự hào, sống trong cảnh nghèo hèn mà nó không làm gì thất lễ, lại còn nét na xinh đẹp nữa, trong khoảng mười ngày không gặp mà quả thật nó như thể được tái sinh. Cho dù cuộc sống bận rộn thế nào đi nữa, thì theo bản tính ta đâu để cho nó phải chân lấm tay bùn. Cứ nhìn so sánh với Otama hôm nay, hôm qua như đã mài giữa thân hình, thì với hình bóng trong ký ức ngày trước quả thật chỉ là viên ngọc chưa được mài giũa. Người cha nhìn con hay người già nhìn người trẻ đều thấy sao mà đẹp để thanh tân. Và người cha, người già cả đều không thể không khuất phục dưới uy lực của cái đẹp xoa dịu hồn người đó.

Người cha cố tình im lặng, làm ra vẻ mặt khó chịu nhưng sự miễn cưỡng của ông đã làm bầu không khí dịu đi. Còn Otama cũng vừa được gửi thân vào cảnh ngộ mới, vô cùng nóng lòng gặp lại người cha từ nhỏ đến giờ chưa từng xa cách một ngày nào vậy mà đã mười ngày xa cách nên những chuyện nàng muốn nói bỗng chốc không thể thốt ra thành lời, nên cũng chỉ nhìn mặt người cha với vẻ vui mừng.

“Ngài đã dùng xong bữa chưa ạ?”, người hầu gái từ nhà bếp đi vào nói vọng lên từ phía sau. Vì không quen nên Otama không nghe được cô ta nói gì. Dưới cái đầu nhỏ với mái tóc được quấn bằng lược là một khuôn mặt mập mạp thật mất cân đối. Với lại khuôn mặt ấy cứ nhìn chăm chăm vào Otama ra chiều kinh ngạc lắm, chẳng biết khách khí là gì.

“Dọn dẹp nhanh rồi pha ấm trà mới. Lấy loại trà xanh trên kệ kia kìa.”

Người cha nói vậy rồi đẩy mâm cơm về phía trước. Người hầu dọn mâm cơm mang vào nhà bếp.

“Thôi, không cần phải dùng trà ngon làm gì đâu.”

“Nói bậy nào. Ta còn chuẩn bị cả bánh nữa đấy.”

Người cha đứng dậy, lấy từ ngăn tủ một cái hộp thiếc, rồi chất đầy bánh senbei trứng lên cái đĩa đựng bánh kẹo.

“Đây là bánh do tiệm Bảo Đơn phía sau nhà làm đấy. Vùng này thật là tiện lợi, dãy phố kế bên còn mua được món cá Như Yển nữa.”

“À, hồi con đi xem kịch với cha ở rạp Yanagihara, khi nói đến chuyện ăn uống gì đó Joen Như Yển có nói rằng món đó ngon như món cá ở tiệm của ông vậy làm mọi người cười nghiêng ngả. Thật là một ông già phúc hậu. Bước lên sân khấu là vừa đi vừa ngoáy miệng rồi mới ngồi xuống. Con cứ buồn cười mãi. Giá cha mà mập mập được như ông ta thì hay quá.”

“Mập mập như Joen à?”, người cha nói rồi đặt đĩa bánh xuống trước mặt con gái.

Trong khi đó, trà đã được mang đến, cha con bắt đầu nói chuyện với nhau liên tu bất tận như thể mới hôm qua hôm kia còn ở cùng nhau. Người cha bất chợt hỏi một câu với vẻ như đây là chuyện khó nói lắm.

“Sao rồi? Chồng con vẫn thỉnh thoảng ghé qua chứ?”

“Vâng ạ”, Otama trả lời với vẻ hơi bối rối. Suezô đâu phải thỉnh thoảng mới đến. Mà là đến hàng đêm. Vì đây là chuyện về làm dâu nên nếu được hỏi là quan hệ hai người có tốt không thì có lẽ nàng sẽ trả lời trôi chảy là tốt lắm ạ, xin cha hãy yên tâm. Còn giờ nhìn vào thân phận mình như vậy nàng thấy ngại, khó có thể trả lời là phu quân đến hàng đêm. Suy nghĩ một lúc lâu sau nàng mới trả lời: “Vâng, hình như cũng hòa hợp ạ nên cha đừng lo gì nhé”.

“Nếu được vậy thì tốt”, người cha tuy nói vậy nhưng vẫn cảm thấy trong câu trả lời của con gái có cái gì đó chưa ổn. Cả người hỏi và người đáp đều

vô tình dùng sự mơ hồ mà đối đáp với nhau. Hai cha con cho đến bây giờ chuyện gì cũng có thể nói rõ với nhau, chưa từng giấu giếm nhau một bí mật nào giờ lại phải chào hỏi khách sáo lễ nghĩa, như kiểu ai cũng có một bí mật gì đó. Trước đây tuy bị lừa gạt mà gả cho một thằng rể mất nết, khiến xấu hổ không dám chường mặt ra với bà con lối xóm nhưng cả hai cha con đều cho rằng lỗi là nơi chàng rể kia nên khi nói chuyện với nhau cũng chẳng giữ kẽ khách sáo gì. Bây giờ khác với lúc trước, hai cha con đều quyết tâm làm những chuyện cần làm, đều có một cuộc sống thoải mái rồi thì trong câu chuyện thân tình hai cha con lại phủ một cái bóng đen u ám, một hương vị buồn đau. Một lúc lâu sau người cha muốn nghe con gái mình trả lời cụ thể hơn nên đã hỏi từ một góc cạnh khác.

“Thế chồng con là người như thế nào?”

“À, thì...”, Otama nói vậy rồi nghiêng đầu, nói như đọc thoại. “Hình như không phải là người xấu đâu. Tuy là chưa lâu nhưng con thấy anh ấy chưa nói lời nào thô lỗ cả.”

“Hừm”, người cha làm ra vẻ khó hiểu. “Chắc chắn không phải là người xấu chứ?”

Otama ngược mặt nhìn cha, đột nhiên cảm thấy bất an. Nàng nghĩ rằng nếu giờ mà nói những chuyện đó ra thì cũng được thôi nhưng điều đó sẽ gây ra một nỗi thống khổ mới cho người cha mà nàng muốn làm cho ông sống vui vẻ và an tâm. Nghĩ vậy cho nên nàng cam chịu sự ngăn cách lớn dần giữa mình với cha. Trong góc bí mật kín đáo, nàng cũng sẽ không mở nắp cái bí mật đang giữ mà nàng mang tới đây và sẽ mang về nguyên vẹn nên nàng quyết tâm lái câu chuyện sang hướng khác.

“Chà, con nghe nói anh ấy làm nhiều chuyện để kiếm tiền sinh nhai, cũng chẳng biết tính cách anh ấy thế nào nữa nên cũng có lo lắng. Đúng là vậy. Phải nói sao đây nhỉ. Nói chung người ra vẻ nam nhi lắm. Tự thâm tâm thì con thấy là người như thế nhưng vì cũng chưa hiểu lắm nên con căn cứ theo lời nói và hành động thì thấy có vẻ như anh ấy thường dụng tâm cho người khác thấy là thế. Mà cha à, thường dụng tâm như vậy là tốt chứ sao?”

Nàng nói vậy rồi ngược mắt lên nhìn cha. Đàn bà dù cho ngoan hiền đến đâu đi nữa nhưng khi phải che giấu điều gì trong tâm tư mà nói chuyện ngoài rìa thì cũng không có vẻ vất vả như đàn ông. Và trong trường hợp như thế này thì việc nói nhiều như vậy có lẽ chứng tỏ nàng là cô gái khá ngoan.

“À, có lẽ là thế. Nhưng mà con nói như thế là không tin tưởng chồng mình vậy.”

Otama mỉm cười. “Con dần dần trở nên ghê gớm đấy. Từ giờ trở đi con không để cho người ta khinh thường con được đâu. Thấy con mạnh mẽ chưa?”

Người cha cảm thấy như đứa con gái ngoan hiền chĩa mũi công kích về phía mình nên có vẻ bất an. Ông nhìn con gái.

“Ừ, cha sống qua cuộc đời này mà cứ bị người ta lừa gạt hết lần này đến lần khác. Nhưng mà bị người ta lừa thì nhẹ người hơn là đi lừa gạt người khác. Cho dù buôn bán kinh doanh gì cũng phải coi trọng người có ân nghĩa với ta và không làm những điều phi nghĩa với người con ạ.”

“Không sao đâu ạ. Cha lúc nào cũng bảo phải đảng hoàng chính trực. Con đảng hoàng lắm mà. Tuy nhiên gần đây con cứ nghĩ mãi. Con không muốn bị người ta lừa gạt đâu. Thay cho việc nói dối và lừa gạt người thì con sẽ cố để cho không bị người ta gạt mình nữa.”

“Vì thế mà con không tin tưởng những gì chồng con nói?”

“Đúng vậy ạ. Người ấy cứ nghĩ rằng con chỉ là một đứa trẻ con thôi. Vì anh ấy là người rất đỗi thông minh nên điều đó chắc không phải là vô lý, tuy vậy con cũng không phải là đứa trẻ như người ấy nghĩ đâu.”

“Vậy thì điều gì? Điều gì con đã nhận ra là không thực trong những điều chồng con đã nói?”

“Có đấy ạ. Bà mỗi mấy lần có nói là người ấy có vợ mất sớm để lại một đứa con nên tuy con không phải là vợ chính nhưng cũng như là vợ chính. Bà ấy nói là vì để giữ thể diện nên không thể đưa con vào cùng nhà sống chung

được. Nhưng mà người ấy có vợ đang hoang nhé. Người ấy điềm nhiên mà nói với con như vậy. Con nghe mà giật cả mình."

Người cha trợn tròn mắt: "Vậy sao? Đúng là miệng lưỡi bà mai mối".

"Bởi vậy cho nên chuyện của con chắc người ấy giữ bí mật với vợ đấy. Một người còn nói dối cả với vợ mình thì đối với con chắc không nói thật đâu. Con cũng phải bơi nước miếng lên lông mày^[39] mới được."

Người cha quên luôn cả gạt tàn thuốc đang hút, cứ nhìn như ngây dại đưa con gái đột nhiên trở nên lạnh lợi thì Otama lại nói tiếp như thể vừa chợt nhớ ra.

"Giờ con phải về đây. Một khi đã đến đây rồi thì sẽ không ngừng lại đâu. Từ giờ trở đi con sẽ đến thăm cha hầu như mỗi ngày. Thực sự là trong khi người ấy chưa cho phép đi thì con còn phải giữ kẽ. Cuối cùng tối qua cũng đã ưng thuận rồi nên sáng nay con mới đến đây. Người giúp việc ở chỗ con hãy còn là một đứa trẻ nên con phải trở về để giúp nó chuẩn bị bữa trưa."

"Nếu chồng con cũng đã cho phép rồi thì trưa ở lại đây ăn cơm với cha cũng được mà."

"Không được đâu. Không bắt cần vậy được. Con sẽ lại đến thăm cha ngay mà. Thôi tạm biệt cha nhé."

Ngay khi Otama đứng dậy, người hầu gái vội vàng chạy ra sửa lại đôi guốc cho ngay ngắn. Cho dù chậm chạp lè mề đi nữa nhưng phụ nữ cứ hề gặp nhau là phải quan sát nhau. Cho dù gặp gỡ trên đường thì cũng nhìn người phụ nữ xa lạ như một đối tượng cạnh tranh với mình. Có một nhà triết học đã nói như thế. Cho dù là một người đàn bà què mùa thò cả ngón tay cái vào chén canh thì cũng để tâm đến Otama xinh đẹp, đứng nghe chuyện từ sáng đến giờ.

"Vậy con lại đến nữa nhé. Chồng con cho phép rồi mà", người cha vẫn ngồi yên mà nói vậy.

Otama lấy từ đai áo Kurojusu một gói giấy nhỏ, mở ra đưa cho người giúp việc bao nhiêu đó rồi xỏ guốc goma mà đi ra phía ngoài cánh cửa. Khi bước vào nhà, Otama có ý định sẽ kêu than nỗi bất hạnh với cõi lòng khổ đau của mình với người cha mà nàng hằng tin tưởng nhưng khi bước ra nàng lại tươi tắn đến mức chính nàng cũng phải ngạc nhiên.

Khi nói chuyện, nàng đã gắng sức không muốn gây ra thêm nỗi khổ đau dư thừa cho người cha của mình vừa mới được an tâm cuộc sống và hơn nữa cũng muốn tỏ ra cho cha thấy sự mạnh mẽ, cứng cáp của nàng. Trong khi ấy Otama cũng cảm thấy rằng trong tim mình có một sinh vật gì đang ngủ yên bỗng thức dậy, như thể con người mình từ xưa đến nay phải lệ thuộc vào người khác giờ đã được giải phóng tự do và nàng đi về hướng bờ ao Bất Nhẫn với vẻ mặt hân hoan tươi mới.

Mặt trời đã lên cao trên đỉnh núi Ueno và đền thờ Biện Thiên Nakajima đã nhuộm màu đỏ quạch nhưng Otama vẫn bước đi mà không giương chiếc dù nhỏ mang theo để che nắng.

12

Một tối kia khi Suezô từ phía con dốc Vô Duyên trở về thì nhìn thấy vợ vẫn còn đang thức bên cạnh mấy đứa con đã ngủ say.

Bình thường khi con ngủ chị cũng nằm bên nhưng tối hôm đó chị cúi đầu ngồi với vẻ mặt ưu tư. Dù biết Suezô vào tới trong màn nhưng chị vẫn không quay lại nhìn.

Giường của Suezô được kê chỗ vách tường trong cùng, hơi xa với chỗ của chị. Chăn nệm đã trải sẵn, bộ đồ trà, tẩu thuốc cũng được đặt bên cạnh gối nằm. Suezô ngồi xuống nệm, vừa kéo thuốc vừa nhẹ nhàng hỏi vợ:

“Có chuyện gì vậy? Sao vẫn chưa ngủ?”

Chị vẫn giữ im lặng.

Suezô vẫn không có ý gì nhượng bộ. Hắn nghĩ thầm là nếu như mình giảng hòa mà bên kia không chịu là tiêu đời nên cố tình thản nhiên hút thuốc.

“Anh đi đâu tới giờ?”

Đột nhiên chị ngẩng đầu lên nhìn Suezô.

Khi trong nhà có người hầu chị thường giữ ý tứ trong lời ăn tiếng nói nhưng lúc chỉ có hai vợ chồng chị nói năng cộc cằn nhưng vẫn cố giữ từ *anh*.

Suezô đưa đôi mắt sắc bén lên nhìn vợ nhưng không nói gì. Hắn nhận ra rằng vợ mình hình như đã biết phong thanh gì đó nhưng vì không thể lường

được mức độ biết đến đâu nên không thể trả lời. Suezô không phải loại người ăn nói bừa bãi, đưa mồi cho kẻ khác câu.

“Tôi đã biết hết cả rồi.”

Giọng nói rất bén nhọn. Nhưng cuối câu lại nghẹn ngào như tiếng khóc.

“Đừng có nói chuyện vớ vẩn. Cô đã biết gì nào?”

Hắn thốt lên với giọng điệu như gặp chuyện gì bất ngờ nhưng vẫn dịu dàng như an ủi.

“Anh tệ thật đấy. Vờ vĩnh khéo quá nhỉ?”

Sự điềm nhiên của chồng ngược lại càng làm chị bị kích thích hơn, giọng nói ngắt quãng đi rồi lấy tay áo mà quệt dòng nước nước mắt đã trào ra.

“Khổ thật. Nói thử ra xem nào? Anh hoàn toàn không hiểu em định nói gì nữa.”

“Á à, tôi hỏi rằng tối nay anh đi đâu, anh cũng giả vờ mà trả lời là đi làm ăn công chuyện vậy mà lại đi mèò mả gà đồng.”

Gương mặt đỏ với chiếc mũi tẹt như bị luộc trong nước mắt, nhúm tóc buộc theo kiểu marumage dính bết lại với nhau. Đôi mắt ti hí ướm sưng cố sức mở to nhìn trừng trừng vào mặt Suezô rồi lết đến bên cạnh hắn dùng hết sức nắm tay Suezô đang mồi dở điều thuốc Kim Thiên Cầu.^[40]

“Buông ra.”

Suezô nói vậy rồi dùng sức thoát khỏi và dùng tay dụi tắt tàn thuốc rơi xuống chiếu.

Chị khóc rưng rức và lại chụp lấy cánh tay Suezô.

“Trên đời này có ai giống như anh không? Tiền làm ra bao nhiêu chỉ biết sắm sửa cho bản thân, không mua được cho vợ một tấm áo kimono, bỏ mặc con cái cho vợ chăm sóc mà lại còn ung dung đi bao gái nữa.”

“Đã nói là thôi đi mà.”

Nói rồi Suezô lại hất tay vợ ra.

“Coi chừng mấy đứa nhỏ thức dậy bây giờ. Hơn nữa người giúp việc trong phòng cũng sẽ nghe thấy đó.”

Suezô gằn giọng. Vì đứa nhỏ trở mình và nói mớ gì đó khiến chị bất giác cũng phải hạ giọng:

“Rốt cuộc, tôi nên làm gì đây?”

Lần này chị dụi mặt vào ngực chồng và thõn thức.

“Không cần phải làm gì cả. Em bản chất là người tốt nên bị kẻ khác kích động thôi. Ai nói với em là anh mèo mả với thê thiếp lãng nhãng?”

Suezô nói vậy rồi nhìn mái tóc rối đang rung rung mà thơ thới nghĩ thầm: “Tại sao người đàn bà xấu xí này lại buộc kiểu tóc marumage không phù hợp với mình thế nhỉ?”. Rồi cùng lúc với sự rung rung của đầu tóc rối ngày càng nhỏ dần đi thì Suezô cảm thấy cái bầu vú lớn đủ để cung cấp sữa cho bất cứ đứa con nào đang áp chặt vào ngực mình như một cái túi sưỡi. Hắn lặp lại câu hỏi: “Ai nói với em như thế?”

“Không cần phải biết ai nói miễn đó là sự thật”.

Áp lực bầu vú càng ngày càng gia tăng lên.

“Không phải sự thật đâu. Không phải ai cũng tốt cả. Em nói anh nghe xem là ai nào?”

“Nói ra cũng chẳng sao cả. Đó là vợ của ông bán cá vàng.”

“Nói gì như chồn nói vậy. Lầm bà lầm bầm trong miệng chẳng hiểu gì cả.”

Chị nhấc đầu ra khỏi ngực chồng và cười tiếc nuối.

“Chẳng phải đã nói là vợ của ông bán cá rồi sao?”

“Mụ đó à, anh cũng nghĩ vậy.”

Suezo làm ra ánh mắt nhu hòa, nhìn vào khuôn mặt bị kích động của người vợ rồi lặng lẽ châm thuốc.

“Mấy tay nhà báo hăng hái nói đến chế tài xã hội nhưng anh có nhìn thấy chế tài xã hội gì đâu. Có lẽ chính những lời đồn đãi phóng đại là sự chế tài đó đấy. Mụ ta ngồi lê đôi mách khắp xóm làng. Em tin lời mụ ta ư? Anh sẽ nói sự thật, hãy nghe kĩ đây này!”

Chị chờ người ra, trong đầu mơ hồ như có làn sương mù bay ngang, chỉ có một sự hoài nghi lớn vờn là không biết mình có bị lừa hay không đây. Dù vậy chị vẫn háo hức nhìn vào mặt chồng và chăm chú lắng nghe. Cứ mỗi khi mà Suezo dùng những từ đao to búa lớn, khó hiểu mà hẩn đọc được trên báo như “chế tài xã hội” là chị tiu nghỉu và đành khuất phục.

Suezo vừa hút thuốc nhả khói và nhìn chăm chăm vào khuôn mặt vợ như để ám thị và nói thế này:

“Chắc em vẫn còn nhớ, hồi trường đại học vẫn còn ở đằng kia kia, có cậu sinh viên tên Yoshida thường ghé nhà mình chơi. Đứa mà đeo mắt kính gọng vàng và mặc bộ kimono bằng vải lụa đấy. Bây giờ nó làm trong bệnh viện ở Chiba nhưng nó vẫn còn nợ anh một khoản tiền mà có lẽ vẫn phải trả trong vòng hai hay ba năm nữa. Cậu ta có tình cảm với một phụ nữ từ hồi còn ở ký túc xá thời sinh viên và dạo trước đã thuê một căn nhà ở Nanamagari cho cô ta nữa. Thời gian đầu Yoshida có gửi tiền chi tiêu hàng tháng cho cô ta nhưng đến năm nay cô ta nói không nhận được bất cứ thư từ hay tiền bạc gì từ nó nữa. Thế nên cô ấy mới đến gặp anh nhờ liên lạc với cậu ta giùm. Chắc em sẽ thắc mắc tại sao cô ta lại biết anh? Có vài lần Yoshida bảo anh đến Nanamagari để viết giấy khất nợ vì nó ngại cứ lui tới nhà mình sẽ bị người khác đàm tiếu. Cô ta biết anh từ đó. Việc cô ta nhờ, anh thấy cũng thật là phiền nhưng vì đã làm ăn với nhau rồi và tiền nợ cậu ta vẫn chưa hoàn hết cho mình; vả lại cô ta cứ nài nỉ mãi. Thế là anh bị dính vào chuyện tai bay vạ gió này. Hơn thế nữa, cô ta còn nhờ anh tìm giúp một căn nhà phù hợp nhưng tiền thuê không quá đắt nên anh đã cho cô ta chuyển đến tiệm cầm đồ ở đường Kiridoshi. Vì chuyện lật vạt đó mà có vài lần anh ghé chỗ cô ta

ngồi hút mấy điếu thuốc, có lẽ vì chuyện này mà hàng xóm dòm ngó nói này nói nọ. Kế bên là cửa tiệm của cô giáo dạy cắt may thường xuyên có mấy cô gái tụ tập, mà họ thì rất thích buôn dưa lê. Chỉ có kẻ ngu ngốc mới lập phòng nhì ở những nơi như thế."

Hắn nói xong rồi cười khinh khinh.

Chị vợ lắng nghe chăm chú, đôi mắt tí hí của chị sáng lên nhưng chị vẫn hờn mát:

"Cứ cho là như vậy đi nhưng không biết chuyện gì đã xảy ra vào những lần tao ngộ trong ngôi nhà đó, mà cô ta là hạng đàn bà cho bất cứ gã đàn ông nào có tiền."

Chị say sưa nói mà quên mất từ *anh*.

"Đừng nói những lời ngu ngốc đó! Anh không phải là loại đàn ông đi đàn dít với phụ nữ khác khi đã có người vợ như em bên cạnh. Trước giờ có lần nào anh lăng nhăng với người con gái khác chưa? Mình đâu còn trong tuổi ghen tuông bóng gió đâu em. Đừng có làm quá."

Suezo thấy việc biện giải dễ ngoài sức mong đợi nên trong tâm tư âm thầm ngân nga bài ca chiến thắng khải hoàn.

"Nhưng em không thể không lo lắng. Phụ nữ rất thích kiểu người như anh!"

"Đừng có nhảm nhí! Anh nghiêm trang như ông từ giữ đèn^[41] ấy."

"Nghĩa là sao?"

"Nghĩa là chỉ có em là người duy nhất yêu một kẻ như anh thôi. Ối trời, đã hơn một giờ rồi sao. Đi ngủ, ngủ thôi!"

13

Những lời phân bua lẫn lộn thật giả của Suezô nhất thời dập tắt được ngọn lửa ghen tuông của người vợ nhưng hiệu quả đó dĩ nhiên chỉ là một thứ “hòa hoãn nhất thời”^[42]. Chừng nào Otama còn ở con dốc Vô Duyên thì chừng đó lời ong tiếng ve sẽ chẳng bao giờ chấm dứt. Cả lời nói của người hầu gái “Con nghe người ta nói hôm nay ông nhà đã vào trong cái căn nhà hàng rào mắt cáo đó” cũng lọt đến tai người vợ. Tuy nhiên Suezô vẫn không ngừng ngụy biện. Khi bị hỏi là bàn chuyện làm ăn gì mà toàn đi vào buổi tối thì hãnh trả lời là “Có ai lại bàn bạc chuyện mượn tiền vào buổi sáng đâu”. Khi hỏi là tại sao chuyện này trước đây không có thì Suezô lại trả lời là tại vì giờ công việc kinh doanh của anh mở rộng hơn. Cho đến khi đến xóm Bờ Ao thì Suezô toàn xoay xử công việc một mình. Nhưng bây giờ thì ngoài cái “văn phòng” làm việc ở gần nhà thì hẳn còn có một nhà nơi xóm Chùa Long Tuyền để dùng làm văn phòng công tác cho bọn sinh viên có thể đến vay tiền mà không cần phải lặn lội đường sá xa xôi đến tận nhà Suezô. Đứa nào cần tiền ở khu Nezu thì chạy đến văn phòng, đứa nào cần tiền ở khu Yoshiwara^[43] thì chạy đến văn phòng công tác. Sau nữa, ở quán^[44] Nishinomiya khu Yoshiwara với văn phòng công tác của Suezô có thỏa thuận nên nếu được văn phòng công tác cho phép thì không có tiền vẫn có thể ăn chơi. Quả thật giống như một bộ tổng tham mưu về ăn chơi phóng đãng đã được thành lập.

Vợ chồng Suezô qua một tháng sau vẫn chưa có xung đột mới đẩy đến cảnh bất hòa. Nghĩa là khoảng thời gian đó, Suezô thành công với miệng lưỡi ngụy biện của mình. Tuy vậy kế hoạch bị thất bại vào một ngày nọ vì một vấn đề ngoài dự liệu phát sinh.

Vì ông chồng may mắn ở nhà nên buổi sáng tranh thủ lúc trời còn mát mẻ, người vợ Otsune dẫn theo người hầu hái đi mua sắm ở đường Hirokoji. Trên đường về khi đi ngang qua phố Nakacho thì bị người hầu kéo tay áo từ phía sau. Người vợ mới nói “Gì vậy?” như thể la mắng và nhìn vào mặt người hầu. Người hầu im lặng dùng tay chỉ người phụ nữ đang đứng ở cửa tiệm bên trái. Otsune khó chịu đưa mắt nhìn về phía ấy và bất giác dừng chân. Trong khoảnh khắc đó, người đàn bà kia cũng ngoái lại. Thế là người vợ và người đàn bà đó đã đối mặt nhau.

Đầu tiên người vợ nghĩ chắc là geisha đây mà. Rồi mới phán đoán trong lúc vội vàng rằng nếu như là geisha thì khắp khu Sukiya này chẳng có ai đẹp hơn nàng cả. Tuy nhiên trong một thoáng sau Otsune nhận thấy rằng nàng ta không mang theo những thứ mà geisha thường mang. Otsune không thể hiểu được nàng ta là dạng người gì. Nếu có thể giải thích thì có thể nói là sự khoa trương thái độ chẳng? Thường thì geisha mặc bộ kimono quý giá hơn. Và cái dáng vẻ ấy được khoa trương lên mấy phần. Vì được khoa trương nên đánh mất đi vẻ ngoan ngoãn. Còn điều mà Otsune cảm nhận được trong mắt mình là nàng ta không có sự khoa trương này.

Người phụ nữ trước cửa tiệm cảm nhận gần như vô thức rằng có ai đó đi ngang qua bên mình và dừng chân đứng lại nên ngoái đầu nhìn thử nhưng thấy trên người đàn bà đi ngang qua mình kia chẳng có điểm nào đáng chú ý nên mới lấy cái dù con kẹp giữa hai đầu gối rồi lấy chiếc ví nhỏ từ trong chiếc đai lưng ra và nghiêng đầu nhìn vào. Tìm kiếm mấy đồng tiền xu.

Cửa tiệm đó tên là Tashigaraya ở phía nam con phố Naka. Có người nào đã nói “Tiệm Tashigaraya nếu đọc ngược lại thì sẽ là yarakashita (làm thế nào đây)”. Cửa tiệm có cái bảng hiệu hiếm thấy này bán thuốc đánh răng được bỏ vào trong gói giấy đỏ có in chữ vàng. Đây là lúc mà kem đánh răng còn chưa được nhập khẩu nên sản phẩm tươi mịn thượng đẳng chỉ có thuốc đánh răng của cửa hiệu Tashigaraya và Hoa Vương Tán có mùi hoa mẫu đơn của nhà Kishida thôi. Người phụ nữ trước cửa tiệm chẳng phải ai xa lạ. Đó là Otama sau khi đã thăm cha mình vào buổi sáng sớm trên đường trở về ghé mua thuốc đánh răng.

Sau khi Otsune đi qua chừng bốn đến năm bước thì nghe người hầu gái thì thầm: “Phu nhân, chính là người phụ nữ đó ạ. Sống ở con dốc Vô Duyên”. Otsune im lặng gật đầu. Vì thấy lời mình chẳng có hiệu quả gì nên người hầu gái mới lấy làm lạ. Đồng thời với khi nghĩ rằng nàng ta không phải là geisha thì Otsune đã biết một cách bản năng rằng đó chính là người phụ nữ ở con dốc Vô Duyên rồi. Bởi vì nếu chỉ vì người phụ nữ đó đẹp thôi thì người hầu gái đã chẳng níu tay áo lại mà chỉ bảo cho mình biết làm gì. Nhưng giờ có một chuyện bất ngờ gây ảnh hưởng đến chị. Đó chính là chiếc dù đang kẹp giữa đầu gối Otama.

Đó là chuyện chừng hơn một tháng trước. Người chồng một ngày kia từ Yokohama trở về mua tặng cho chị một chiếc dù. Tay cầm thì quá dài không cân xứng với lớp vải dù căng ra nên nếu nó là món đồ chơi trong tay mấy người con gái Tây phương cao ráo thì hợp nhưng khi Otsune với dáng người tròn và thấp như vậy cầm thử nói một cách cực đoan là như thể treo một cái tã lên đầu cây sào phơi đồ vậy. Vì thế Otsune không đem ra dùng mà cất đi. Trên chiếc dù này có nhuộm chàm những hình như hoa văn trang trí Benkeijima. Otsune nhận thấy rõ ràng là chiếc dù của người đàn bà đang đứng trước tiệm Tashigaraya giống y chang như vậy.

Khi rẽ chỗ quán rượu đi về hướng bờ ao, người hầu gái lại nói với giọng vui vẻ:

“Phu nhân à, người đàn bà đó cũng chẳng đẹp lắm đâu, mặt phẳng, còn quá cao nữa chứ.”

“Đừng nói những lời như vậy”, Otsune cắt ngang rồi rảo bước đi nhanh. Người hầu gái chưng hửng, vẻ bất bình hiện trên khuôn mặt.

Otsune cảm thấy ngực mình sôi trào lên, chẳng thể suy nghĩ rõ ràng được điều gì cả. Không biết phải nói với chồng mình cái gì và như thế nào đây. Nhưng chị có cảm giác nôn nóng muốn gặp chồng mình để phải nói một điều gì đó. Và Otsune nghĩ đến chuyện này. Khi ông ấy mua chiếc dù về cho mình, mình đã vui sướng biết bao nhiêu. Cho đến bây giờ ông ấy chưa bao giờ mua cái gì về cho mình nếu mình không lên tiếng nhờ vả. Vậy tại sao

chỉ có lần đó là mua về cho mình? Chị đã lấy làm lạ. Nhưng chị cho rằng cái sự lạ ấy chỉ vì là chồng mình đột nhiên tốt với mình thôi. Bây giờ nghĩ lại thì phải chăng người đàn bà kia nhờ ông ấy mua nên nhân tiện ông ấy mới mua luôn cho mình? Chắc chắn là như vậy rồi. Vậy mà mình không biết còn nghĩ cảm ơn ông ấy nữa chứ. Mình đã vui mừng cảm động khi nhận chiếc dù ấy dù không thể dùng được. Mà không phải chỉ cái dù đâu. Cả kimono và kẹp tóc của người đàn bà ấy chắc cũng được ông nhà mình mua cho. Những thứ mang trên người của mình và người đàn bà ấy hoàn toàn khác nhau như cái dù vải bông của mình đang che với cái dù nhập khẩu nước ngoài của người đàn bà đó vậy.

Hơn nữa, không phải chỉ có riêng mình. Mình cũng muốn con mình được mặc đồ kimono đẹp đẽ thế mà lão ấy có sắm cho đâu. Đối với đứa con trai thì lão nói chỉ cần một manh áo là được rồi chứ gì. Còn đứa con gái thì lão nói là còn nhỏ quá may kimono cho thì nó phí đi. Có vợ con nào của người nhiều tiền lắm của giống như mẹ con mình không chứ. Bây giờ thử nghĩ lại thì có lẽ vì người đàn bà đó mà mình với mấy đứa con mới bị bỏ bê chẳng? Vậy là chuyện về Yoshida gì đó chắc chắn không phải là sự thật. Vậy có lẽ từ khi người đàn bà kia còn ở Nanamagari thì đã dan díu với lão chồng mình rồi. Ghét thật. Chắc chắn là như vậy. Khi tiền bạc rủng rỉnh thì lão ấy bảo là việc ăn mặc chải chuốt sang trọng là cần thiết cho việc giao tế nhưng chắc là bởi vì đi lại với người đàn bà đó chẳng? Lão ấy không dẫn mình đi đâu cả mà chắc là dẫn người đàn bà ấy đi thôi. Thật là hối tiếc.

Khi đang nghĩ vậy thì đột nhiên người hầu la lớn:

“Phu nhân à, bà đi đâu vậy chứ?”

Otsune mới giật mình đứng lại. Chị cứ cúi mặt mà cảm cúi bước đi nên đã đi quá cổng nhà mình.

Người hầu gái bật cười khanh khách không cần giữ ý tứ gì cả.

14

Khi Otsune ăn sáng xong xuôi và đi ra ngoài mua sắm thì Suezō còn ngồi nhà vừa hút thuốc vừa đọc báo vậy mà khi trở về thì hẳn đã đi ra ngoài. Nếu như Suezō còn có ở nhà thì Otsune sẽ bám níu lấy mà nói mà hỏi dù không biết nói và hỏi gì nhưng giờ thấy vậy Otsune chán nản. Giờ thì phải chuẩn bị bữa cơm trưa. Rồi cũng phải may áo cho con nữa. Trong khi làm những việc hàng ngày như máy móc đó thì cái mũi nhọn muốn được gặp chồng hỏi cho ra lẽ dần bị bẻ cong đi. Những lần xung đột với chồng với uy thế hùng hực như đâm đầu vào bức tường đá dạo gần đây thỉnh thoảng xảy ra. Tuy nhiên lần nào Otsune cũng kinh ngạc vì cái bức tường mà chị đã chắc chắn đâm đầu vào lại là một tấm vải mỏng rũ xuống. Rồi thì nghe lão chồng với cái lưỡi không xương nói những lời ra vẻ đạo lý là chị tuy không phải bị khuất phục vì cái đạo lý ấy nhưng vẫn nhũn ra như tàu lá héo mà không hiểu vì sao. Hôm nay Otsune cũng thấy lần tập kích thứ nhất này không tiến triển trôi chảy rồi. Chị ăn cơm trưa cùng với con. Phân xử chuyện tranh cãi của mấy đứa nhỏ. Rồi may áo. Lại chuẩn bị bữa cơm tối. Cho lũ trẻ tắm trong bồn. Chị cũng tắm. Vừa đốt nhang muỗi vừa ăn cơm tối. Cơm tối xong thì lũ trẻ ra ngoài chơi đến mệt lử mới trở về. Người hầu gái từ bếp đi lên lấy chăn màn ra và giăng mùng cho chúng. Cho lũ trẻ đi vệ sinh rồi dỗ chúng ngủ. Đậy lồng bàn lên phần cơm của chồng, rồi thắp lò than để nơi phòng bên. Mỗi khi chồng không về ăn tối, Otsune đều để như vậy.

Otsune làm những chuyện đó như cái máy. Rồi chị cầm chiếc quạt tay chui vào trong màn ngồi. Cho đến lúc đó chị mới hình dung chuyện chồng mình giờ đang ở chỗ người phụ nữ gặp buổi sáng nay một cách rõ ràng như vừa mới đây. Chị cảm thấy mình không thể nào ngồi vững nữa. Trong khi

nghĩ “Làm thế nào bây giờ?”, “Làm sao đây?” thì Otsune bất chợt muốn đi thử đến căn nhà trên dốc Vô Duyên xem sao. Khi đi mua bánh bao mà lũ trẻ thích nhất ở tiệm Fujimura, chị nghe nói kể bên căn nhà của cô giáo dạy may là ngôi nhà đó nên đã nhìn qua thấy căn nhà đó được rào bằng lưới mắt cáo. Giờ chị muốn đi thử đến đó xem sao. Thắp đèn lên mà đi ra ngoài chẳng? Biết đâu nghe lóm được tiếng nói chuyện thầm thì? Dù chỉ vậy thôi thì chị cũng muốn đi. Không được, không được, chuyện đó không thể được. Nếu đi ra ngoài bây giờ thì phải băng qua hành lang kế bên căn phòng của người giúp việc. Rồi phải mở cánh cửa nơi hành lang đó. Chắc chắn cô Matsu đó vẫn còn đang thức vá may. Nếu bị hỏi là bà chủ đi đâu vào giờ khuya khoắt này thì mình biết trả lời ra sao? Nếu nói là mình ra ngoài mua đồ gì đó thì chắc hẳn Matsu sẽ bảo vậy bà để con đi cho. Như vậy dù mình muốn đi đến đó mà xem cũng chẳng thể nào lén lút đi được. Biết phải làm sao đây? Sáng nay, khi trở về nhà, mình muốn gặp lão ấy sớm sớm một chút nhưng nếu như gặp mặt khi ấy mình sẽ nói gì nhỉ? Chắc là mình sẽ nói lung tung hết cả. Rồi thì lão ấy lại tùy tiện nói vài ba câu lừa gạt mình nữa chứ gì. Lão là một người vô cùng khéo ăn nói thành ra mình không làm sao cãi tay đôi bằng với lão được. Chẳng thà cứ im lặng thì hay hơn. Nhưng nếu mình im lặng thì sẽ ra sao nhỉ? Chẳng lẽ lão đi lại với người đàn bà ấy mà mình lại làm như chẳng có chuyện gì cả hay sao? Làm sao nhỉ? Làm sao bây giờ?

Trong lúc cứ nghĩ đi nghĩ lại mãi chuyện đó, thì tư tưởng lại quay trở về điểm xuất phát đầu tiên. Khi ấy, đầu óc cứ mơ màng, rồi chẳng hiểu chuyện gì ra chuyện gì nữa. Nhưng cuối cùng Otsune đi đến quyết định rằng mình không thể nào mà rĩa rói, cấu xé lão được nên đành thôi vậy.

Khi đó Suezō bước vào. Otsune cố tình im lặng, lấy tay mân mê dây quạt.

“Chà, đừng làm điệu bộ kỳ quái vậy chứ? Có chuyện gì sao?”

Thấy người vợ không chào mình câu “Anh đã về rồi à?” như mọi lần nhưng Suezō cũng không tức giận. Bởi vì tâm trạng hẳn đang vui.

Otsune vẫn im lặng. Mặc dù nghĩ rằng mình cần phải tránh gây ra cuộc xung đột nhưng thấy chồng trở về thì tự dưng niềm tiếc nuối phần uất lại

trào lên, quả thật mình không vùng lên phản kháng thì không được.

“Lại đang suy nghĩ chuyện vợ vấn gì đấy? Thôi bỏ đi, bỏ đi”, Suezio đặt tay lên vai vợ lắc lắc hai, ba cái rồi về giường của mình ngồi.

“Tôi đang nghĩ mình phải làm sao đây? Không có nhà để về, còn phải mang theo lũ con nữa chứ?”

“Cái gì vậy? Tại sao lại nghĩ không biết phải làm sao? Em đâu cần phải làm gì? Thiên hạ đang thái bình vô sự mà.”

“Đó là anh nói cho có thôi chứ thân em có làm sao thì anh cũng mặc mà.”

“Kỳ lạ nhỉ. Còn nói là thân em có làm sao nữa chứ. Chẳng có gì đâu. Em cứ như vậy là tốt rồi mà.”

“Đừng đùa với tôi nữa. Tôi đi hay ở thì đối với anh cũng vậy chứ gì? Anh đâu có xem tôi ra gì đâu. Đúng đấy. Nếu đi hay ở cũng vậy thì chẳng thà tôi không có ở đây còn hơn.”

“Làm gì mà nói những lời chán chường khó chịu như vậy? Còn nói là không có ở đây còn hơn nữa chứ. Nhảm lẫn lớn rồi. Em không có ở đây thì anh khổ sở lắm. Chăm lo cho con cái cũng là đóng một vai trò quan trọng mà.”

“Vậy thì kiếm lấy một người mẹ trẻ đẹp mà chăm lo cho chúng. Chỉ có điều chúng sẽ trở thành con ghẻ thôi.”

“Anh không hiểu. Chúng ta là cha mẹ ruột của chúng thì làm sao mà chúng trở thành con ghẻ cho được.”

“Vậy đó. Chắc chắn là vậy đó. Mà anh cũng tự cao thật đấy. Anh cho rằng mọi chuyện sẽ cứ mãi như thế này à?”

“Em biết rồi mà.”

“Vậy ư? Mua chiếc dù cho cả người đàn bà đẹp và thân già xấu xa này.”

“Trời, em nói gì vậy? Em đang nói những điều thú vị như trong các vở hài kịch ấy.”

“Đúng đấy. Vì tôi không thể nào diễn xuất trong các vở kịch làng hoàng được.”

“Anh muốn em nói chuyện làng hoàng hơn hài kịch một chút đi. Cái vụ chiếc dù là sao đây?”

“Anh biết rồi còn gì.”

“Hiếu à? Anh còn chẳng biết em nói gì nữa mà.”

“Nếu vậy thì tôi nói nhé. Lần trước anh có mua chiếc dù khi đi Yokohama về đúng không?”

“Rồi sao?”

“Anh đâu chỉ mua chiếc dù đó cho riêng tôi.”

“Anh không mua cho em thì còn mua cho ai nữa chứ?”

“Không đâu. Không phải như vậy. Khi anh mua chiếc dù cho người đàn bà nơi con dốc Vô Duyên, anh mới chợt nhớ ra mà mua về cho tôi thêm một chiếc nữa.”

Tuy nói về chuyện chiếc dù từ lúc này đến giờ nhưng khi nói rõ ràng cụ thể ra như vậy thì Otsune cảm thấy niềm uất nghẹn trào dâng.

Bởi vì bị nói trúng tim đen như thể nhìn thấu cõi lòng của Suezô nên hẳn vô cùng kinh ngạc nhưng vẻ mặt thì làm ra bộ chán chường. “Toàn chuyện tào lao. Vậy là sao? Có nghĩa là người đàn bà của Yoshida đang cầm cái dù giống như cái dù mà anh mua cho em à?”

“Vì anh mua hai cái giống nhau nên chắc chắn là người kia mang cái dù giống như của tôi thôi”, giọng nói của Otsune trở nên sắc nhọn không ngờ.

“Chuyện gì nữa đây? Chán thật. Em thôi đi. Chỉ là khi anh mua chiếc dù ở Yokohama ấy thì người ta bảo đây chỉ là hàng mẫu thôi. Giờ thì những chiếc dù này chắc được bán đầy ngoài khu Ginza ấy. Anh là kẻ bị buộc tội oan uổng trong vở kịch mà. Rồi thì sao? Em gặp người đàn bà của Yoshida ở đâu? Làm sao mà em nhận ra được?”

“Nhận ra được chứ. Vùng này có ai là không biết đâu. Vưu vật mà.”

Otsune nói với giọng căm ghét. Cho đến bây giờ sự giả vờ của Suezô đã làm chị tưởng thật nhưng lần này với một trực cảm mãnh liệt như thể nhìn thấy sự việc diễn ra ngay trước mắt mình khiến cho chị không thể tin tưởng chút nào vào lời nói của Suezô.

Còn Suezô thì vừa hỏi chuyện là làm sao mà gặp được vừa suy nghĩ rất lung rồi sau khi nhận thấy nếu như truy hỏi là tận ngọn nguồn thì sẽ bất lợi cho mình nên cố tình bỏ dở. “Vưu vật gì chứ. Người như thế mà vưu vật à? Mặt nàng ta phẳng bẹt quá.”

Otsune im lặng. Nhưng nghe câu nói chỉ trích khuyết điểm nơi khuôn mặt người đàn bà đáng ghét kia, cảm xúc của chị cũng dịu đi mấy phần.

Tối hôm nay, sau trận khẩu chiến kịch động, hai vợ chồng đã hòa hoãn trở lại. Tuy nhiên trong ngực Otsune vẫn còn một vết đau nhói của chiếc dằm đâm vào tim chưa được rút ra, cứ nằm nguyên đó.

15

Không khí trong nhà Suezo càng ngày càng nghiêng về phía trầm uất, nặng nề khó chịu. Otsune đôi khi thẫn thờ nhìn trời mây, không đụng tay chân vào việc gì cả. Những lúc ấy, chị không thể chăm lũ con, chúng nó vừa nói muốn cái gì là chị ngay lập tức la mắng om sòm. Khi nhận thấy mình la mắng chúng dữ quá, chị lại xin lỗi con rồi ngồi khóc một mình. Người hầu gái hỏi chuẩn bị cơm nước ra sao chị cũng chẳng trả lời hay chỉ nói “Tùy cô, muốn làm sao cũng được”. Lũ con đi học bị trêu là con của thằng cho vay nặng lãi, rồi không cho chơi cùng. Trước giờ Suezo vốn tính ưa sạch sẽ, giao việc chăm sóc lũ trẻ cho vợ nên chúng cũng sạch sẽ bảnh bao, nhưng giờ thì chúng mặc quần áo lấm lem với cái đầu bù xù dơ bẩn đi lang thang chơi ngoài đường. Người hầu gái thấy bà chủ mình ngổn ngang trăm mối như vậy thì cũng lấm bầm bất bình rồi bỏ mặc mọi chuyện để mặc rau héo và cá thiu trong chạn, như con ngựa dưới bàn tay điều khiển vụng về trở nên lười biếng quay sang gặm cỏ ven đường vậy.

Suezo luôn muốn chuyện trong nhà phải gọn gàng ngăn nắp, thấy chuyện ngựa tai gai mắt như vậy thì khổ sở không yên. Nhưng vì hiểu được nguồn cơn của mọi chuyện, thấy mình cũng tệ bạc nên không buông lời nhiếc móc gì. Hơn nữa Suezo mỗi lần có muốn trách mắng thì cũng nói lời nhẹ nhàng như đùa cợt, cốt ý làm cho bên kia phản tỉnh mà thôi nhưng không ngờ thái độ như đùa cợt ấy ngược lại càng làm tổn thương thêm xúc cảm của người vợ.

Suezo im lặng quan sát vợ mình. Và phát hiện ra một chuyện bất ngờ. Là hành vi cư xử thất thường của Otsune chỉ đậm đặc khi mình có ở nhà, còn mỗi lần đi vắng thì lại làm việc chăm chỉ như đã thức tỉnh vậy. Sau khi hỏi

lũ trẻ và người giúp việc biết được sự liên quan này, thoát đầu Suezô kinh ngạc nhưng hẳn đã dùng cái đầu lanh lợi của mình để suy đoán ra nhiều điều. Hẳn cho rằng chứng bệnh của vợ phát sinh gần đây là do thấy khuôn mặt bất mãn của mình. Dù không muốn làm cho vợ nghĩ rằng chồng lãnh đạm hay cảm thấy rằng chồng xa cách, ghét bỏ vậy mà hễ mình có ở nhà thì lại trầm uất thất thường như thế đúng là cho uống thuốc đắng hoàng mà bệnh tình lại càng nặng thêm. Đúng là không gì chán bằng. Vậy thì mình thử chơi một đòn ngược lại xem sao. Suezô nghĩ thầm.

Thế là Suezô lại thường xuyên đi sớm hơn và về khuya hơn thường lệ. Thế nhưng kết quả thì tệ hại vô cùng. Lúc rời nhà vào buổi sớm, chị vợ thoát đầu kinh ngạc không thể thốt ra một lời nào. Đến khi về khuya, thì khác với phương pháp tiêu cực hờn dỗi như mọi lần, giống như sợi chỉ siết cái bao nhãn nhục đã bị cắt đứt, chịu đựng không nổi nữa, chị vợ mới truy vấn “Anh đã đi đâu cho đến giờ này?”. Rồi khóc bù lu bù loa. Những lần tiếp theo, mỗi khi Suezô định rời khỏi nhà là chị vợ lại hỏi “Anh đi đâu đấy?” rồi ráng sức níu kéo lại. Nếu Suezô nói nơi sẽ đi đến, chị vợ bảo là nói dối. Nếu cứ khẳng khẳng đi thì chị vợ nói là có chuyện muốn hỏi nên hãy đứng đó chờ chút đã. Chị cứ đứng chôn chân nơi hành lang, nắm lấy tay áo kimono rồi lại buông ra, không quan tâm đến việc người hầu gái nhìn thấy, cứ một mực ngăn cản chuyện Suezô rời đi. Dù Suezô không để cho sự bất mãn thành chuyện lớn, chỉ xem như đùa cợt thôi thì cũng có lần vùng tay thoát khỏi sự bám víu của người vợ khiến chị ngã chổng chơ ra mất thể diện với người hầu gái. Những lúc như thế Suezô ngoan ngoãn mà ở lại nhà, mà hỏi nguồn cơn thì chị vợ than vãn “Tại sao anh làm tôi ra nỗi này?” hay “Cứ thế này thì tương lai của tôi phải làm sao đây?” rồi đưa những vấn đề nan giải không thể giải quyết trong vòng một sớm một chiều. Tóm lại thì cái đối chứng liệu pháp tảo xuất trì quy (đi sớm về trễ) mà Suezô thử áp dụng hoàn toàn không có công dụng gì đối với cơn bệnh của người vợ.

Suezô lại suy tính tiếp. Người vợ chỉ cau có khó chịu mỗi khi mình có ở nhà. Khi mình muốn đi ra ngoài thì lại cưỡng ép bắt phải ở nhà. Xem ra như thế thì việc bắt mình ở nhà để mình cũng phải cáu gắt, bực bội. Về điều này

thì Suezô có nhớ ra một chuyện. Hồi trường y còn ở Izumibashi, có một sinh viên tên Ikai mượn tiền của Suezô. Làm ra vẽ không quan tâm gì đến vẽ bên ngoài của mình, hẫ đi guốc vào đôi chân trần dơ bẩn, vai trái hếch lên cao hai, ba tấc mà bước đi. Hẫ không chịu trả tiền nợ lại cũng không chịu viết giấy giao kèo. Một ngày kia, khi mình gặp hẫ ở góc phố Aoishiyoko mà hỏi là “Cậu đi đâu đấy?” thì hẫ trả lời “Tôi đi đến chỗ thầy dạy judo một chút. Còn vụ kia thì khi nào đó tôi sẽ trả” rồi lách qua mà đi. Mình cũng giả vờ đi đường khác. Rồi quay trở lại góc phố ấy mà đứng nhìn. Mình thấy hẫ bước vào quán Izumon sang trọng đệ nhất khu phố. Mình muốn theo dõi đến cùng, mới nhanh chóng làm xong việc ở Hirokoji rồi quay trở lại bước vào quán. Gã Ikai đó khi thấy mình thì kinh ngạc nhưng làm ra vẻ hào kiệt từ bản chất, gọi hai cô geisha đến chỗ ngồi vui đùa, gắng sức kéo mình ngồi xuống rồi nói “Hôm nay uống với tôi một chén, đừng nói chuyện quê mùa” rồi ép mình uống rượu. Lúc đó lần đầu tiên mình mới nhìn hai nàng geisha bên cạnh. Một nàng vô cùng cao hứng. Tên gọi là Oshun thì phải. Nàng ta say rượu, ngồi trước chỗ Ikai, rồi hình như tức giận gì đó mới bắt đầu rửa sả. Những ngôn từ lúc đó mình lắng nghe im lặng, đến giờ vẫn không quên. “Anh Ikai này, anh làm ra vẻ gắt gao như thế nhưng thực ra anh là người chẳng còn chỗ nào để mà đi cả. Nói để cho anh biết trước là người đàn bà không yêu loại đàn ông không thỉnh thoảng đá họ một cái thật mạnh đâu. Anh hãy nhớ kỹ đấy”. Nàng ta đã nói như vậy thì phải. Đâu phải chỉ có geisha thôi. Có lẽ đối với đàn bà đều phải làm như vậy cả. Cái mẹ Otsune dạo này cứ lôi kéo mình ở bên, làm ra vẻ mặt sừng sĩa, rồi cãi lại mình một cách ngu ngốc. Mẹ ta cố tình cho mình thấy dáng vẻ muốn mình làm cho mẹ cái gì đây mà. Chắc là mẹ muốn mình đánh cho một phát. Đúng vậy. Mẹ muốn bị đánh. Chắc chắn là như vậy rồi. Mẹ Otsune này cho đến giờ mình bắt mẹ làm như trâu ngựa mà không cho đủ đồ ăn cho nên giờ như dã thú, không còn tính cách gì nhu thuận đàn bà nữa rồi. Từ khi dọn đến căn nhà này, lại có thêm người giúp việc, được gọi là bà chủ, sống cuộc sống ra dáng con người, trở thành một quý bà như người ta. Vì thế mà đúng như lời Oshun nói, mẹ ta muốn mình đá cho một cú thật mạnh đây mà.

Còn mình thì sao nhỉ? Chỉ cần kiếm được tiền là người ta nói gì cũng mặc kệ. Đối với thằng ranh mặt búng ra sữa mình cũng nịnh bợ gọi là “chủ nhân”. Mình nhận ra rằng sống trong đời này cho dù bị đá, bị giẫm lên mà không gây tổn hại gì cho mình thì cũng đã tốt rồi. Mỗi ngày cho dù mình đi đâu đi nữa, đi qua trước mặt ai cũng rón rén cúi đầu. Khi thử kết giao tình với thế gian, mình thấy kẻ uốn lưng trước mặt người cao hơn mình lại khó chịu rồi bắt nạt khi chạm mặt kẻ yếu hơn. Đánh đập đàn bà say rượu và con trẻ. Đối với mình thì chẳng có người trên hay kẻ dưới. Mình chỉ cúi mình khom lưng trước những kẻ có thể cho mình kiếm tiền. Còn ngoài ra thì những kẻ khác có hay không có cũng vậy thôi. Mình hoàn toàn không coi bọn họ ra gì cả. Bỏ qua một bên. Chẳng cần phí sức đánh đấm chúng làm gì. Thay vì làm những chuyện vô ích như thế, mình tính toán lợi tức của mình còn hơn. Mình phải ra tay với vợ theo kiểu đó mới được.

Vậy là vợ Otsune này muốn mình cho ăn đấm. Mặc dù tội nghiệp cho vợ ấy nhưng nếu cứ như thế này mãi thì mọi chuyện hỏng bét cả. Mình có thể vắt con nợ cho đến ra mồ hôi đẫm như vắt một quả chanh cơ mà. Nhưng mình chưa thể đánh ai cả.

Suezo đã suy nghĩ như thế.

16

Rất nhiều người đi qua con dốc Vô Duyên. Sang tháng Chín, bắt đầu học kỳ mới nên những sinh viên về quê đã quay trở lại các khu nhà trọ ở một dải khu Hongo này.

Tuy buổi sớm và khuya đã mát mẻ nhưng buổi trưa thì vẫn còn những ngày nóng nực. Căn nhà của Otama từ khi dọn đến đã có hàng rào trúc đan kín không có kẽ hở mà thêm vào đó là tấm rèm trúc nơi cánh cửa sổ thấp lúc nào cũng rủ buông che kín. Otama buồn rầu u uất từ trong cánh cửa ấy cầm chiếc quạt có vẽ tranh của Kyosai^[45] và Zeshin^[46], ngồi dựa cột mà thần thờ nhìn ngắm người qua kẻ lại. Cứ đến khoảng ba giờ là những toán ba, bốn người sinh viên đi qua. Mỗi lần như thế là tiếng những cô gái trẻ trong nhà của cô giáo dạy may kể bên lại nhất loạt vang lên rộn rã như bầy chim sẻ líu lo. Bị thôi thúc bởi điều ấy, Otama cũng bắt giác chú tâm nhìn xem là những người đang đi qua là người như thế nào.

Sinh viên thời ấy trong bảy, tám phần sau này được gọi là tráng sĩ thì chỉ hiếm hoi vài người có cốt cách của bậc thân sĩ, phần lớn là những người sắp tốt nghiệp. Những kẻ da trắng, mặt mũi thanh tú ra vẻ khinh bạc thì chẳng có gì đáng nhớ. Những kẻ khác không như thế, thậm chí học hành giỏi giang nhưng trong mắt phái nữ lại là kẻ lỗ mãng không chịu được. Dù vậy, mỗi buổi chiều Otama vẫn cứ nhìn những sinh viên đi ngang qua cửa sổ một cách thần thờ vô định. Rồi một ngày kia, nàng ngạc nhiên nhận thấy rằng trong lòng mình dường như có một chồi non đang nhú lên. Nàng kinh ngạc khi thấy khối tượng tợng đó như đã thụ thai, dần dần định thành hình dạng rồi đột nhiên quấy đạp trong tâm trí nàng.

Cho đến bây giờ Otama ngoài mục đích làm cho cha mình hạnh phúc ra thì nàng không còn gì khác cả. Vì thế nàng đã cố gắng thuyết phục người cha rất mực bảo thủ để về làm thiếp nhà người ta. Nàng đã hạ thấp mình đến mức có thể, tìm kiếm một chút bình yên cho tâm hồn trong hành xử đầy vị tha ấy. Nhưng rồi nàng như sụp đổ hoàn toàn khi biết được người chồng, người cho nàng nương tựa hóa ra là kẻ cho vay nặng lãi. Không thể một mình làm tiêu tan được nỗi niềm mang nặng trong tim, nàng muốn bày tỏ với cha để cùng nhau cam chịu. Tuy nghĩ như vậy nhưng khi đến thăm người cha đang sống an ổn ở căn nhà nơi xóm Bờ Ao, nàng lại không thể nào đành lòng rót thêm một giọt rượu độc vào chén đời của người cha đang tuổi già xế bóng. Cho dù đau đớn, Otama cũng quyết tâm chôn chặt nỗi niềm tận đáy lòng. Khi quyết định như thế, Otama vốn từ trước đến giờ luôn phải dựa vào người khác đã bắt đầu có tâm trạng độc lập riêng mình.

Từ đó trở đi, Otama đã âm thầm quan sát những chuyện mình nói, những việc mình làm và khi Suezô đến nàng tiếp hấn ta một cách e dè có ý thức chứ không phải là sự thực tình không hề có chút gì ác cảm như trước đây. Trong khoảng thời gian đó, tâm hồn nàng thoát ra ngoài thể xác và đứng quan sát cạnh bên. Cái bản tâm ấy mỉm cười chế nhạo thân hình nàng đang trong vòng tay của Suezô tự do tung hứng. Khi lần đầu tiên nhận ra điều ấy, Otama đã rùng mình kinh hãi. Tuy nhiên theo thời gian nàng đã dần quen đi và hiểu ra rằng tâm tư mình phải như vậy thôi chứ không còn cách nào khác.

Dần dần Otama đối xử với Suezô thân mật hơn nhưng tâm tư thì lại càng ngày càng xa cách. Rồi nàng cảm thấy rằng chẳng cần phải mang ơn những gì Suezô đã làm cho mình, đã chăm sóc mình đã đành rồi mà còn cảm thấy không đáng để tội nghiệp hấn ta nữa. Đồng thời với điều ấy nàng lại còn cảm thấy tiếc vì mình không được học một tài nghệ gì cả để cuối cùng trở thành thứ đồ chơi của một kẻ như Suezô. Cuối cùng đến mức nàng suy nghĩ rằng trong số những sinh viên qua lại trước nhà không biết có ai đó đáng tin cậy để cứu thoát nàng ra khỏi cảnh ngộ hiện giờ hay không. Và khi đột nhiên ý thức được mình đang chìm sâu vào cái tưởng tượng ấy, nàng đã kinh hãi giật mình.

Cái người khi ấy quen mặt với Otama là Okada. Okada cũng chỉ là một trong những sinh viên đi qua trước cửa sổ nhà Otama thôi. Tuy nhiên vì là một thanh niên tuấn tú hơn người, nên Otama thấy mình không có thái độ ghét bỏ gì. Nàng cảm thấy như mình đã yêu và bắt đầu nghĩ rằng đó là người mình đang nhung nhớ. Và rồi mỗi ngày nhìn ra cửa sổ, nàng lại đợi chờ không biết người đó có đi ngang qua hay không.

Nàng chẳng biết tên cũng chẳng biết chàng sống ở đâu nhưng vì nhiều lần giáp mặt nên tự nhiên nàng cảm thấy quen thân. Rồi những khoảnh khắc ngẩn ngui khi mỉm cười, thấy vui vẻ có tác dụng gây tê sự ức chế đó, đối với một cô gái tính tình ngoan hiền như Otama mà nói thì không có chuyện cố ý làm như thế hay ý thức rõ ràng được là mình đã yêu.

Khi Okada bỏ mũ ra và cúi chào, ngực nàng đập rộn lên và cảm thấy má mình ửng đỏ. Trực giác của phụ nữ thật bén nhọn. Otama biết rõ rằng hành động cúi mũ chào của Okada là bột phát chứ không phải là hành vi cố ý. Nàng cảm thấy không gì vui sướng hơn khi mối quan hệ không lời mập mờ ngăn cách qua cánh cửa sổ từ nay đã bước vào một thời kỳ mới. Nàng thử hình dung trong tâm trí dáng vẻ của Okada khi ấy không biết bao nhiêu lần.

Khi người thiếp sống ở nhà của chồng mình thì còn được bảo hộ ngang tầm với thế gian nhưng nếu ở tách biệt ra lại có nỗi khổ mà người đời không hay biết. Một ngày kia, có người thanh niên tầm trên dưới ba mươi tuổi mặc áo Shirushibanten ngược bên trong ra ngoài đến nhà Otama nói là đang trên đường về quê Shimousa bị đau chân nên không đi nổi nữa xin hãy giúp đỡ cho. Khi mở gói giấy mười xu mà Otama sai con bé Ume mang ra thì gã nói “mười xu ư” rồi cười lớn. “Chủ mày chắc chắn là nhầm lẫn rồi đấy, vào hỏi thử xem sao đi” rồi ném trả lại cho con bé.

Ume mặt đỏ bừng, lượm lấy tiền rồi chạy vào trong nên gã thanh niên chẳng khách sáo gì cũng theo vào ngồi nơi góc lò sưởi mà Otama đang bỏ thêm than vào. Rồi hắn nói chuyện lung tung chẳng có đầu đuôi gì cả. Nói đi nói lại mấy lần về cảm giác khi còn ở trong tù như thế nào rồi để thêm phần gay cấn hắn vừa khóc lóc vừa kể lể. Mùi rượu nồng nặc.

Otama ráng sức chịu đựng nỗi sợ hãi như muốn phát khóc lên được, mới lấy ra trước mặt hăn tờ tiền năm mươi xu màu xanh hình lá bài đang thông dụng hồi đó gói vào trong tờ giấy, lẳng lặng đặt vào tay hăn ta. Gã hài lòng ra mặt hơn cả Otama mong đợi. “Có hai tờ nữa yên này là đủ rồi. Cô em là người có hiểu biết đấy. Chắc sẽ thành công thôi”. Hăn nói vậy rồi loạng choạng bước ra đi về.

Sau khi chuyện này xảy ra, Otama vô cùng lo lắng, mới hiểu được câu “mua láng giềng gần” là thế nào nên nàng mới chuẩn bị mấy món ngon rồi sai Ume mang qua nhà cô giáo dạy may sống một mình phía bên phải nhà nàng.

Cô giáo ấy tên là Otei, đã ngoài bốn mươi tuổi nhưng vẫn còn trắng trẻo đẹp dễ lắm. Cô ấy nói mình làm việc trong nhà Maeda cho đến ba mươi tuổi mới lập gia đình nhưng chồng mất không bao lâu sau đó. Ngoài cách sử dụng ngôn từ quý phái ra, cô còn có thể viết thư pháp theo trường phái Gia Lưu^[47] rất đẹp. Khi Otama nói là muốn tập thư pháp, Otei liền cho nàng mượn mấy quyển sách mẫu.

Buổi sáng một ngày kia, Otei đi từ cửa nhà sau đến gặp Otama nói lời cảm ơn món quà bữa trước. Trong khi hai người đứng nói chuyện, Otei hỏi: “Em có quen biết Okada à?”

Otama chưa từng nghe thấy cái tên này bao giờ. Nhưng thâm tâm nàng suy nghĩ rất nhanh Okada chắc là tên của người thanh niên đó và do Otei thấy Okada cúi đầu chào mình rồi nên mới hỏi như vậy chăng? Nếu thế thì mình không thích cũng phải giả vờ là đã quen biết mới được. Otama mau mắn đáp “Vâng ạ” nhanh đến nỗi Otei không kịp nhận ra sự bần khoản của nàng.

“Chị nghe nói chàng trai tuấn mỹ phẩm hạnh rất đàng hoàng, không có một vết nhơ nào cả”, Otei nói vậy.

“Chị biết rõ quá nhỉ”, Otama liền nói.

“Bà chủ nhà trọ Kamijo nói với chị là không có ai trong khu nhà trọ đó sánh được bằng Okada cả đâu”. Otei nói vậy rồi quay trở về nhà mình.

Otama cảm thấy mình như cũng được khen lây. Và nàng lẩm bẩm lặp lại lời nói: “Kamijo, Okada”.

Số lần Suezō đến chỗ Otama theo thời gian không những ít đi mà ngược lại càng lúc càng nhiều hơn. Ngoài những khi đến vào buổi tối như đã định từ trước đến giờ, thì Suezō còn hay đến vào những khoảng thời gian bất kỳ nữa. Khi Otama hỏi tại sao thì hãn trả lời là mẹ vợ Otsune lắm điều thúc ép phải làm cái này phải làm cái kia nên hãn đành phải trốn khỏi nhà mà tìm đến đây. Mỗi lần như vậy Suezō đều nói chẳng cần phải làm gì cả, cứ giữ nguyên như vậy là tốt rồi. Chị vợ lại tiếp, không, anh phải làm cái gì đi chứ, tôi không thể nào trở về quê được, không thể từ bỏ những đứa con mình được, rồi thì tôi đang đang già đi theo tháng năm đây... nói chung là liệt kê ra tất cả những điều mà chị ta nghĩ có phương hại đến sự thay đổi trạng huống cuộc sống hiện tại. Và rồi Suezō lại lặp lại là chẳng cần phải làm gì cả, cứ giữ nguyên như vậy thôi. Chị vợ Otsune càng ngày càng tức uất lên đến mức không thể nào kiềm chế nổi mình. Vì thế mà Suezō phải chạy trốn. Đối với một kẻ suy nghĩ lý luận và tính toán bằng những con số như Suezō thì những lời mẹ vợ Otsune nói thật là kỳ quái lạ lùng. Hãn có cảm giác như nhìn thấy mẹ vợ vật vã muộn phiền đang đứng quay lưng lại cánh cửa mở rộng của căn phòng ba bên chắt ngất tường cao mà nói rằng “Không có đường nào thoát cả”. Hãn chẳng còn cách nào khác để nói với con người như vậy ngoài những câu như “Chẳng phải cánh cửa đang mở rộng đó sao? Tại sao không quay đầu lại mà nhìn đi chứ?”. Cuộc sống của Otsune đã khá hơn trước đây nhiều và mẹ ta cũng chẳng chịu bất cứ áp lực hay ức chế nào cả. Quả thật là người đàn bà nơi con dốc Vô Duyên là một nhân tố mới xuất hiện. Nhưng mình đâu có vì thế mà lãnh đạm hay hà khắc ngược đãi vợ con như những kẻ thường tình khác? Ngược lại mình còn đối xử với mẹ thân

thiết và khoan dung hơn trước nhiều. Tại sao mà ta lại không nghĩ được là cánh cửa vốn đã mở rộng sẵn từ bao lâu nay rồi chứ?

Tất nhiên suy nghĩ này của Suezô là ích kỷ, chỉ biết nghĩ cho mình. Mặc dù vẫn lo đủ cho vợ con về vật chất như từ xưa đến giờ và thái độ ngôn từ cũng không hề thay đổi nhưng yêu cầu người ta cứ phải y nguyên như trước đây, khi chưa có Otama thì thật vô lý. Chẳng phải Otama chính là cái gai trong mắt của Otsune hay sao? Tại sao không tự mình nhổ cái gai đó đi để làm người khác an tâm chứ? Vì Otsune ngay từ đầu không phải là người đàn bà có thể suy nghĩ theo lý trí nên làm sao có thức rõ ràng về điều đó được. Vì thế mà cánh cửa Suezô nói đến vốn chưa từng mở ra. Nơi cánh cửa mà Otsune gửi gắm hy vọng tương lai và ôm ấp niềm an tâm hiện tại giờ phủ một bóng đen nặng nề u ám.

Một ngày kia hai vợ chồng Suezô lại cãi nhau và hăn phóng ra khỏi nhà. Lúc đó khoảng chừng hơn mười giờ sáng. Suezô tính đến ngay chỗ con dốc Vô Duyên nhưng không may là người hầu gái đang dẫn đưa con hăn đi về hướng ấy nên hăn cố tình đi khỏi đường Kiridoushi rồi làm như thể đi lang thang vô định, hăn đi từ phố Tenjincho đến Gokencho một cách vội vàng. Chốc chốc cứ rửa thầm trong miệng “khốn kiếp” với “súc sinh”. Khi đến cầu Shohei bashi, có một cô geisha từ phía kia đi đến. Hăn nghĩ nàng có vẻ gì giống như Otama, nhưng khi đến gần lại mà nhìn kỹ thì thấy gương mặt nàng ta có nhiều vết tàn nhang. Đồng thời với ý nghĩ quả thật Otama là tuyệt phẩm thì Suezô cũng thấy hài lòng và sáng khoái trong tâm tư nên mới dừng chân lại trên cầu chốc lát, ngoảnh nhìn bóng hình đằng sau của nàng geisha kia. Có vẻ như nàng đi mua sắm thì phải vì bóng nàng geisha tàn nhang đi khuất vào khu phố Yokomachi ở Kobusho.

Suezô còn đi tản bộ lang thang gần chiếc cầu Meganebashi vẫn còn là một kiến trúc quý thời bấy giờ, rồi đi về hướng Yanagihara. Hăn thấy bên bờ sông, dưới đám liễu có chằng một cái dù lớn, một người đàn ông đang bắt một bé gái chừng mười hai, mười ba tuổi nhảy theo nhịp bài hát kappore, và theo lệ thường là xung quanh có tụ tập nhiều người đứng xem. Khi Suezô dừng chân ngó thử vào thì gần như suýt đụng một gã mặc áo thợ

Shirushibanten nên hẳn vội tránh ra. Khi Suezō quay phắt người lại nhìn và gặp ánh mắt của gã kia thì ngay lập tức gã bỏ đi ngay. “Mẹ, không có mắt à?”, Suezō vừa lẩm bẩm vừa dùng tay đang đút vào ống tay áo sờ lên túi ngực và thấy chưa bị mất mát gì cả. Đúng là tên móc túi này không có mắt thật. Lý do là Suezō sau khi cãi nhau với vợ thần kinh căng thẳng, nên đã để ý đến những điều mà thường ngày mình không nhận ra. Vì thế mà cảm giác nhanh nhạy của hắn nâng lên một tầng sắc bén. Ngay lúc tên móc túi vừa có ý định thì Suezō đã nhận biết được ngay. Lúc này thì ngay cả Suezō vốn tự hào về khả năng kiểm chế mình cũng phần nào lơ lửng lực kiểm chế đó. Nhưng kẻ tầm thường không hiểu được điều này. Nếu như là kẻ có cảm giác sắc bén, quan sát kỹ Suezō thì chắc nhận ra Suezō hùng biện hơn thường ngày chẳng? Người ta sẽ nhận ra trong hành động và ngôn từ của Suezō vốn lấy lòng và giả vờ thân thiện với người khác giờ có chỗ gì không tự nhiên và vội vàng sao đó.

Nghĩ rằng từ lúc rời khỏi nhà đến giờ đã lâu nên khi quay ngược trở lại phía bờ sông, Suezō lấy đồng hồ ra xem. Mới mười một giờ trưa. Từ lúc ra khỏi nhà đến giờ mới vón vẹn chưa đầy ba mươi phút.

Suezō đi từ hướng Awajicho đến Jinbocho với những bước chân vô định, với dáng vẻ vội vàng như có chuyện gì gấp gáp lắm. Đến ngay trước con đường Imagawa, hắn thấy có căn nhà gắn bảng hiệu “Món cơm trà”^[48]. Chỉ với hai mươi xu mà được phục vụ mấy món ăn ngon với cả trà thơm. Suezō có biết quán này, vốn đã định ăn trưa ở đây nhưng bây giờ thì vẫn còn hơi sớm. Đi ngang qua quán rồi rẽ phải, Suezō bước vào một khu phố rộng phía trước cầu Manaitabashi. Con phố này lúc đó vẫn chưa được mở rộng đến tận dưới Surugadai như bây giờ. Giống như một con phố cụt, kết thúc ở ngay chỗ mà Suezō vừa rẽ vào, rồi tiếp đó đi ngang qua ngôi đền thần đạo mà cột đền còn lưu dấu chữ Yamaoka của con phố Yokomachi nhỏ hẹp mà đám sinh viên trường y đặt tên là đường ruột thừa. Đây là chỗ phố cụt nên người ta mới ví khu phố rộng phía trước cầu Manaitabashi là cái ruột thừa.

Suezō băng qua cầu Manaitabashi. Phía bên phải là tiệm bán chim kiếng, nên hắn nghe được nhiều tiếng hót líu lo ồn ã. Suezō dừng chân trước tiệm

bán chim mà đến giờ vẫn hầy còn, ngắm các lồng chim vệt, vệt đuôi dài treo trên trần nhà; các lồng chim bồ câu trắng, bồ câu Triều Tiên dưới đất rồi đưa mắt nhìn những cái lồng chim nhỏ chõng chất lên nhau phía sâu trong nhà. Đúng là cả về bay lượn rồi hót, cái bầy chim nhỏ này là lớn tiếng, cao giọng nhất. Nhưng trong số đó có những cái lồng sặc sỡ bắt mắt và ồn ã là của đám chim bạch yến nước ngoài màu vàng tươi. Nhìn kĩ hơn nữa thì cái thu hút Suezô lại chính là con chim hoa mai (manh manh) lặng lẽ nhỏ nhắn giữa cái đám màu sặc sỡ ấy. Đột nhiên Suezô nghĩ rằng mua về cho Otama và nếu để cho nàng nuôi con chim này chắc sẽ hợp lắm. Sau khi hỏi giá ông chủ già có vẻ như chẳng muốn bán đi chút nào, Suezô đã mua một con chim hoa mai. Sau khi trả tiền rồi, ông chủ mới hỏi là mang chim đi bằng cách nào đây. Khi Suezô hỏi là bán chim mà không bán lồng sao thì ông trả lời đương nhiên rồi. Thế là Suezô mới nài nỉ ông bán cho một cái lồng chim. Ông chủ mới đưa bàn tay nhăn nheo vào cái lồng chim nhiều con bắt lấy hai con chim bỏ vào một cái lồng trống riêng. Khi hỏi ông có biết chim trống chim mái hay không thì ông lão trả lời vẻ khó chịu “Còn phải hỏi”.

Suezô xách cái lồng chim, quay trở ngược về hướng cầu Manaitabashi. Lần này đi đứng đã thong dong hơn, thỉnh thoảng hẳn nâng cái lồng chim lên để ngắm nhìn hai chú chim bên trong. Cái khí uất khi cãi nhau với vợ và trốn ra khỏi nhà giờ đã tiêu tan sạch sẽ, cái tâm dụi dàng chìm sâu đâu đó trong người đàn ông này lại trỗi lên bề mặt. Hai chú chim sợ cái lồng rung lắc nên đứng im trên cành cây gác ngang như bị rũ cánh. Mỗi lần nhìn chim, Suezô lại muốn mau chóng đến ngay căn nhà chỗ dốc Vô Duyên để treo lên bục cửa sổ.

Khi băng qua đường Imagawa, Suezô dừng lại quán cơm trà để dùng bữa trưa. Suezô đặt lồng chim sau cái khay sơn đen đựng đồ ăn người phục vụ mang đến và nhìn ngắm những con chim đẹp. Và vừa nhớ đến Otama dễ thương, Suezô vừa ăn ngon lành món cơm trà của tiệm vốn không lấy gì làm ngon lắm.

18

Con chim hoa mai mà Suezô mua tặng cho Otama vô tình đã tạo cơ cho Otama và Okada nói chuyện với nhau. Kể chuyện này tôi lại nhớ đến khí hậu của năm đó. Khi ấy cha tôi nay đã mất, trồng sau vườn nhà ở Kitasenju loài cỏ thu và một lần khi trở về nhà từ khu trọ Kamijo, tôi thấy cha đã mua rất nhiều cây trúc, để buộc vào với những chậu hoa nữ lang và hoa cát đằng, nghe ông nói là vì gần ngày thứ hai trăm mười^[49] có bão lớn. Nhưng ngày đó trôi qua bình yên vô sự. Rồi đó nói mười ngày sau cũng có khả năng có bão nhưng cũng vô sự bình yên. Nhưng sau đó mỗi ngày đều u ám mây đen, khí trời bất ổn, có thể nhìn thấy mưa gió bão bùng. Thịnh thoảng lại nóng bức khiến người ta nghĩ rằng đã quay trở lại mùa hạ rồi chẳng. Gió từ phía nam thổi đến mạnh mẽ rồi lại ngưng. Cha tôi nói ngày thứ hai trăm mười “đang trả nợ từ từ”.

Vào chiều một ngày chủ nhật, tôi từ Kitasenju trở về khu nhà trọ Kamijo. Sinh viên đều đi vắng hết cả nên khu trọ vắng vẻ đìu hiu. Tôi về phòng của mình ngồi mơ màng một lúc, chợt nghe tiếng quẹt diêm phòng bên cạnh mà tôi nghĩ chẳng có ai. Tôi đang buồn bã một mình nên tức thì lên tiếng:

“Này, Okada. Cậu đấy à?”

Có giọng đáp lại “Ừ” nhưng có vẻ gì như không hiểu. Tôi với Okada đều đã rất thân tình, đâu còn phải giữ kẽ gì nhưng trong câu đáp lời này của cậu ấy không giống như mọi khi.

Tôi nghĩ thầm trong bụng. Mình đây đang mơ màng thì đã đành rồi nhưng Okada cũng mơ màng sao. Đang suy nghĩ chuyện gì vậy nhỉ? Khi nghĩ như

vậy tôi chợt có cảm giác muốn xem mặt của Okada lúc ấy như thế nào. Vì vậy tôi lại cất tiếng: “Này mình làm phiền cậu chút được không?”

“Phiền gì mà phiền. Mình mới về nhà lúc này, đang mơ màng nghe thấy tiếng cậu về nên hưng phấn thắp đèn lên đây này.”

Lần này câu trả lời thật rành rọt.

Tôi bước ra ngoài hành lang, mở cánh cửa phòng của Okada. Okada đang chống khuỷu tay tựa bàn tròn ra phía trời tối tăm ngoài cánh cửa sổ hướng thẳng về phía cổng sắt đại học. Cánh cửa sổ có mấy thanh sắt dựng đứng. Bên ngoài chỗ tường với mương nước có trồng hai ba cây bách đầy bụi bặm.

Okada quay lại phía tôi mà nói: “Hôm nay có vẻ hơi oi bức nhỉ? Có hai ba con muỗi bay vào chỗ mình, vo ve mãi”.

Tôi ngồi vắt chân chữ ngũ bên cái bàn của Okada. “Đúng vậy nhỉ. Cha mình bảo ngày hai trăm mười đang trả nợ dần đấy.”

“Vậy à, cái cách nói ngày hai trăm mười đang trả nợ dần nghe thú vị đấy. Có lẽ đúng vậy nhỉ. Trời cứ âm u mây rồi quang đặng khiến mình không thể quyết định được có nên đi dạo hay không. Từ sáng đến giờ mình ngủ vùi ở nhà rồi đọc quyển *"Kim Bình Mai"* mà cậu cho mượn. Vì đầu óc cứ lơ mơ nên ăn cơm trưa xong mình ra ngoài lang thang dạo bộ một lát và gặp một chuyện lạ.”

Okada hướng về cửa sổ mà nói, không nhìn mặt tôi.

“Chuyện gì thế?”

“Mình đã giết một con rắn”, Okada quay mặt lại hướng về tôi.

“Cứu giúp mỹ nhân nào à?”

“Không, chỉ cứu giúp con chim thôi. Nhưng cũng có liên hệ đến mỹ nhân nữa đấy.”

“Thú vị nhỉ. Kể cho mình nghe xem nào.”

19

Okada đã kể chuyện thế này.

Vào buổi quá trưa khi mây bay loạn trên nền trời, gió nổi từng cơn dồn dập cuốn bụi bay trên đường đã tạnh bớt, Okada đang đau đầu vì dành cả nửa ngày đọc tiểu thuyết Trung Hoa, mới ra khỏi nhà Kamijo, không định đi đến đâu cả nhưng theo quán tính mà rẽ vào con dốc Vô Duyên. Đầu óc khi ấy đang mơ màng. Hầu hết tiểu thuyết Trung Hoa nào cũng vậy, mà đặc biệt là "Kim Bình Mai", cứ sau chừng mười trang hai mươi trang bình ổn lại xuất hiện chuyện quái sự như thể lời hứa cam đoan vậy.

“Đọc xong quyển sách đó rồi là tớ đi lơ ngơ với vẻ mặt ngu ngốc lắm”, Okada nói.

Đi một lúc lâu sau khi thấy bên phải bức tường đá của nhà Iwasaki, Okada mới nhận thấy một đám người đang đứng bên phía trái. Đó là ngay phía trước căn nhà mình vẫn thường hay đi ngang ngó qua. Chỉ riêng chuyện này thì Okada không nói rõ. Những người đang đứng đó toàn là phụ nữ chắc chừng hơn mười người. Hơn quá nửa là các cô gái trẻ, đang kinh hãi nói điều gì như chim hót líu lo.

Okada chẳng bận tâm đến, cũng không rảnh để tò mò biết xem chuyện gì đã xảy ra nên cứ giữa đường mà bước tới. Vì mắt của các cô gái đó đều chú tâm vào một thứ nên Okada theo hướng nhìn ấy và khám phá ra được nguồn gốc của cơn kinh hãi kia. Đó là cái chuồng chim được treo trên cánh cửa sổ của ngôi nhà đó. Sự kinh ngạc của đám phụ nữ trẻ không phải là vô lý. Okada cũng nhìn vào trong lồng và kinh ngạc. Con chim đang giương cánh, vừa kêu vừa bay vòng quanh chiếc lồng hẹp. Nhìn kĩ hơn để tìm xem cái gì

đã làm cho con chim bất an như thế, thì thấy một con rắn nước lớn đang thò đầu vào trong phòng. Cậu ta thấy con rắn đang trườn cái đầu như cái nêm vào giữa những thanh trúc nhỏ. Con rắn đã thò đầu vào cái cửa lồng lớn vừa bằng thân hình mình. Okada bước thêm hai, ba bước nữa để nhìn cho rõ. Cậu ta đến đứng phía sau các cô gái nhỏ đang sánh vai nhau. Các cô gái đều cảm thấy như Okada là người cứu giúp nên mở đường cho Okada tiến về phía trước. Okada lúc đó lại phát hiện một sự thực mới. Đó là không phải chỉ có một con chim. Ngoài con chim đang giương cánh bay loạn trong lồng, thì một con khác cùng màu lông đã bị miệng con rắn ngoạm lấy. Mặc dù mới chỉ bị nuốt một bên cánh nhưng nó vì quá sợ hãi mà chết rồi hay sao nên cánh bên kia hoàn toàn rũ liệt, cơ thể cứ như một nhúm vải bông.

Lúc đó thì có người phụ nữ hơi hơi lớn tuổi chừng như là chủ nhà mới vội vàng nói với Okada không khách sáo gì: “Có thể làm gì con rắn kia đi được không? Mọi người đang tập may thêu ở nhà bên tức thì chạy sang ngay đây nhưng bàn tay của đàn bà con gái thì không thể làm gì được cả”, cô ta nói thêm. Một cô gái trong đám nói: “Chúng em nghe thấy tiếng chim kêu kinh động mới mở cửa sổ ra nhìn xem, ngay khi nhìn thấy rắn thì em kêu hét thất thanh, dừng cả công việc lại, cả đám mới chạy sang đây. Cô giáo em thì đi vắng nhưng nếu ở nhà thì chắc cũng chẳng thể làm gì khác được cả”. Giáo viên tuy không nghĩ vào chủ nhật nhưng lại nghĩ vào ngày một ngày sáu^[50] nên đám đệ tử mới tập trung lại.

Khi kể chuyện, Okada nói “Cái cô chủ nhà đó thật là vưu vật”. Tuy nhiên cậu ấy không nói đến chuyện hai người đã biết mặt nhau và chào hỏi mỗi lần đi dạo ngang qua.

Thay cho câu trả lời, Okada tiến sát đến dưới cái lồng và nhìn con rắn cho kỹ hơn. Cái lồng chim treo trên cửa sổ, gần sát nhà cô giáo dạy may kế bên. Con rắn từ cây cột dưới mái nhà mới đu người qua thò đầu vào lồng để bắt chim. Thân hình con rắn như sợi dây thừng bắc ngang, đưa ra ngoài mái nhà, đuôi còn ẩn phía sau góc cột. Con rắn khá là dài. Dường như nó sống đâu đó nơi khu đất cỏ mọc rậm rạp của khu Kaga rồi cảm thấy khí áp biến đổi mới trườn ra ngoài và giữa đường nó phát hiện ra cái lồng chim chẳng?

Okada hơi bối rối không biết mình phải làm gì. Đám phụ nữ trẻ không biết phải xoay xử cách gì cũng là phải.

“Có con dao không?”, Okada hỏi. Cô chủ liền nói với một đứa con gái nhỏ “Đi lấy con dao trong nhà bếp mang ra đây”. Cô bé đó chắc là người giúp việc vì trên bộ yukata mặc giống như các cô bé học may nhà bên, nơi chỗ tay áo vén ra sau có may đính một đoạn vải muslin màu tím. Con bé nhìn mặt chủ nhân với ánh mắt kháng nghị như muốn nói rằng “Con dao mổ cá bây giờ đem đi chém rắn không phải là ghê sao?”. “Không có gì, chị sẽ mua cho em một con dao khác”, cô chủ nói vậy. Con bé chùng đã hiểu rõ bèn chạy vào nhà mang ra một con dao bầu.

Okada nóng nảy cầm ngay con dao, cởi đôi guốc đang mang, rồi gác một chân lên cánh cửa sổ thấp. Gì chứ thể thao là sở trường của cậu ấy. Tay trái Okada nắm chặt vào cây cột nơi mái nhà. Vì Okada biết rằng ngay cả một con dao bầu mới cũng không sắc bén lắm nên không định một phát mà chặt đứt đôi. Cậu ta đưa con dao lên xuống chừng hai, ba lần như thể ấn con rắn dính vào cây cột nơi mái nhà. Khi cắt vảy con rắn, Okada thấy mình như đang mài kính vỡ. Lúc này con rắn đã nuốt đến đầu con chim, thấy mình bị thương con rắn uốn éo thân mình nhưng không có ý định thả con mồi ra cũng không chịu rút đầu ra khỏi lồng. Okada không chùn tay tiếp tục dùng dao cứa qua lại năm sáu lần như vậy cuối cùng cũng cắt đứt đôi con rắn như cắt thịt trên thớt bằng con dao không lấy gì làm sắc bén lắm. Phần thân dưới của con rắn vẫn còn đứng đưa rơi xuống đám cỏ được trồng bên mương thoát nước. Phần thân trên rời ra khỏi thanh chằng cửa sổ phía trên, buông thông xuống dưới, đầu con rắn vẫn kẹp trong lồng chim. Đầu con rắn đã nuốt hết nửa con chim không thể rút ra khỏi cái lồng. Những nan trúc bị uốn cong lại như cây cung. Thêm sức nặng phần trên con rắn, chiếc lồng nghiêng một góc bốn mươi lăm độ. Con chim còn lại trong lồng kỳ lạ thay vẫn chưa tiêu hao hết sinh lực, vẫn vỗ cánh và bay vòng quanh.

Okada buông bàn tay nắm cây cột rồi nhảy xuống. Đám con gái này giờ nín thở theo dõi nhìn giờ hai, ba người thấy vậy đã bỏ vào trong nhà cô giáo dạy cắt may.

“Giờ thì mình phải hạ cái lồng xuống để lấy đầu con rắn ra”, Okada nói và nhìn vào mặt cô chủ nhà. Tuy nhiên nửa thân mình con rắn vẫn đung đưa, chỗ vết cắt những giọt máu đem sậm vẫn chảy tong tong xuống thành cửa sổ nên cả chủ và người giúp việc đều không dám vào nhà để gỡ cái dây treo lồng chim xuống.

Đúng lúc đó có một giọng nói hoang dại cất lên “Để tôi hạ cái lồng chim xuống cho nhé”.

Tất cả ánh mắt của mọi người hướng về giọng nói. Đó là một cậu trai phụ giúp việc cho quán rượu. Trong khi Okada xử trí con rắn thì cậu thiếu niên này không phải vì buổi chiều chủ nhật cô đơn mà đi dạo qua dốc Vô Duyên, mà là cậu đi giao hàng ngang qua cứ thế mà xách mấy bình rượu cột bằng dây thừng với quyển sổ ghi chép đứng đó nhìn xem. Lúc đó phần thân dưới con rắn đã rớt xuống bãi cỏ nên cậu ta mới để mấy bình rượu và quyển sổ ghi chép xuống, nhanh nhẩu lượm một hòn đá nhỏ mà đập vào chỗ vết thương để nhìn khúc thân dưới chưa chết hẳn lại nảy cong lên mỗi lần cậu đập vào.

“Nếu thế thì đành nhờ cậu vậy”, cô chủ nhà nhờ vả. Cô bé giúp việc dẫn cậu ta vào nhà. lát sau đã thấy cậu ta xuất hiện nơi cửa sổ, tựa trên bậu cửa có để mấy chậu vạn niên thanh, ráng sức vươn người gỡ sợi dây móc lồng chim từ chiếc đỉnh xuống. Rồi vì cô bé không dám cầm nên cậu ta cứ thế cầm cái lồng bước xuống theo cánh cửa mà đi ra ngoài.

Cậu thiếu niên cảnh cáo với cô bé giúp việc đi cùng với vẻ kiêu kì: “Cái lồng tôi đã lấy xuống cho rồi đấy, giờ phải lau vết máu đi. Máu cũng rơi lên cả chiếu nữa đấy”. “Thật sự phải lau nhanh nhanh đi”, cô chủ nói. Cô bé giúp việc bèn quay trở vào nhà.

Okada nhìn cái lồng mà cậu thiếu niên mang ra. Một con chim đang đậu trên cây đặt ngang lồng, run cầm cập. Con chim bị rắn nuốt đang nằm trong miệng rắn hơn nửa phần. Con rắn dù bị cắt đôi người nhưng đến phút cuối cùng cũng cố nuốt lấy con chim.

Cậu thiếu niên nhìn mặt Okada mà nói “Tôi lấy con rắn nhé”. “Ừ, lấy đi nhưng nếu không cầm con rắn ở giữa lòng mà nhấc lên thì sẽ làm gãy mấy thanh trúc đấy”, Okada vừa cười vừa nói. Cậu thiếu niên khéo léo lấy đầu con rắn, rồi dùng mấy ngón tay kéo con chim trong miệng rắn ra. “Chết rồi mà còn không chịu nhả ra nữa”.

Cho đến lúc ấy mấy cô gái học may thấy không còn gì đáng xem nữa nên lục tục đi vào căn nhà kế bên.

“À, cũng đến lúc tôi phải đi đây”, Okada nói rồi nhìn quanh.

Cô chủ dường như đang suy nghĩ mông lung gì đó, nghe thấy thế bèn quay lại nhìn Okada. Nàng do dự như muốn nói điều gì, rồi đưa mắt ngoảnh nhìn sang bên. Đồng thời khi ấy, nàng nhận ra trên tay Okada có dính vết máu. “A, tay anh bị bắn rồi kìa”, rồi nàng sai con bé giúp việc mang chậu nước rửa tay ra trước cửa nhà. Khi Okada kể chuyện không nói rõ thái độ của cô chủ nhà nhưng có nói là “Chỉ một vết máu nhỏ xíu nơi ngón út mà cũng nhận ra, cô ta nhìn kĩ thật”.

Trong khi Okada rửa tay thì cậu thiếu niên này giờ loay hoay tìm cách kéo thi thể con chim từ họng rắn ra và than “Chà, khó thật đấy”.

Cô chủ đang cầm một cái khăn lau mới đã gấp gọn gàng đứng bên Okada, nghe thấy vậy liền hỏi: “Cái gì vậy, cậu giúp việc?”

Cậu thiếu niên dang tay ấn vào cái lồng chim, trả lời: “Con chim còn lại suýt nữa bay thoát khỏi cái lồng mà con rắn chui đầu vào”.

Okada đã rửa tay xong, dùng chiếc khăn cô chủ đưa cho lau tay và nói với cậu thiếu niên: “Đừng có bỏ cái tay đó ra nhé”. Rồi cậu ta hỏi xem có sợi dây chắc chắc nào không để buộc chỗ hở lại không cho con chim bay thoát ra.

Cô chủ suy nghĩ một chút rồi nói “Không biết sợi dây cột tóc có được không nhỉ?”

“Được đấy”, Okada trả lời.

Cô chủ sai con bé giúp việc lấy sợi dây buộc tóc chỗ ngăn kéo bàn trang điểm. Okada dùng sợi dây đó để buộc chằng lại chỗ nan tre bị gãy.

“Tôi nghĩ chắc không còn việc gì phải làm nữa.” Okada nói và bước ra cửa.

“Thành thật cảm ơn anh”, cô chủ nói như thể đã cạn lời diễn tả và theo sau Okada.

Okada nói với cậu thiếu niên: “Này, cậu vớt giùm tôi con rắn đi được không?”

“Được chứ. Tôi sẽ vớt nó ở chỗ con mương sâu dưới chân dốc. Có sợi dây thừng nào không nhỉ?” Cậu ta nói vậy rồi nhìn xung quanh.

“Nhà tôi có sợi dây thừng. Để tôi lấy nó cho cậu. Xin đợi chút nhé”, cô chủ nói rồi sai con bé gái mang ra.

Trong lúc đó, Okada nói “Tạm biệt”, rồi đi xuống con dốc, không ngoảnh lại phía sau.

Okada sau khi kể xong chuyện nhìn vào mặt tôi mà nói: “Này, vì mỹ nhân mà mình gắng sức nhiều quá”.

“Ừ, giết rắn giùm người đẹp. Thú vị đây chất thần thoại nhưng mình nghĩ câu chuyện này sẽ không dừng ở đây đâu”, tôi nói thẳng điều mình suy nghĩ.

“Đừng nói ngớ ngẩn. Nếu chưa kết thúc thì mình cũng không xuất bản câu chuyện này đâu.”

Okada dường như nói điều này không có vẻ gì đưa đẩy cả. Nhưng hình như tôi nghe ra trong phần kết thúc cậu chuyện này, cậu ta có phần tiếc nuối.

Sau khi nghe xong câu chuyện của Okada, tôi chỉ đơn thuần nói là như thần thoại nhưng trong tâm tư tôi che giấu đi một điều rõ ràng. Đó là ý nghĩ Okada đọc xong *"Kim Bình Mai"*, nay đã gặp được Phan Kim Liên ngoài đời rồi chằng?

Cái tên Suezơ vốn làm kẻ sai vặt trong trường đại học nay trở thành kẻ cho vay tiền trong giới sinh viên không ai là không biết. Cho dù không đến mượn tiền thì cũng có nghe danh. Tuy nhiên, chuyện người phụ nữ chỗ con dốt Vô Duyên là thiếp của Suezơ thì có người không biết. Okada là một người trong số đó. Tôi khi ấy tuy chẳng biết gì về thân thế lai lịch của người phụ nữ kia nhưng biết được rằng căn nhà kế bên chỗ dạy cắt may là phòng nhì của Suezơ. Có lẽ tri thức về đời của tôi hơn Okada một ít.

20

Đây là chuyện vào ngày Okada giết rắn. Otama cảm thấy tâm trạng của mình biến đổi ghê gớm đến mức đáng kinh ngạc khi được nói chuyện thân mật với Okada, người mà cho đến giờ nàng chỉ được cúi đầu chào. Đối với phụ nữ tuy có những vật mình thích nhưng không đến mức phải bỏ tiền ra mua. Giống như nhìn ngắm chiếc đồng hồ hay chiếc nhẫn bày trong cửa hiệu mỗi lần đi ngang qua. Không nhất thiết phải cố tình đến trước cửa tiệm đó. Chẳng qua có việc đi ra ngoài ngang qua đó thì nhìn vậ thôi. Niềm mong muốn sở hữu với sự từ bỏ không mua đã trở thành một, sinh ra một thứ tình cảm bi thương tuy không thống thiết mà ngọt ngào, dịu nhẹ. Phụ nữ thường thích hưởng thụ điều đó. Ngược lại, những thứ nàng ta định mua lại mang lại cho nàng ta những niềm đau mãnh liệt. Phụ nữ đau khổ dẫn vật vì món đồ đó đến mức đứng ngồi không yên. Cho dù biết là phải chờ đợi mấy ngày thì cũng có được món đồ thôi nhưng nàng ta không thể nào đợi nổi. Cho nên bất chấp trời nóng lạnh, đêm khuya khoắt hay gió tuyết bão bùng thì cũng quyết tâm đi mua cho bằng được. Cho dù có người phụ nữ ăn cắp món đồ ấy thì cũng chẳng cần phải khắc ghi vào cây để làm gì. Chỉ là người đó không phân biệt được rõ ràng cảnh giới giữa vật mình khao khát và vật mà mình định mua thôi. Đối với Otama mà nói thì Okada trước giờ là vật nàng khao khát thoát cái đã trở thành vật nàng muốn mua.

Otama từ cái duyên được Okada cứu giúp con chim giờ muốn lại muốn tiếp cận chàng hơn nữa. Đầu tiên nàng nghĩ mình nên nhờ Ume mang đến cho chàng món gì đó gọi là cảm ơn. Nhưng mà nên mua món gì đây? Vài cái bánh bao chỗ Fujimura ư? Vậy thì quá thiếu trí tuệ. Quá đổi bình thường và ai cũng có thể làm được. Nếu vậy, giả như mình may cho Okada một tấm

phủ chân^[51] như tình yêu của một cô gái ngây thơ e ấp thì anh ta sẽ lấy làm lạ lòng. Không nghĩ ra được cái gì thích hợp cả. Nhưng cái món đồ mình chăm chút đó có thể nhờ Ume giao đến cho chàng được không? Danh thiếp thì vài ngày trước mình đã làm ở phố Nakacho nhưng nếu kẹp vào vật phẩm thì chắc là không đủ. Nàng muốn viết thêm vài chữ. Thật khó khăn quá đi. Nàng có học qua ở trường tiểu học nhưng sau đó không rảnh rỗi mà tập viết nên tự mình không thể viết một bức thư đàng hoàng. Nếu nhờ cô giáo dạy may có thời đã làm trong một nhà quý tộc lừng lẫy viết thì chắc là được thôi. Nhưng nàng không ưa điều ấy. Tuy không phải bức thư viết ra những điều không thể nói được bằng lời nhưng nàng không muốn cho ai biết là mình gửi thư cho Okada. Chà, vậy mình phải làm sao đây chứ?

Cũng giống như đi tới đi lui mãi trên một con đường, Otama cũng suy nghĩ điều này hết ngược đến xuôi, việc trang điểm và chỉ thị nấu cơm nước khi quên khi nhớ. Đúng lúc đó thì Suezō đến. Otama vừa rót rượu vừa nghĩ ngợi đến mức bị Suezō rầy “Làm gì mà suy nghĩ thần thờ như vậy?”. “Đâu, em có suy nghĩ gì đâu”. Otama đáp lời rồi tuy mặt cười vô vị, nhưng trong lòng cực bất an. Tuy nhiên dạo này do có luyện tập nhiều nên những điều nàng che giấu ngay cả cặp mắt sắc bén của Suezō cũng không thể phát hiện ra dễ dàng. Sau khi Suezō ra về, trong giấc mơ Otama thấy mình đã mua được một hộp bánh vôi vàng sai con bé Ume mang đi. Sau đó khi nhận ra mình chưa đính kèm danh thiếp cũng như bức thư, nàng hoảng hốt giật mình tỉnh dậy.

Ngày hôm sau. Không biết hôm nay Okada có đi tản bộ không, rồi có nhìn vào đây không nhưng Otama không thể để chàng nhìn thấy khuôn mặt nhớ nhung của mình được. Ngày tiếp sau đó Okada cũng đi ngang qua cửa sổ như thường lệ. Đến chỗ cửa sổ chàng cũng liếc nhìn qua nhưng trong nhà ám tối nên không thể nhìn thấy khuôn mặt của Otama. Lại ngày tiếp nữa, vào thời điểm mà Okada đi ngang qua, Otama mang một cây chổi, quét cẩn thận khu vực ngoài cửa sổ vốn không có bụi bặm gì. Ngoài đôi guốc đế da nàng đang mang thì nàng cầm đôi guốc mà nàng chỉ dùng khi đi ra ngoài hết đặt sang bên trái lại đặt sang phải. Con bé Ume từ nhà bếp chạy lên nói “Đế

con quét cho” thì nàng đáp “Khỏi, con coi nồi hầm dưới bếp là được rồi, ta cũng chẳng có việc gì làm mà”. Đúng lúc Okada đi ngang qua, chàng cười mũ ra và cúi đầu chào. Otama cứ thế cầm chổi đứng ngây ra, mặt đỏ lựng lên nhưng chưa kịp nói gì thì chàng đã đi mất hút. Otama ném cái chổi đi như người ta ném đi chiếc que cời lửa nóng bỏng trong tay rồi cời đôi guốc ra vội vàng đi vào nhà.

Otama đến ngồi kế bên lò than, vừa cời lửa vừa nghĩ ngợi. Sao mình ngu ngốc như vậy nhỉ? Vào ngày mát mẻ như hôm nay, thấy mở cửa sổ ra mà nhìn thì kì dị nên mới bày ra trò quét tước dư thừa để cất công chờ đợi, vậy mà lúc chuyện xảy ra lại không thể nói được một lời nào. Trước mặt phu quân tuy làm ra vẻ xấu hổ nhưng chỉ cần nghĩ ra được điều gì định nói là nói ra được hết. Vậy tại sao mình không thể mở miệng cất lời với Okada? Được người ta giúp đỡ đường ấy, nói lời cảm ơn là đương nhiên thôi. Hôm nay đã chẳng nói ra được thì có lẽ chẳng còn dịp nào mà nói với người ấy được nữa. Dù mình đã định nhờ Ume mang món gì đó cho chàng nhưng đã không thể được. Bây giờ gặp mặt cũng chẳng thể nói được gì thì chẳng còn cách nào nữa. Tại sao lúc này mình không lên tiếng chứ? Đúng rồi. Vào lúc đó chắc hẳn mình đã định nói gì đó. Nhưng chỉ không biết nói điều gì cho thích hợp mà thôi. Không thể gọi thân mật theo kiểu “Này anh Okada à?” được. Nếu như vậy nhìn mặt nhau mà nói “À, này” thì cũng khó. Chỉ thử nghĩ đến điều này chút xíu thôi thì thấy mình khi ấy hoang mang cũng đâu phải là vô lý. Nhưng ngay cả khi mình suy nghĩ thông thả cũng đâu biết phải nói với chàng điều gì đâu. Ghét thật đấy. Nghĩ cái chuyện này mới thấy mình ngu ngốc làm sao. Đâu cứ cần phải lên tiếng. Ngay lập tức chạy ra bên ngoài như vậy cũng hay rồi. Nếu làm thế anh Okada chắc hẳn sẽ dừng chân đứng lại. Mà chỉ cần chàng dừng lại thì mình có thể nói gì mà chẳng được, ví như “Bữa trước thật nhờ anh đã giúp chuyện tai bay vạ gió”. Trong khi Otama vừa nghịch nghịch mấy hòn than và suy nghĩ, thì cái nắp ấm thiếc nổi bập bập lên, nên nàng dùng tay đẩy cái nắp qua một bên để hơi nóng có thể thoát ra ngoài.

Rồi thì Otama bắt đầu suy nghĩ xem mình nên nói gì và làm gì. Trong khi ấy trời về chiều dần trở lạnh, cánh cửa sổ thật khó mở ra. Việc quét dọn ngoài vườn thì quy định cứ mỗi sáng một lần nhưng mấy ngày trước xảy ra như vậy nên giờ Ume quét dọn cả sớm cả chiều nên mình cũng khó động tay động chân. Otama cũng cố tình đi tắm nước nóng trễ giờ để giữa đường có thể gặp được Okada nhưng con đường xuống nhà tắm dưới chân dốc lại quá gần nên mãi mà không gặp được. Còn việc sai con bé Ume đi thì theo ngày tháng lần lữa trôi qua lại càng trở nên khó khăn hơn.

Vì thế Otama nghĩ ra điều này để bắt mình phải cam chịu. Mình chưa nói một lời cảm tạ với anh Okada khi ấy. Vì mình chưa nói lời phải nói nên mình là người chịu ơn anh Okada. Chắc hẳn chàng biết rõ điều ấy. Cứ để như vậy có lẽ còn tốt hơn là một sự đáp lễ không ra gì.

Nhưng khi cảm thấy mình đang chịu ơn của Okada, Otama lại muốn gặp anh càng sớm càng hay. Chỉ là do chưa tìm được phương pháp thủ đoạn nào thích hợp nên hàng ngày đều khổ đau thâm lặng.

Otama là người phụ nữ sống về nội tâm, từ sau khi phải làm thiếp của Suezō, trong những ngày tháng ngẩn ngui đã nếm trải nỗi khổ đau thân phận người vợ hờ ngoài thì bị khinh rẻ gièm pha trong thì bị ganh ghét nên có lẽ trong tâm tư đã nuôi dưỡng một thứ tình cảm như coi thường thế gian. Tuy nhiên căn bản nàng là người thiện lương, lại chưa từng trải đời nên thấy việc tiếp cận chàng sinh viên Okada ở khu nhà trọ rất chi là gian nan khó nhọc.

Trong khi đó thì cánh cửa sổ cứ mở đón gió trời mát mẻ mùa thu và Okada lại ngả mũ chào. Nhưng tuy đã có lần nói chuyện thân mật, đã từng đưa khăn mới cho chàng lau tay mà nay vì không có phương cách gì tiếp cận nên từ sau dạo ấy, mọi chuyện cứ diễn ra như trước, không có gì đổi thay. Tình thế đó càng làm Otama căng thẳng, đứng ngồi không yên.

Khi Suezō đến chơi, ngồi nơi cái lò sưởi than mà đối mặt nói chuyện, Otama cũng nghĩ rằng giá như đó là Okada. Lần đầu khi nghĩ như vậy, nàng thấy mình mặt dày mày dạn nhưng dần dần thì cũng thấy bình thường nên nàng cứ tiếp chuyện Suezō mà đầu óc toàn nghĩ đến Okada. Rồi khi bị

Suezo giầy vò, nàng nhắm mắt lại và nghĩ đó là Okada. Đôi khi trong mơ nàng thấy mình sánh bước với chàng. Hai người bên nhau chẳng có gì ngăn ngại. Rồi ngay khi nghĩ “thật là vui” thì đối phương không phải là Okada nữa mà lại biến thành Suezo. Nàng hoảng hốt thức dậy và vì thần kinh hưng phấn không thể ngủ trở lại nên khóc tẩm tức nhiều đêm.

Chẳng biết từ khi nào trời đã vào tháng mười một. Những ngày ấm áp^[52] kéo dài, việc mở cửa sổ cũng không có gì quá ngại nữa nên Otama có thể gặp mặt Okada hầu như mỗi ngày. Trước đây, vào những ngày mưa gió lạnh lạnh kéo dài khiến hai, ba ngày không gặp được Okada, cõi lòng Otama trống vắng đìu hiu. Nhưng vì tính nàng hiền ngoan đến phát chán nên không tìm cách gây gổ hay làm phiền hà gì đến con bé Ume. Cũng không thể hiện cho Suezo thấy bộ mặt dầu dàu. Vào những lúc đó, nàng chỉ quỳ gối ngồi bên chiếc lò sưởi than mà im lặng thần thờ khiến cho Ume có lần phải hỏi “Cô chủ có bệnh gì sao?”. Nhưng vì thường xuyên được nhìn thấy mặt Okada nên Otama cũng có khi trở nên vui vẻ mà một buổi sáng kia, nàng ra khỏi nhà để đến thăm người cha nơi xóm Bờ Ao với tâm trạng vui vẻ hơn thường lệ.

Otama đã quyết định mỗi tuần phải đến thăm cha một lần nhưng mỗi lần lại không ở lâu quá một tiếng. Bởi vì cha nàng không cho phép lâu hơn. Mỗi lần đến thăm, nàng được tiếp đón rất ân cần. Có món gì ngon đều mang ra hết, còn bắt nàng uống trà nữa. Tuy nhiên chỉ dùng xong chừng đó là ông lại giục nàng ra về. Đây không đơn thuần chỉ là tính khí nóng nảy của người già. Ông nghĩ rằng con mình đã về nhà người ta thì không thể tùy tiện giữ lại chỗ mình lâu được. Vào lần thứ hai, thứ ba khi đến thăm cha Otama đã nói rằng trong buổi sáng thì nhất định phu quân không đến tìm đâu nên con lưu lại đây thư thư một chút cũng được. Nhưng cha nàng không chấp nhận. “Có thể cho đến giờ thì không đến nhưng biết đâu có chuyện gì mà lại tìm đến thì cũng chưa biết chừng. Vào những ngày con xin phép phu quân đàng hoàng rồi đến thì không có gì nhưng giờ con nhân dịp đi mua đồ mà ghé lại đây chơi thì không thể ở lại lâu được. Như vậy sẽ khiến chồng con nghĩ là con hay đi lang thang ở ngoài nhiều đấy.”

Otama cảm thấy vô cùng lo lắng là nếu như cha mình mà biết được nghề nghiệp của Suezô thì sẽ chán nản u uất nhưng mấy lần nàng đến thăm xem thử tình hình thì thấy hình như cha mình chẳng biết chút gì cả. Chắc chắn là vậy. Từ khi cha nàng dọn đến căn nhà ở xóm Bờ Ao, ông bắt đầu thuê sách đọc. Ngày nào cũng đeo kính đọc sách. Nhưng ông chỉ toàn đọc những quyển sách viết tay như “*Thực lục vật*” và “*Giảng đàm vật*” mà thôi. Quyển sách ông đang đọc bây giờ là “*Mikawa hậu phong thổ ký*”. Vì số lượng sách này nhiều nên chắc ông chỉ muốn đọc loại này thôi. Khi người cho thuê sách đề nghị ông đọc tiểu thuyết thì ông nói là loại sách đó toàn viết những điều dối trá nên không ngó ngang gì đến. Buổi tối thì do mắt yếu nên ông không đọc sách mà đi nghe kịch. Đi nghe kịch thì thật dối không cần biết, hài kịch cũng nghe mà kịch Joruri của Gidayu cũng nghe. Chủ yếu là đến rạp chỗ đường Hirokoji có tiết mục đọc giảng các truyện quân ký mà những người yêu thích không thể không đến nghe. Thú vui của ông chỉ có như thế, không thích nói chuyện phiếm với người khác nên không có bạn. Vì thế mà ông không có dịp nào để hỏi han về thân phận, nghề nghiệp của Suezô.

Tuy thế láng giềng cũng tìm hiểu xem thử người con gái đẹp hay tìm đến thăm ngôi nhà ẩn dật kia là ai và cuối cùng cũng khám phá ra được đó là người vợ hờ của tên cho vay nặng lãi. Nếu như hai bên láng giềng mà có người nhiều chuyện, thì cho dù ông già có không giao du thân mật thì cũng có thể nghe được những lời đồn ác ý khó chịu. Nhưng may gã láng giềng là một nhân viên của viện bảo tàng, suốt ngày tập viết thư pháp theo chữ tiền nhân, một người khác thì làm nghề điêu khắc mộc bản giờ thì hiếm thấy rồi, suốt ngày không rời tay khỏi bản khắc nên không sợ quấy rầy đến cái tâm bình an của ông cụ. Với lại vào thời đó, trong số các nhà cạnh bên mở tiệm buôn bán thì chỉ có quán mì soba Liên Ngọc Am, tiệm bánh senbei và tiệm bán gương lược tên gọi Thập tam ốc ở gần góc đường Hirokoji mà thôi.

Ông già chỉ cần cảm thấy có người mở cửa bước vào và tiếng guốc khê khàng là biết ngay Otama đến dù nàng chưa cất giọng dịu dàng chào hỏi. Ông đặt quyển sách “*Hậu phong thổ ký*” xuống, tháo mục kính ra và chờ đợi. Ngày nào ông được nhìn thấy gương mặt dễ thương của con gái, đối với

ông đó đều là ngày hội. Hễ con gái đến là ông nhất định phải tháo kính ra. Chắc chắn nhìn bằng kính thì rõ hơn rồi nhưng ông thấy khó chịu như thể bị cái kính ngăn trở mình. Có nhiều điều ông muốn nói với con gái nhưng lại quên mất vài phần đến sau khi con gái ra về ông mới nhớ ra. Chỉ có câu hỏi “Đạo này chồng con có hay vui vẻ đến thăm không?” là ông không bao giờ quên.

Otama hôm nay nhìn thấy gương mặt vui vẻ của cha mình, nghe ông kể chuyện nàng Acha, đã mua bánh senbei ở chỗ Oosenju khi ra đường Hirokoji, ăn cái bánh to bằng cả gang tay. Rồi thì mỗi lần cha nàng hỏi “Con không về cũng không sao chứ?” thì nàng cười mà trả lời “Không sao đâu ạ”, cuối cùng nàng ở lại đến gần trưa. Khi nghe cha thúc giục hỏi “Lỡ như Suezô đến thì sao, con không về cũng được chứ?” thì nàng nghĩ thầm: “Mình đã trở nên dạn dày từ khi nào vậy? Không còn lo lắng gì đến chuyện Suezô tìm đến khi mình vắng nhà nữa”.

21

Thời tiết ngày càng lạnh dần, cái bực để guốc trước chỗ rửa tay nhà Otama buổi sớm sương mù phủ trắng xóa. Sợi dây gàu dài nơi giếng sâu lạnh giá, Otama thấy tội nghiệp Ume nên mua cho con bé một đôi găng tay nhưng Ume nghĩ rằng cứ đeo vào cởi ra thì không thể làm việc nhà bếp được nên cất đi cẩn thận rồi vẫn múc nước bằng đôi tay trần. Bắt con bé giặt giũ, lau nhà, đun nước sôi nên dần dần đôi tay trở nên khô ráp. Otama thấy vậy mới nói rằng: “Tay ướt mà cứ để vậy thì không tốt đâu. Em phải lau tay khô ngay sau khi xong việc. Nhớ là phải rửa bằng xà bông đấy nhé” rồi nàng mua cho con bé cục xà bông. Tuy vậy tay Ume cũng vẫn khô nứt nẻ khiến Otama lấy làm tội nghiệp. Rồi nàng thấy làm lạ rằng tại sao tay mình chưa từng bị khô ráp nứt nẻ như Ume.

Otama sáng nào cũng thức dậy sớm nhưng nghe Ume nói: “Sáng nay chỗ rửa tay đóng băng đấy, cô chủ ngủ thêm một lát nữa đi” thế là nàng lại vùi mình trong chăn. Các nhà giáo dục đã lưu ý rằng thanh niên cần phải rời khỏi giường ngay sau khi thức dậy để tránh sinh ra vọng tưởng. Vì vùi tấm thân khỏe mạnh của tuổi trẻ vào trong lớp chăn ấm thì cũng như hình ảnh làm một bông hoa độc nở bùng ra trong lửa đỏ. Những khi ấy tưởng tượng của Otama thỏa thích vô cùng. Khi ấy mắt nàng lấp lánh, từ mi mắt đến tận gò má đỏ bừng bừng như say rượu.

Đây là chuyện xảy ra vào một buổi sáng mù sương sau đêm trời trong gió mát, trăng sao chiếu sáng lung linh. Trong khi Otama còn vùi mình trong chăn, thần trí ngơ ngác mơ màng, những ánh sáng ở phía ngoài cửa sổ đã được Ume kéo rèm lên xuyên vào nhà khiến nàng choàng tỉnh. Chỉ mặc chiếc áo banten với sợi dây choàng hồ hững, Otama đi đánh răng rửa mặt

nơi hành lang. Ngay khi ấy nàng nghe thấy tiếng cửa mở và giọng chào dễ thương của Ume “Ông đến chơi ạ”. Và rồi có tiếng bước chân đi thẳng vào nhà.

“A, ngủ nướng cơ à?”, Suezio nói vậy rồi đến ngồi chỗ lò sưởi than.

“Em xin lỗi. Sao hôm nay anh đến sớm vậy ạ?”, Otama vội vàng lấy cái bàn chải ra, nhổ bọt vào trong chậu. Suezio thấy gương mặt hơi ngược lên tươi cười của nàng vô cùng quyến rũ. Hình như sau khi dọn đến con dốc Vô Duyên, càng ngày nàng càng đẹp hơn thì phải. Lúc đầu nàng có sự dễ thương đáng yêu của một người con gái nhưng gần đây đã chuyển thành thái độ say mê quyến rũ lòng người. Suezio nhìn thấy sự thay đổi đó, nghĩ rằng nàng đã biết thế nào là ái tình và chính mình là người làm cho nàng hiểu điều đó nên có phần đặc ý. Nhưng con mắt sắc bén có thể khám phá ra mọi chuyện của Suezio lại nhìn nhằm trạng thái tinh thần của người phụ nữ mà hẳn yêu thương. Đầu tiên Otama rất coi trọng hầu hạ Suezio nhưng vì tình cảnh thân phận nàng đột nhiên thay đổi, sau những muộn phiền và phản tỉnh, nàng đã đạt đến mức tự giác gần như dạn dày. Nó cũng hơi giống như tâm trạng lãnh đạm của người phụ nữ sau khi qua tay nhiều người đàn ông. Có thể đùa giỡn với cái tâm trạng này khiến Suezio cảm thấy kích thích vui vẻ. Hơn nữa cùng với sự dạn dày của Otama, thì nàng cũng dần dần trở nên phóng đãng hơn. Suezio bị khiêu khích dục tình bởi sự phóng đãng này nên thấy mình bị nàng quyến rũ thêm một tầng bậc nữa. Suezio không hiểu được sự thay đổi của Otama. Và có lẽ vì thế mà hẳn thấy nàng quyến rũ.

Otama ngồi xồm, kéo cái chậu sắt lại gần và nói với Suezio: “Anh quay về hướng khác một chút đi”.

“Tại sao?”, Suezio hỏi và mời lửa tẩu thuốc.

“Vì em phải rửa mặt mà.”

“Không sao đâu. Cứ rửa đi.”

“Anh cứ nhìn vậy sao mà em rửa được.”

“Khó khăn à. Như thế này là được chứ gì?” Suezo nhả khói và quay lưng về phía hành lang. Hẳn thầm nghĩ nàng ngây thơ quá.

Otama trể cổ áo xuống, vội vàng rửa mặt. Nàng rửa qua quít hơn mọi lần nhưng vì không có thói quen trang điểm nên cho dù bị nhìn thấy cũng chẳng có vấn đề gì.

Suezo lúc đầu quay lưng lại nhưng lát sau lại quay người nhìn Otama. Khi rửa mặt Otama xoay lưng về phía Suezo nên nàng không biết điều ấy, nhưng khi rửa xong và tiến lại gần cái bàn trang điểm thì thấy khuôn mặt của Suezo đang nhả khói hiện ra trong gương.

“A, anh tệ thật đấy”, Otama nói vậy nhưng vẫn chải đầu. Làn da trắng hình tam giác từ gáy đến lưng ở dưới cổ áo trể xuống với cái khuỷu tay đầy đặn trông rõ ràng do nàng nhấc tay cao lên khiến Suezo nhìn không chán mắt. Suezo nghĩ nếu mình cứ im lặng chờ đợi thì biết đâu nàng sẽ làm qua quít cho xong nên mới nhẹ nhàng bắt chuyện để làm nàng thư thả.

“Không cần phải vội đâu. Anh đến sớm vậy cũng chẳng có chuyện gì. Thực ra là cái chuyện em hỏi bữa trước anh tính sẽ trả lời vào tối nay. Nhưng anh có việc gấp phải đi Chiba. Nếu mọi chuyện ổn thỏa thì anh có thể về vào ngày mai. Còn không thì có lẽ ngày một.”

Otama đang chải tóc nghe vậy thì nói “A” và quay lại nhìn. Trên gương mặt có vẻ gì đó bất an.

“Ngoan ngoan đợi anh về nhé”, Suezo nói như đùa cợt, bỏ tẩu thuốc vào túi rồi thình lình đứng dậy bước ra phía cửa.

“Anh vẫn chưa dùng trà mà”, Otama nói vậy rồi vội vàng bỏ chiếc lược vào hộp như ném đi, chạy ra khỏi nhà đưa tiễn Suezo. Nhưng khi nàng ra đến nơi thì Suezo đã mở cửa và đi rồi.

Ume từ nhà bếp mang phần cơm sáng lên, đặt xuống rồi chống tay xuống sàn cúi đầu nói “Con xin lỗi”.

Otama khi ấy đang ngồi bên lò sưởi, đang dùng que cời tro trong bếp nghe vậy liền cười mà nói “Xin lỗi chuyện gì cơ?”

“Vì con mang trà lên chậm trễ.”

“A, chuyện đó à? Chị đã chào hỏi rồi nên ông ấy không nghĩ ngợi gì đâu”, Otama nói vậy và cầm đĩa.

Dù Otama rất hiếm khi buồn nhưng Ume nhìn thấy khuôn mặt cô chủ sáng nay lúc ăn cơm thấy có vẻ vui tươi đặc biệt. Từ khi cô chủ cười nói “Xin lỗi chuyện gì cơ?” đến giờ bóng dáng nụ cười ấy ở trên đôi má vẫn chưa biến mất đi. Ume tự hỏi tại sao lại như vậy nhưng đầu óc quá đỗi chất phác của con bé không thể nào tìm ra được căn nguyên. Chỉ là Ume cũng bị lây nhiễm tâm trạng dễ chịu của cô chủ nên con bé cũng cảm thấy vui lây.

Otama chăm chú nhìn Ume, khuôn mặt nàng càng vui vẻ hơn nữa. “Này, em có muốn về nhà chơi không?”

Ume mở to mắt kinh ngạc. Vào những năm mười mấy thời Minh Trị, tập tục nhà buôn thời Edo vẫn còn được tuân thủ, cho dù đi giúp việc cho nhà người ta cùng trong một thành phố thì ngoài ngày Tết và lễ Vu lan ra, những ngày khác quy định không cho phép về thăm nhà.

“Tại vì tối nay ông chủ không có đây nên chị nghĩ em có thể về nhà và ngủ lại một đêm”, Otama nói thêm vào.

“Thật vậy sao cô chủ?”, Ume không phải nghi ngờ hỏi lại mà vì cảm nhận được ân huệ quá sức lớn lao nên con bé mới bật ra lời nói đó.

“Chị đối em làm gì. Chị không làm những điều tội lỗi trêu chọc em đâu. Sau khi ăn cơm xong không cần phải dọn dẹp gì đâu, cứ về nhà thôi. Chơi vui vẻ, ngủ lại nhà một đêm nhưng sáng mai phải trở về sớm đấy nhé.”

“Vâng ạ”, Ume nói, khuôn mặt đỏ bừng vì vui sướng. Rồi trong cái đầu bé nhỏ ấy hiện ra những hình ảnh bức tường đất nơi cổng nhà có hai, ba cái xe kéo vì cha Ume làm phu kéo xe, người cha lúc không làm việc ngồi trên đệm bên lò sưởi than với thùng dụng cụ, hình ảnh người mẹ tóc bên thái

dương lúc nào cũng rũ xuống một bên má, hiếm khi cời cái khăn khỏi vai ngồi chỗ đó khi cha đi vắng hiện nhanh ra như hình ảnh trên chiếc đèn kéo quân.

Vì Otama đã dùng xong bữa, nên Ume dọn mâm cơm đi. Tuy cô chủ nói không cần phải dọn dẹp làm gì nhưng con bé nghĩ mình cũng cần phải rửa chén bát. Khi Otama mang một gói giấy bọc ra đưa cho Ume thì thấy con bé đang nhúng chén bát vào chậu nước nóng.

“A, em rửa chén bát à? Không cần phải rửa tiếp đâu. Để đấy chị làm cho. Tóc em mới tết hôm qua nên cứ để vậy là được rồi. Mau vào thay áo kimono đi. Vớ lại vì chẳng có quà gì cho em nên em cầm tạm cái này vậy”. Otama nói rồi trao cho Ume gói giấy. Trong đó có tờ tiền giấy màu xanh nửa yên như một lá bài.

Sau khi thúc giục Ume đứng dậy rồi về nhà, Otama vén hai tay áo bước vào nhà bếp như một người làm việc chăm chỉ. Rồi nàng bắt đầu rửa đồng chén bát mà Ume để dở dang với vẻ như mình đang làm chuyện gì thú vị lắm. Chuyện này vốn là nghề của nàng ngày xưa, với sự nhanh chóng và kỹ lưỡng thì Ume không thể nào bằng được nhưng hôm nay nàng rửa từ từ thong thả còn hơn cả đứa trẻ cầm trên tay một món đồ chơi. Nàng cầm trên tay một chiếc đĩa chừng năm phút không rời tay. Gương mặt nàng lấp lánh một vẻ hồng hào đầy sinh khí, mắt ngắm trời đất xa xăm.

Và trong cái đầu ấy hình dung ra những cảnh tượng vô cùng lạc quan. Người phụ nữ vốn hay băn khoăn do dự đến mức tội nghiệp khi quyết định bất cứ việc gì khi quyết tâm rồi lại không để ý xung quanh như đám đàn ông, nàng như con ngựa bị che hai bên mắt chỉ biết nhìn thẳng đường mà chạy tới. Cho dù trước mắt có chướng ngại mà đàn ông biết suy nghĩ sâu xa phải bỏ cuộc vì hãi sợ nghi ngờ thì phụ nữ cũng chẳng coi nó vào đâu. Họ biết làm những điều mà đàn ông không dám nên đôi khi đạt được những thành công ngoài mong đợi. Trong việc Otama suy tính cách tiếp cận Okada, nếu người thứ ba nhìn vào, sẽ thấy sự do dự của nàng làm bực mình đến mức không chịu nổi, nhưng sáng nay sau khi Suezô nói có việc phải đi

Chiba rời rời khỏi thì tâm trạng nàng phơi phơi như con thuyền căng buồm gió lộng chạy thẳng về mỏm đá khát khao. Rồi nàng giục già Ume về thăm nhà. Suezon cảm mũi kỳ đà đã đến nghỉ lại ở Chiba. Con bé giúp việc Ume thì cũng cho về nhà thăm cha mẹ. Otama cảm thấy từ giờ đến sáng ngày mai không ai có thể thúc ép được nàng và khoan khoái chưa từng thấy. Nàng nghĩ phải chăng đây chính là thời điểm vận mệnh đưa đến, là điềm báo trước cho sự tụt thành dễ dàng của mục đích cuối cùng của mình chăng? Chắc hẳn hôm nay Okada phải đi dạo qua trước cửa nhà mình. Có những ngày chàng đi và về qua hai lượt nên nếu có bỏ lỡ lần đầu thì cũng không có chuyện bỏ lần thứ hai. Hôm nay cho dù có bị mất mát gì đi nữa mình cũng phải nói với chàng vài lời. Vì mình quyết tâm nói nên chắc hẳn người ấy sẽ dừng chân lại. Mình đã rơi xuống thân phận một người vợ hờ ti tiện. Lại còn là vợ hờ của một tên cho vay nặng lãi nữa chứ. Tuy vậy mình chỉ có đẹp hơn so với hồi còn là trinh nữ chứ không có xấu đi. Vì gặp tình cảnh bất hạnh mà mình cũng may mắn dần dần hiểu được tại sao đàn ông thích mình. Cho nên không lẽ nào Okada nghĩ mình là người đàn bà đáng ghét được. Đáng ghét. Chắc hẳn không có chuyện đó đâu. Nếu thực sự chàng nghĩ mình là người đáng ghét thì sao mỗi lần gặp gỡ lại cúi đầu chào? Rồi đời nào lại giết rắn giúp mình nữa. Không biết chàng có ra tay giúp đỡ nếu chuyện xảy ra ở nhà khác không? Nếu như không phải nhà mình chắc hẳn chàng chỉ đi ngang qua như người xa lạ. Hơn nữa cách mình đối xử với chàng như vậy thì tuy chưa hiểu rõ hết nhưng chắc hẳn chàng cũng có thể cảm thấy phần nào. Có lẽ mọi chuyện dễ hơn mình nghĩ. Trong lúc vẫn vợ nghĩ ngợi như thế thì nước ấm trong chậu rửa đã hoàn toàn lạnh đi mất mà nàng vẫn không hay.

Otama xếp chén đĩa vào kệ bát, đến ngồi bên lò sưởi, tâm trạng nàng cứ như lửa đốt không yên. Rồi trong khi dùng que cời than cời đi cời lại hai, ba lần đám tro mà Ume đã vun lên đẹp đẽ từ hồi sáng, nàng đột nhiên đứng dậy bắt đầu thay bộ kimono. Sau đó đi đến tiệm làm đầu nữ ở phố Dobocho. Đây là tiệm mà người phụ nữ thường hay đến làm đầu giới thiệu cho nàng, bảo là nếu có dịp đi ra ngoài thì nên đến đó làm đầu nhưng cho tới bây giờ Otama chưa một lần nào đặt chân đến.

22

Trong sách dành cho trẻ con phương Tây, có một câu chuyện về một chiếc đình. Tôi không nhớ rõ ràng cho lắm nhưng đại khái là vì thiếu một chiếc đình nơi bánh xe mà đưa con người nông dân ngồi trên đó gặp bao nhiêu rắc rối trong cuộc hành trình. Câu chuyện mà tôi kể đây thì có thể xem như món cá saba hầm súp miso đã gây ra hậu quả như chiếc đình vậy.

Trong những suất ăn của trường đại học và ký túc xá để cầm cự qua cơn đói thì có một món mà tôi khiếp đến nổi tóc tai dựng ngược. Cho dù phòng ăn đẹp kiểu gì và đặt trên khay đựng sạch sẽ thế nào đi nữa nhưng chỉ nhìn qua món đó thôi là mũi tôi lại cảm thấy như ngửi cái mùi của phòng ăn khu nhà trọ, phải cau mày nhăn mặt lại. Nếu trong món cá hầm mà có thêm táo biển hay bột kiều mạch là khứu giác tôi lại thấy ảo giác. Đến món cá saba hầm súp miso thì có thể nói cái ảo giác này đến mức cùng cực.

Cái món cá basa hầm miso này một ngày kia được đưa lên bàn cơm tối khu nhà trọ Kamijo. Thấy tôi lúc nào đưa món ăn lên là gặp đũa ngay mà hôm nay lại chần chừ do dự, người giúp việc mới nhìn tôi mà hỏi.

“Cậu ghét cá saba à?”

“Không phải ghét cá saba. Nếu là món nướng thì còn ăn được chứ hầm với miso thì chịu thua.”

“Vậy à? Tại bà chủ nhà không biết đó mà. Nếu vậy thì tôi dọn món trứng lên cho cậu vậy nhé”, cô ta nói vậy và sắp sửa đứng lên.

“Đợi đã”, tôi nói. “Vì bụng chưa đói nên tôi đi dạo một lát. Chị xoay xở với bà chủ đi nhé. Đừng nói là tôi ghét món này. Tôi không muốn làm cho

bà lo lắng phiền phức."

"Nhưng vậy thì tội nghiệp cậu quá."

"Đừng nói ngớ ngẩn chứ."

Vì tôi đã đứng dậy mặc áo hakama nên chị giúp việc mang mâm cơm đi ra hành lang. Tôi gọi với sang phòng bên:

"Okada à? Cậu có đấy không?"

"Có. Gì đấy?", cậu ta trả lời rõ ràng.

"Chẳng có gì đâu. Mình tính đi tản bộ rồi về ghé quán cơm thịt bò Toyokuniya ấy mà. Cậu có đi cùng không?"

"Đi chứ. Đúng lúc mình đang có chuyện muốn nói với cậu."

Tôi với tay lấy cái mũ mặc trên đỉnh đội vào rồi cùng với Okada ra khỏi khu trọ Kamijo. Lúc đó tầm khoảng hơn bốn giờ chiều. Chúng tôi bước ra khỏi cửa mà không bàn xem là sẽ đi đâu nhưng hai chúng tôi đều rẽ phải.

Khi đến con dốc Vô Duyên, tôi nói "Này, nàng kia" và lấy cùi chỏ thúc Okada.

"Cái gì chứ?", tuy nói vậy nhưng Okada hiểu lời tôi nói nên ngoảnh nhìn về căn nhà có cửa sổ nằm bên tay trái.

Otama đã đứng trước nhà. Tuy nàng ăn mặc dung dị nhưng đẹp đẽ. Cái vẻ đẹp trẻ trung và khỏe mạnh ấy còn đẹp hơn cả sự điểm trang. Vẻ đẹp của nàng khác với mọi khi tuy tôi không hiểu được là khác chỗ nào. Trên gương mặt nàng có vẻ tươi sáng lấp lánh khiến tôi có cảm giác mình như bị chói mắt.

Đôi mắt nàng dõi nhìn gương mặt Okada như bị dẫn lối yêu đương. Okada cởi mũ ra chào như thể vội vàng gì đó, bước chân bất giác đi nhanh hơn.

Giống như sự tự nhiên thường thấy của người thứ ba, tôi thỉnh thoảng ngoái đầu lại nhìn thì thấy tia nhìn của Otama cứ dõi theo rất lâu.

Okada cúi đầu bước chân gập gáp đi xuống dốc. Tôi cũng im lặng theo sau. Trong lòng tôi đấu tranh với đủ loại cảm xúc. Trong các loại cảm xúc này thì chủ đạo nhất vẫn là muốn đặt mình vào địa vị của Okada. Tuy nhiên ý thức của tôi thì ghét phải nhận thức ra điều đó. Trong lòng tôi có tiếng kêu than “Cái gì, mình là thằng ti tiện như vậy sao?”, như muốn dập tắt đi cảm xúc ấy. Rồi vì sự áp chế này không thành công nên tôi lại tức giận. Mình muốn vào ở vị trí của Okada đâu phải là muốn phó mặc thân mình cho sự dụ dỗ, quyến rũ của cô ấy. Đó chỉ là ý nghĩ rằng giống như Okada nếu mình được một người con gái đẹp như vậy yêu thương thì vui sướng biết bao nhiêu. Nếu vậy mình bị quyến rũ thì sẽ như thế nào nhỉ? Tôi muốn lưu giữ cái tự do của ý chí ở điểm này. Mình sẽ không chạy trốn như Okada. Mình sẽ gặp gỡ và nói chuyện với nàng. Chỉ gặp gỡ và nói chuyện thôi chứ không làm dơ bẩn tấm thân sạch sẽ của mình. Mình sẽ yêu nàng như một người em gái. Mình sẽ biến thành nguồn sức mạnh cho nàng. Sẽ cứu giúp nàng thoát khỏi vũng bùn nhơ. Tưởng tượng đã đi xa đến chỗ không thể vẫn hồi được như thế.

Tôi cùng với Okada im lặng bước đi cho đến chỗ ngã tư dưới con dốc. Khi đi ngang qua trước đồn cảnh sát tuần tra, cuối cùng tôi cũng mở miệng nói được.

“Này, chẳng phải là một tình huống ghê gớm hay sao?”

“À, tình huống gì cơ?”

“Không phải là không có gì đâu. Chắc chắn từ này đến giờ cậu chỉ toàn nghĩ về cô ấy. Tớ mấy lần thử ngoái đầu nhìn lại thấy nàng cứ dỗi theo bóng hình cậu đến khi hút mắt. Có lẽ giờ nàng vẫn đứng đó mà nhìn đấy. Trong *"Tả truyện"* chẳng phải có câu “đưa mắt nhìn nàng để tiễn đưa”. Trường hợp của cậu thì ngược lại đấy”.

“Đủ rồi. Chỉ có cậu là biết rõ đầu đuôi chuyện này cho nên đừng ép tớ quá nhé.”

Trong khi nói thì chúng tôi đã ra đến bờ ao nên dừng chân lại.

“Mình đi vòng qua kia đi”, Okada nói và lấy tay chỉ về hướng bắc cái ao.

“Ừ”, tôi nói rồi rẽ trái theo bờ ao. Đi được chừng mười bước, tôi nhìn ngôi nhà hai tầng phía bên trái rồi nói như đọc thoại.

“Đây là dinh cơ của tiên sinh Ouchi và tay Suezô đấy.”

“Rõ là sự đối chiếu kỳ diệu. Xem ra cư sĩ Ouchi cũng chẳng liêm khiết gì đâu nhỉ?”, Okada đáp lời.

Tôi chẳng suy nghĩ gì, nói như lời biện bạch: “Đã là chính trị gia thì thế nào cũng phải bị điều tiếng chỉ trích này kia”. Có lẽ tôi muốn kéo dài hết mức có thể khoảng cách giữa ông Fukuchi và Suezô.

Từ hàng rào nhà Fukuchi chếch về phía bắc chừng hai, ba căn có một căn nhà nhỏ, có treo bảng hiệu “Xuyên ngư” (Cá sông). Tôi nhìn thấy và nói: “Tự nhiên nhìn cái bảng hiệu này lại thèm ăn cá ở ao Shinobazu quá”.

“Mình cũng vậy. Nhưng làm gì có hào kiệt Lương Sơn Bạc nào mở quán ở đây.”

Trong khi nói chuyện, chúng tôi băng qua cái cầu nhỏ đi về hướng phía bắc cái ao. Ngay lập tức chúng tôi thấy một thanh niên dường như là sinh viên đang đứng trên mỏm đá nhìn cái gì đó. Nhìn thấy hai người bọn tôi tiến lại gần, cậu ta kêu “Ái chà”.

Đó là cậu Ishihara chuyên tâm tập nhu đạo, ngoài sách học ra thì cậu ta chẳng đọc một quyển nào khác nữa nên cả tôi và Okada dù không thân thiết nhưng cũng không ghét bỏ gì cậu ta.

“Cậu đứng đây nhìn gì thế?”, tôi hỏi.

Ishihara im lặng lấy tay chỉ về hướng cái ao. Okada cùng với tôi nhìn theo hướng tay chỉ xuyên qua màn không khí buổi chiều dùng đục màu tro. Thuở đó, từ con mương nhỏ xuyên ra Mizu đến chỗ bờ nước nơi ba chúng tôi đứng là một vùng lau lách rậm rạp. Những lá lau khô hướng về phía chính giữa ao dần dần thưa thớt đi, những lá sen rách rưới, và những đài sen như đám bọt biển chồng lên nhau, cuống sen gãy cao thấp không đồng đều, giơ

lên nhọn hoắt khiến cho cánh vật tiêu điều hoang lương. Xen giữa đám cuống màu nhựa thông ấy là khoảng mười con ngỗng trời đang bơi thong thả, bóng đen phản chiếu lờ mờ trên mặt nước. Trong số đó cũng có những con đứng yên.

“Cậu có thể ném đá đến đó không?”, Ishihara hỏi và nhìn mặt Okada.

“Đến thì đến đấy nhưng không biết là có trúng hay không thôi”, Okada trả lời.

“VẬY CẬU NÉM THỬ XEM.”

Okada do dự.

“Chúng nó chắc đang ngủ. Ném đá trúng vậy tội nghiệp lắm.”

Ishihara bật cười: “Quá bi cảm như vậy cũng khổ thật nhỉ. Nếu cậu không ném thì tớ ném đấy”.

Okada miễn cưỡng nhặt lấy hòn đá. “Nếu thế thì tớ đuổi chúng nó đi vậy”. Tiếng đá ném đi nghe “vút” rất nhẹ. Tôi nhìn theo hướng bay thấy một con ngỗng trời đang ngẩng cổ cao bỗng rũ liệt xuống. Cùng lúc có hai, ba con khác vừa kêu vừa đập đập đôi cánh trượt đi trên mặt nước. Tuy nhiên chúng không bay đi. Riêng con ngỗng gục đầu vẫn nguyên chỗ cũ không nhúc nhích.

“Trúng rồi”, Ishihara nói. Cậu ta nhìn mặt ao một lúc rồi tiếp lời. “Vì mình sẽ lấy con ngỗng đó về nên lúc ấy các cậu giúp giùm một tay nhé”.

“Cậu nhặt nó như thế nào?”, Okada hỏi. Tôi cũng bất giác lắng tai nghe.

“Bây giờ chưa phải lúc. Chờng khoảng ba mươi phút nữa trời sẽ tối. Lúc ấy, tớ sẽ lấy cho các cậu xem. Các cậu không cần phải động tay động chân gì đâu. Các cậu chỉ ngồi yên nghe việc tớ nhờ vả là được. Tớ sẽ đãi các cậu món ngỗng đấy”, Ishihara nói.

“Thú vị nhỉ”, Okada tiếp lời, “Nhưng giờ còn ba mươi phút nữa mình sẽ làm gì đây”.

“Tớ đi loanh quanh chỗ này một lát. Các cậu đi chỗ nào khác cũng được. Chứ ba người cùng ở đây dễ bị chú ý lắm.”

Tôi nói với Okada: “Nếu vậy hai đứa mình đi dạo một vòng quanh ao đi”.

“Được đấy”, Okada nói và ngay lập tức bước đi.

23

Tôi và Okada đi đến đầu đường Hanazochō rồi đến con đường đá của Đền thần đạo Đông Chiếu Cung. Chúng tôi thỉnh thoảng lại im lặng. “Con ngỗng bất hạnh quá”, Okada nói như đọc thoại. Tôi chợt hình dung người phụ nữ ở con dốc Vô Duyên dù chẳng liên quan gì. “Mình chỉ nhắm vào bầy ngỗng mà ném thôi”, lần này Okada nói với tôi. “Ừ”, tôi nói vậy nhưng vẫn nghĩ đến người phụ nữ đó. “Nhưng mà mình cũng muốn xem Ishihara lấy con ngỗng đó ra sao”. Tôi đứng lại một lúc rồi nói. Lần này đến lượt Okada trả lời “Ừ” rồi lại bước đi và suy nghĩ gì đó. Có lẽ là về con ngỗng chẳng?

Xuống hết bậc đá rẽ về phía nam, chúng tôi bước về hướng đền Biện Thiên. Tâm tư chúng tôi phủ một cái bóng u ám vì cái chết của con ngỗng nên câu chuyện cứ rời rạc ngắt quãng. Đi đến trước cổng vào của ngôi đền Biện Thiên, Okada dường như cố xoay chuyển tư tưởng của mình sang một hướng khác nên nói “Mình đã nói là có chuyện muốn bàn với cậu”. Và thông báo cho tôi nghe một chuyện hoàn toàn không ngờ.

Câu chuyện đó như thế này. Okada định tối nay sẽ sang phòng tôi nói chuyện nhưng đúng lúc tôi rủ đi nên mới cùng ra ngoài. Sau khi ra ngoài rồi định sẽ nói vào lúc ăn tối nhưng hình như có vẻ cũng không được nên quyết định vừa đi dạo vừa nói ngắn gọn tóm tắt câu chuyện cho tôi nghe. Okada sẽ đi phương Tây mà không đợi đến tốt nghiệp, đã nhận được hộ chiếu Bộ Ngoại giao cấp và đã nộp đơn xin thôi học cho trường đại học. Giáo sư W sang Nhật nghiên cứu về bệnh phong thổ Đông phương đã thuê Okada làm việc, tiền vé khứ hồi là bốn ngàn Mác với lương tháng hai trăm Mác Đức. Khi nhận được lời nhờ tìm một sinh viên nói được tiếng Đức mà cũng đọc được Hán văn lưu loát, giáo sư Baelz đã giới thiệu Okada. Cậu ta đã đến chỗ

giáo sư W và làm thử bài thi. Yêu cầu dịch hai, ba hàng trong trong “*Tổ vấn*”^[53] và “*Nạn kinh*”, cùng với năm sáu hàng trong “*Thương hàn luận*” và “*Bệnh nguyên hậu luận*”. Không may đó là mục “*Tam tiêu*”^[54] của “*Nạn kinh*”, Okada không biết dịch thế nào cho phải thế là cậu dịch âm là “Chiao” và được cho qua. Cậu đậu kỳ thi và ký được hợp đồng. Vì giáo sư W là giảng sư của Đại học Leipzig mà giáo sư Baelz cũng ở đó nên sẽ dẫn Okada đến Leipzig và tham dự kỳ thi bác sĩ dưới sự giúp đỡ của giáo sư W. Luận văn tốt nghiệp thì có thể sử dụng văn hiến Đông phương để dịch cho giáo sư W cũng được. Ngày mai Okada sẽ rời khu trọ Kamijo để dọn đến chỗ giáo sư W, giúp làm một thư mục sách mà giáo sư W đã mua gom lại ở Trung Quốc và Nhật Bản. Sau đó sẽ tháp tùng giáo sư W đi thị sát Kyuushu rồi sau đó ngay lập tức lên tàu của công ty Messagerie Maritime”^[55].

Tôi định là nghe chuyện xong rồi thì tiếp tục đi dạo, thỉnh thoảng dừng chân đệm vài lời như là “Bất ngờ quá”, hay “Cậu thật quyết đoán”. Nhưng nghe xong nhìn đồng hồ thì từ lúc từ già Ishihara đến giờ mới vón vẹn mười phút. Hơn nữa chúng tôi đã đi hết hai phần ba và đã rẽ sang bờ ao chỗ sau đường Nakacho.

“Bây giờ mà quành lại thì sớm quá”, tôi nói.

“Hay mình ghé chỗ Ngọc Liên Am ăn một bát mì soba vậy”, Okada đề nghị.

Tôi đồng ý ngay và hai chúng tôi quành lại quán Ngọc Liên Am. Thời đó, từ khu Shitaya đến Hongo thì đây là quán mì nổi tiếng nhất.

Vừa ăn mì, Okada vừa nói:

“Đã vất công theo học đến tận giờ mà không tốt nghiệp kể cũng đáng tiếc nhưng vì mình không thể trở thành du học sinh được nhà nước cấp kinh phí^[56] nên nếu để lỡ cơ hội này mình sẽ chẳng bao giờ có thể nhìn thấy được châu Âu.”

“Đúng vậy, không nên để lỡ cơ hội này. Tốt nghiệp là gì chứ. Lấy bằng bác sĩ bên đó cũng được rồi. Mà dù không lấy được cũng chẳng đáng phải lo

lãng."

"Mình cũng nghĩ thế. Bằng cấp chỉ là việc trang trí cái tư cách mình thôi. Cứ theo thói thường thì ta sẽ chỉ mãi lừng chừng như vậy."

"Việc chuẩn bị thế nào rồi? Chắc hẳn phải bận rộn lắm nhỉ?"

"Cái gì chứ. Mình cứ vậy mà đi thôi. Theo lời giáo sư W thì phải mua quần áo ở Nhật chứ qua bên đó thì không mặc vừa đâu."

"Vậy sao? Mình nhớ đọc trong *"Hoa nguyệt tân chí"* thấy nhà văn Narushima Ryuhoku^[57] khi đến Yokohama là quyết ý nhảy lên tàu đi luôn."

"Ừ, mình cũng có đọc. Nghe nói Ryuhoku còn không viết thư thông báo cho nhà mình biết nữa nhưng mình thì đã nói hết với gia đình rồi."

"Vậy à? Ganh tị thật đấy. Đi cùng giáo sư W thì chắc không có gì bỏ ngỡ đâu. Đi du lịch thì mùi vị ra sao nhỉ? Mình không thể nào hình dung được."

"Mình cũng không biết thế nào. Nhưng hôm qua có gặp giáo sư Shibata Shokei. Thầy đã giúp đỡ mình nhiều nên mình có đến nói chuyện từ biệt và thầy đã tặng cho mình quyển sách về Du lịch Tây phương thầy viết."

"Hả, thầy cũng viết sách đó nữa sao?"

"Ừ, sách không bán. Chỉ phát cho mấy đứa nhà quê lơ ngơ thôi."

Trong khi nói đến đây, tôi nhìn đồng hồ thấy chỉ còn năm phút nữa là đến giờ hẹn. Tôi và Okada vội vàng rời Ngọc Liên Am, đến chỗ Ishihara đang đợi. Lúc này mặt ao đã tối ám, ngôi đền Biện Thiên trông mờ ảo trong sương chiều.

Ishihara đang đứng đợi, dẫn hai chúng tôi ra bờ ao và nói:

"Bây giờ đúng là thời điểm. Đám ngỗng tinh khôn đã ngủ. Mình sẽ bắt tay ngay vào việc. Hai bạn phải đứng đây làm hiệu lệnh cho tó. Xem này. Cách chỗ này chừng ba gian^[58] có cuống sen đã gãy về bên phải. Chỗ kia có một cuống hơi thấp ngã gãy về bên trái. Mình phải tiến thẳng theo đường đó.

Các cậu ở đây nếu thấy mình có vẻ đi chệch hướng thì nói sang phải sang trái giùm mình nhé."

"Thì ra là vậy. Lý luận giống như tính toán thì sai^[59] quá nhỉ. Nhưng không biết có sâu lắm không?", Okada hỏi.

"Gì chứ. Không đến thắt lưng đâu", Ishihara nói vậy rồi lập tức cởi trần.

Nhìn chỗ Ishihara bước xuống thấy bùn chỉ ngập quá đầu gối. Cậu ta nhấc chân cao lên mà dò dẫm bước như con diệc. Chỗ nghĩ là hơi sâu té ra lại cạn. Cậu ta cứ ngó chừng hai cái cuống sen mà tiến tới. Được một lúc, Okada nói "sang phải". Ishihara bước sang phải. Okada lại nói "sang trái". Ishihara bước về bên phải quá đà. Thế là cậu ta cứ giữ nguyên chân mà xoay người về bên phải. Rồi ngay lập tức quay về phía sau. Khi đi quá khu vực có cuống sen phía xa thì thấy cậu ta đang cầm trên tay phải món đồ thu hoạch được.

Ishihara ra bờ đá mặc quần áo vào, hai bắp chân lấm lem bùn đất. Vùng này vào thời đó còn ít người vắng lai nên từ lúc Ishihara bước xuống đến khi lên bờ không có lấy một bóng người qua lại.

"Mình mang về như thế nào đây?", tôi hỏi.

Ishihara vừa mặc áo hakama vừa trả lời:

"Áo của cậu Okada là lớn nhất nên nhét vào dưới áo mang về thôi. Còn việc chế biến thì làm ở chỗ tớ." Ishihara thuê trọ một căn phòng của nhà một người dân. Bà chủ nhà hình như không tốt lắm nhưng nếu chia phần cho một ít thì cũng có thể bịt miệng được. Căn nhà đó nằm sâu trong khúc rẽ đường Yokochō hướng về phía sau nhà Iwasaki. Ishihara giải thích sơ qua cho chúng tôi lộ trình mang con ngỗng về đó. Đầu tiên từ đây về đến nhà Ishihara có hai con đường. Con đường từ hướng nam băng qua đường cắt ngang với con đường phía bắc ngang qua dốc Vô Duyên, cả hai đều lấy tâm điểm là biệt thự Iwasaki. Độ chênh xa gần của hai con đường là không đáng kể. Với lại điều này thì cũng chẳng cần phải nói. Chướng ngại vật là đồn cảnh sát tuần tra. Đường nào cũng có một cái. Vì vậy sau khi cân nhắc lợi hại, chúng tôi tránh con đường cắt ngang náo nhiệt mà chọn con đường dốc

Vô Duyên cô tịch. Con ngỗng thì Okada mang, nhét dưới áo, còn chúng tôi đi hai bên để che chắn là phương sách thích hợp nhất.

Okada cười khổ mà mang con ngỗng. Dù mang cách nào đi nữa thì con ngỗng cũng lồi lên trong viền áo ngoài chừng hai, ba tấc. Hơn nữa viền áo của Okada mở rộng ra nên nhìn hình dáng cậu ta cứ như cái hình nón. Tôi với Ishihara phải làm sao cho nó đừng quá nổi bật.

24

“Nào, chúng ta hãy đi như thế này!”

Nói rồi thì Ishihara và tôi đi hai bên, kẹp Okada đi chính giữa. Điều đầu tiên mà cả ba đưa chúng tôi cùng để ý đó là đồn cảnh sát nằm ngay ngã tư dưới con dốc Vô Duyên. Khi đi ngang qua khỏi con dốc, Ishihara ngẫu hứng thuyết giảng cho chúng tôi. Đại khái tôi nghe ra là chúng ta phải giữ cho tâm tư không được dao động, nếu dao động sẽ tạo ra kẽ hở, nếu phát sinh kẽ hở là làm cho đối phương thừa cơ. Sau đó Ishihara còn dẫn dụ câu tục ngữ “Hổ dữ không ăn thịt kẻ say rượu”^[60]. Có lẽ lời thuyết giáo của cậu ta chẳng có gì khác ngoài việc lặp lại y chang như lời của ông thầy nhu đạo.

“Thế có nghĩa là anh tuần tra là hổ dữ, còn chúng ta là ba kẻ say xin sao?”, Okada trêu.

“Silentium!”^[61], Ishihara gào lên.

Chúng tôi đã đến gần chỗ rẽ lên hướng con dốc Vô Duyên. Nếu quẹo ngay góc đường sẽ thấy những dãy nhà nằm đầu lưng lại với nhau dọc theo bờ ao, vào giờ đó những xe chở hàng và hàng hóa đang ngổn ngang hai bên đường. Và từ góc đường đã có thể nhìn thấy bóng dáng của người tuần tra viên đứng ngay ngã tư.

Đột nhiên Ishihara đang đi sát bên trái Okada lên tiếng:

“Cậu có biết công thức cách tính thể tích của hình nón không? Hả? Không biết sao? Cái đó không có gì khó cả. Thể tích hình nón bằng nhân với diện tích mặt đáy và chiều cao tức là bằng. Mà tớ nhớ số pi là bằng 3,1416 nên

tìm ra dễ dàng thôi. Số pi tớ nhớ được đến đơn vị hàng tám là 3,14159265. Thực tế thì số hơn đó nữa là không cần thiết”.

Trong khi nói như thế thì ba người chúng tôi đã đi quá ngã tư. Viên cảnh sát đứng trước đồn, phía trái đường Yokochō mà chúng tôi đi ngang qua đang nhìn chiếc xe kéo chạy từ Kaza cho đến Nezu, chỉ liếc qua chúng tôi một thoáng.

“Làm thế nào tính ra được thể tích của hình nón đây?”, tôi nói với Ishihara nhưng mắt lại nhìn về hướng giữa con dốc thấy bóng hình một người phụ nữ đang nhìn về đây. Lòng tôi cảm thấy kích động lạ thường. Từ khi quay trở lại từ phía bắc bờ ao, tôi đã nghĩ về người phụ nữ này nhiều hơn nghĩ đến cảnh sát tuần tra. Tại sao thì không biết nhưng tôi cứ cho rằng nàng vẫn còn đứng đợi Okada. Quả nhiên trí tưởng tượng đã không lừa gạt tôi. Nàng đã ra đứng đợi ở ngoài đường cách nhà mình hai, ba căn về phía trước. Như để lừa gạt Ishihara, tôi liếc nhìn nhanh gương mặt của người phụ nữ và Okada. Khuôn mặt hồng hào của Okada giờ đỏ lựng. Và cậu ta ngẫu nhiên đưa tay lên cầm vành mũ làm như thế sắp sửa ngả mũ chào. Gương mặt người phụ nữ ngưng đọng như đá. Và trong đáy mắt đang mở to đó, dường như có ẩn chứa một nỗi niềm tiếc nuối vô hạn.

Khi ấy, những lời Ishihara nói tôi có nghe nhưng không lắng đọng vào tâm chút nào. Có lẽ là cái áo ngoài của Okada phình lên trông như hình nón nên mới nói ra xem tính tiết diện hình nón như thế nào chẳng?

Ishihara tuy có nhìn người phụ nữ đó nhưng chắc chỉ đơn thuần đó là một người đẹp thôi chứ chẳng có ý gì khác nữa. Ishihara vẫn còn tiếp tục nói. “Để tớ nói cho các cậu nghe về bí quyết bất động nhưng các cậu không có tu dưỡng nên khi lâm trận không thể thực hành đâu. Vì thế tớ phải ra sức hướng tâm tư các cậu ra ngoài. Vấn đề là đưa ra cái gì là được đây? Với lý do như này giờ nói thì chúng ta đưa ra công thức của hình nón. Công phu của tớ tuyệt diệu chưa? Nhờ cái công thức hình nón mà các cậu có thể giữ được thái độ thản nhiên đi ngang qua đồn cảnh sát đấy”.

Ba người chúng tôi đã đi đến chỗ rẽ hướng đông biệt thự Iwasaki. Vì đã vào đến đường Yokochō chật hẹp mà một chiếc xe kéo đi ngược chiều cũng không thể được nên có thể nói nguy hiểm đã qua. Ishihara tách ra khỏi Okada đi lên phía trước dẫn đường. Tôi quay đầu nhìn lại một lần nữa nhưng không còn thấy bóng dáng của nàng đâu.

Tôi và Okada tối hôm đó ở lại nhà Ishihara đến khi trời sáng. Chúng tôi cùng Ishihara thù tạc, uống rượu nhắm với thịt ngỗng cũng hay. Vì không muốn nhắc đến chuyện đi Tây phương của Okada nên tôi kìm nén nhiều điều muốn nói, lắng tai nghe Ishihara và Okada nói về những cuộc đua thuyền.

Khi trở về nhà trọ Kamijo thì tôi đã say đến mềm người nên không thể nói chuyện với Okada được mà chỉ chào rồi lăn ra ngủ. Sáng hôm sau từ trường đại học quay về thì Okada không còn ở đó nữa.

Giống như từ một cây đình mà phát sinh ra sự việc lớn thì món cá saba hầm súp miso trong bữa tối của khu nhà trọ Kamijo mà dẫn đến Okada và Otama không bao giờ gặp nhau được nữa. Và không chỉ như vậy thôi. Nhưng những chuyện đó thì nằm ngoài phạm vi của quyển truyện “*Nhạn*” này.

Tôi viết xong chuyện này, ngồi gập ngón tay mà tính thì đã ba mươi lăm năm trôi qua^[62] kể từ ngày ấy. Một nửa câu chuyện này là những chuyện xảy ra khi tôi với Okada còn chơi với nhau thân thiết, một nửa còn lại là nghe Otama mà tôi quen sau này kể lại sau khi Okada đã ra đi. Cũng giống như hai mảnh trái phải của một bức tranh dưới kính thực thể^[63] cùng phản chiếu một ảnh tượng, câu chuyện này là ghép và tương chiếu những điều tôi thấy trước đó và những điều nghe kể sau này. Độc giả có lẽ sẽ hỏi tôi: “Tại sao anh quen biết Otama và quen nàng trong trường hợp nào?”. Nhưng câu trả lời như tôi đã nói là nằm ngoài phạm vi câu chuyện. Chỉ chắc chắn một điều là tôi với Otama không phải là nhân tình của nhau nên độc giả không cần phải suy đoán vô ích.

Hoàng Long dịch từ nguyên tác Nhật ngữ Nagoya, ngày 22/2/2013

Chú Thích

^[1] Nhà nghiên cứu Takemori Tenyu (竹盛天雄 Trúc Thịnh Thiên Hùng) sinh năm 1928 tại Hiroshima, tốt nghiệp ngành Ngữ văn Đại học Waseda và hiện vẫn còn là giáo sư danh dự của trường đại học danh giá này. Lĩnh vực nghiên cứu của ông là văn học cận đại Nhật Bản, chủ yếu là Mori Ogai (Tất cả các chú thích trong tác phẩm đều là của người dịch).

^[2] Nguyên văn: “この再構成という性格は、単に雁一個のものでなく、鷗外文学の深みに通じるものとして注意されねばならない” (Chúng tôi in đậm để nhấn mạnh).

^[3] Takemori Tenyu, phần giải thích tác phẩm “*Nhạn*”, in cuối sách từ trang 176 đến 184.

^[4] Nguyên văn: Hako hibachi 箱火鉢, lò sưởi than hình hộp vuông.

^[5] Kawakami Bizan 川上眉山 (1869-1908), tiểu thuyết gia, đồng sáng lập tạp chí “Bạn nghiên bút” (Kenyuusha 硯友社). Bắt đầu với tiểu thuyết phong tục nhưng sau chiến tranh Nhật Thanh chuyển qua sáng tác tiểu thuyết quan niệm, tác phẩm chính có “*Người thư ký*” 書記官, “*Đá Quan âm*” 観音岩, “*Bề ngoài và bản chất*” うらおもて... Cuối đời gặp nhiều bất hạnh, tự sát vào tháng 6 năm Minh Trị 41 (1908).

^[6] Nguyên văn: 号砲 (hiệu pháo), tiếng pháo hiệu báo giờ lúc chính Ngọ, do đội cận vệ pháo binh bắn để báo giờ. Việc này được bắt đầu từ năm Minh Trị thứ tư đến năm Chiêu Hòa thứ tư thì đổi qua tiếng còi báo hiệu.

^[7] Nguyên văn: お歯黒, chỉ phong tục nhuộm răng đen của phụ nữ Nhật Bản. Từ thời Edo trở đi phụ nữ sau khi kết hôn và đẻ con thường nhuộm răng đen. Đến thời Minh Trị có nhiều ý kiến phản đối nhưng vẫn có nhiều người còn duy trì phong tục này.

^[8] Cầu Mắt Kính: 眼鏡橋, cây cầu đá có hai hình bán nguyệt kề sát nhau, bóng phản chiếu xuống nước trông như cái mắt kính nên có tên gọi này.

^[9] 正岡子規 Masaoka Shiki (1867-1902), một trong tứ trụ haiku của Nhật Bản, có nhiều đóng góp vào việc cách tân thơ haiku hiện đại.

^[10] Bút hiệu của nhà thơ Yosano Hiroshi 与謝野寛 (1873-1935), người cống hiến đời mình vào việc cách tân thơ tanka hiện đại.

^[11] *Hoa nguyệt tân chí* 花月新誌, tạp chí văn chương phát hành từ năm Minh Trị thứ mười (1877) đến tháng Mười năm Minh trị mười bảy do nhà văn Narushima Ryuhoku 成島柳北 chủ trì, nội dung rất rộng đăng từ Hán văn, Hán thi, Haikai, kỷ hành, tùy bút, truyện cổ điển cho đến các tác phẩm văn học dịch Tây phương.

^[12] 唐紙 loại giấy dó do Trung Quốc chế tạo được nhập về Nhật Bản, tuy dễ rách nhưng hấp thu mực rất tốt nên hay được dùng trong thư họa.

^[13] Quế Lâm nhất chi 佳林一枝, tạp chí văn học một tháng ra hai số, có khuynh hướng phục cổ rất mạnh, đăng chủ yếu là Hán Thi và thơ Waka.

^[14] 白紙 loại giấy trắng, mỏng nhập từ Trung Quốc.

^[15] Hương liễm thể 香奩体, một thể thơ chữ Hán, do Hàn Ốc 韓偓 đời Văn Đường sáng tạo. Tập thơ *Hương liễm tập* (thơ phấn hương) của ông đa phần mô tả chuyện trai gái nhớ nhung, tương tư, thậm chí mô tả chuyện ái ân; hoặc là mô tả sự sâu não, cô đơn, và nhất là sự ức chế tình cảm (cũng như tình dục) của người đàn bà.

^[16] Mori Kainan 森槐南 (1863-1911), sinh ra ở Nagoya, là thi nhân đệ nhất của thể Hán thi trên văn đàn thời Minh Trị.

^[17] Mukou 夢香 không rõ danh tính, đăng sáng tác trên "*Nguyệt hoa tân chí*" với bút danh Mộng Hương Tình sử 夢香情史, Mộng Hương Tiểu sử 夢香小史.

^[18] Nguyên văn: ぬかぶくろ (糠袋), túi nhỏ bằng vải đựng trấu, dùng để kỳ cọ da khi đi tắm.

^[19] Nguyên văn: 銀杏返し (いちようがえし) một kiểu búi tóc của phụ nữ Nhật. Tóc được chẻ đôi ra rồi kết vòng hai bên trái phải.

^[20] Shaku 尺: một xích bằng khoảng 30,3cm.

^[21] “*Ngu sơ tân chí*” 虞初新志, tác phẩm của Trương Trào, sinh năm 1650, đời Thanh, không rõ năm mất. Để lại nhiều tác phẩm, nổi tiếng có “*U mộng ảnh*” và “*Ngu sơ tân chí*”.

^[22] Nguyễn Du cũng từng khóc thương nàng con gái tài sắc này trong bài thơ “*Độc Tiểu Thanh ký*”.

^[23] Nguyên văn: 羊羹 Youkan.

^[24] Nguyên văn: 金米糖 Kinpeitou.

^[25] Nguyên văn là あめざいく 飴細工, nghề dùng kẹo trắng để nặn ra các hình người, chim thú, hoa cỏ. Kẹo trắng (shiroame 白飴) được từ điển “*Quảng từ uyển*” giải thích là kẹo nước được nấu lên, vừa làm lạnh vừa được kéo dài ra, do không khí lọt vào làm thành các bọt nhỏ nên có màu trắng.

^[26] Tên gọi thân mật của Otama.

^[27] Fukuchi Genichiro 福地源一郎 (1841-1906), nhà văn và ký giả thời Minh Trị, bút hiệu là Anh Si 桜痴 (kẻ mê hoa đào), chủ bút tạp chí “*Đông Kinh Nhật Nhật tân văn xã*” 東京日日新聞社.

^[28] 四つ目垣, một loại hàng rào trúc. Cắm các cây trúc lớn xuống đất rồi giữa chúng dùng trúc đan lại hàng ngang thành các mắt hình tứ giác.

^[29] Phế phiên, lập huyện (廃藩置県, *Haihan-chiken*, *Phế phiên, trí huyện*) là một đạo luật vào năm 1871 của chính quyền Minh Trị để thay thế hệ thống phiên phong kiến truyền thống Nhật Bản và đưa vào việc tập trung quyền lực trung ương. Quá trình này đánh dấu đỉnh cao của cuộc Minh Trị Duy Tân ở điểm mọi lãnh chúa đại danh (大名 daimyō) được yêu cầu trao trả quyền lực cho Thiên hoàng.

^[30] Nguyên văn: Đại tàng Tỉnh 大蔵省 (おおくらしょう) tên gọi của Bộ Tài Chính từ thời Minh Trị đến năm 2000 (Bình Thành thứ 12), sau đó được đổi tên thành Tài vụ sở 財務所.

^[31] Nguyên văn: 爪に火を灯す, thành ngữ Nhật, chỉ sự tiết kiệm quá độ, châm lửa đốt móng tay thay vì đốt nến.

^[32] Ito Naosuke 伊藤直弼 (1815-1860), quan Đại Lão cuối thời Mạc Phủ, bị ám sát chết năm 1860 ngoài cổng thành Sakurada thành Edo. Việc này còn gọi là “binh biến ngoài cổng Sakurada” 桜田門外の変.

^[33] Sự kiện Namamugi 生麦事件 diễn ra vào năm 1862, khi một phiên thần Satsuma giết chết một người Anh vì từ chối quỳ xuống trước một đám rước của lãnh chúa (Daimyo大名).

^[34] Shirushi bannten 印半纏, loại áo dành cho thợ làm công, trên áo có thêu tên người hay tên cửa hiệu.

^[35] Shibugami 渋紙, loại giấy được sơn phủ bằng nước của quả hồng chất rồi phơi khô, dùng để làm giấy gói hay phủ đồ vật tránh mưa tạt.

^[36] Tokonoma 床の間, một góc phòng được trang trí và hơi thụt vào trong so với vách tường, là một trong bốn nhân tố thiết yếu tạo nên phòng khách chính của một căn nhà truyền thống Nhật Bản. Chỗ tokonoma thường được treo tranh hoặc một bức thư pháp, một bình hoa hay một hộp hương trầm tùy theo từng mùa.

^[37] Nguyên tác dùng tiếng Anh “culture”.

^[38] Nguyên tác dùng tiếng Anh “mimicry”.

^[39] Nguyên văn: 眉毛に唾を付けて, thành ngữ Nhật Bản, chỉ sự dụng tâm chú ý không để người khác lừa gạt. Nghĩa của câu thành ngữ này bắt nguồn từ niềm tin cho rằng nếu bôi nước miếng lên trên lông mày thì sẽ không bị hồ ly lừa mị.

^[40] 金天狗, tên một loại thuốc lá thượng hạng thời Minh Trị. Ngoài Kim Thiên Cầu còn có Ngân Thiên Cầu, Xích Thiên Cầu, Thanh Thiên Cầu.

^[41] Nguyên văn: 吾が仏尊し, thành ngữ Nhật, chỉ tôn trọng cái mà mình thấy trân trọng, ngoài ra không để ý gì đến chuyện thế gian.

^[42] Tiếng Pháp trong nguyên bản: “palliatif”.

^[43] Yoshiwara: khu ăn chơi lừng danh có từ thời Edo.

^[44] Nguyên văn: 引き手茶屋, quán trà có cung cấp gái lầu xanh.

^[45] Kawanabe Kyosai 河鍋暁斎 (1831-1889), họa sĩ tranh khắc gỗ cuối thời Mạc Phủ đầu thời Minh Trị.

^[46] Shibata Zeshin 柴田是真 (1807-1891), họa sĩ chuyên vẽ tranh thư họa và sơn mài cuối thời Mạc Phủ đầu thời Minh Trị.

^[47] Phái Gia Lưu お家流, một chi phái thư pháp bắt nguồn từ thái tử của Thiên hoàng Fushimi (1265 - 1317), Tôn Viên Pháp Thân Vương, Môn chủ của Thanh Liên Viện, thời hậu kỳ Kamakura. Kiểu chữ này được dùng chính thức trong các công văn thời Edo.

^[48] Nguyên văn: 御茶漬け, món cơm chan với trà nóng, còn có nghĩa là món ăn đạm bạc, đơn giản.

^[49] 二百十日, ngày thứ hai trăm mười tính từ ngày lập xuân, tức là tầm khoảng ngày một tháng Chín. Đây là thời gian hay có bão.

^[50] Nguyên văn: 一六日, ngày một và ngày sáu của mỗi tháng. Thường những ngày này được dùng làm ngày nghỉ, ngày luyện tập hay ngày giảng thuyết một chủ đề.

^[51] Nguyên văn: 肘衝 ひじつき, cái đệm nhỏ lót dưới đầu gối khi ngồi.

^[52] Nguyên văn: 小春日和, những ngày đẹp ấm áp như mùa xuân vào tháng Mười âm lịch.

^[53] "Thần nông bản thảo", "Nội kinh", "Nạn kinh", "Kim quĩ yếu lược", "Thương hàn luận" là những tác phẩm kinh điển về y học phương Đông. Trong đó, "Nội kinh" là bộ sách y học cổ xưa nhất của Trung Quốc, tương truyền là của Hoàng Đế nên thường còn được gọi là "Hoàng Đế nội kinh", ra

đời vào thời Xuân Thu - Chiến Quốc (770 - 221 TCN.), gồm hai phần: *Tổ vấn* và *Linh khu*. “*Nạn kinh*” là cuốn sách giải thích 81 vấn đề khó trong “*Nội kinh*”.

^[54] Tam tiêu 三焦: chữ *tiêu* ngày xưa có nghĩa là màng mỡ. Tam tiêu gồm Thượng tiêu, Trung tiêu, Hạ tiêu; là màng mỡ trên khắp cơ thể con người, là đường nguyên khí phân bố thức ăn, uống chuyển hóa ra vào, chủ khí, chủ thủy coi toàn bộ hoạt động khí hóa trong cơ thể.

^[55] Tên công ty vận tải nổi tiếng của Pháp.

^[56] Nguyên văn: 官費留学, để được trở thành du học sinh được nhà nước cấp kinh phí thì điểm số khi tốt nghiệp phải cao nhất và nhì trong tất cả sinh viên.

^[57] Narushima Ryuhoku 成島柳北 (1837-1884), nhà văn và học giả thời Minh Trị.

^[58] Gian 間, khoảng không gian ước chừng.

^[59] Nguyên văn dùng tiếng Pháp “parallaxe”.

^[60] Thành ngữ Nhật 虎は酔人を喰わぬ, xuất phát từ cố sự là người say gặp hổ dữ cũng không sợ nên hổ chờ cho người đó tỉnh cơn say rồi mới ăn thịt.

^[61] “Im lặng”, nguyên tác tiếng Đức.

^[62] Câu chuyện này xảy ra vào năm Minh Trị 13 (1880) đến thời điểm tác phẩm được xuất bản vào năm Đại Chính thứ 4 (1915) là đúng ba mươi lăm năm. Nhưng nếu tính từ khi tác phẩm “*Nhan*” được khởi đăng trên tạp chí văn học là năm Minh Trị 44 (1911) thì đúng 31 năm.

^[63] Kính thực thể 実体鏡, một khí cụ giúp nhìn ảnh hai chiều thành ba chiều bằng cách dùng hai ống kính nhìn hai mảnh của một tấm hình được chụp cùng lúc bằng máy chụp hình để hai bên vị trí mắt trái phải. Do thị sai của hai con mắt mà tấm hình phẳng nhìn như nổi lên thành ba chiều.